

KHBH-HĐTN-HN 7-HK I

Ngày soạn: 1/9/2023

Ngày dạy: 9/9/2023

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

Tuần 1- Tiết 1

SHDC: HỌC TẬP NỘI QUY NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

- Ghi nhớ được các nội quy nhà trường và nội quy lớp học;
 - Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện cam kết nội quy lớp học, trường học;
2. Năng lực:
- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
 - Năng lực riêng: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác
3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Chuẩn bị nội quy nhà trường, và lớp học.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị các tiêu chí để tham gia xây dựng các nội quy của lớp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

* Ổn định tổ chức : KTSS lớp.

* Bài mới.

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú, sôi nổi cho học sinh.

b. Tổ chức thực hiện: GV bắt nhịp bài hát: “Em yêu trường em”. Cả lớp cùng nhau hát theo.

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Phổ biến nội quy trường, lớp

a. Mục tiêu:

- Ghi nhớ được các nội quy nhà trường và nội quy lớp học;
- Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện cam kết nội quy lớp học, trường học;
- Xác định được nhiệm vụ năm học

b. Tổ chức thực hiện

Hoạt động giáo viên và học sinh	Nội dung
* GV phổ biến về nội quy nhà trường, nội quy lớp học - GV yêu cầu lớp trưởng đọc nội quy nhà trường, nội quy lớp học.	- Nội quy nhà trường: theo mẫu của nhà trường. - Nội quy lớp học: Điều 1: Tôn trọng, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. Kính trọng người lớn, lễ phép với thầy cô giáo, hòa nhã với bạn bè; không đánh nhau gây mất đoàn kết trong lớp học; không nói tục, chửi bậy.

* GV tổ chức cho HS xây dựng cam kết thực hiện nội quy nhà trường, nội quy lớp học. - GV khuyến khích HS cùng nhau xây dựng các quy định trong nội quy lớp học. - Các tổ thảo luận biện pháp thực hiện và xây dựng cam kết thực hiện nội quy nhà trường, nội quy lớp học. - Xây dựng nhiệm vụ năm học mới để cùng cố gắng phấn đấu đạt thành tích tốt.	Điều 2: Thi đua học tốt: Đi học đúng giờ (có mặt ở trường trước 15 phút khi buổi học bắt đầu), Nghỉ học phải có lý do, phải có giấy xin phép được phụ huynh ký xác nhận; Học bài, làm bài tập trước khi đến lớp. Điều 3: Đến lớp học: phải học bài và làm bài tập đầy đủ; phải có đủ đồ dùng học tập; đầu tóc, quần áo gọn gàng nghiêm túc, mặc đồng phục theo đúng quy định của nhà trường; giữ gìn vệ sinh chung của lớp của trường; không xả rác, vứt rác bừa bãi; có ý thức giữ gìn bảo vệ của công. Điều 4: Học sinh có mặt trong lớp sau khi kết thúc hiệu lệnh báo hiệu bắt đầu tiết học. Trường hợp lớp chưa có giáo viên thì phải giữ trật tự, lớp trưởng hoặc bí thư lên báo cáo với ban giám hiệu. Điều 5: Trong lớp trật tự chú ý nghe giảng, có ý thức tham gia xây dựng bài; không được nói chuyện riêng, làm việc riêng trong lớp. Chỉ được phát biểu hoặc trình bày ý kiến khi được giáo viên cho phép. Điều 6: Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể. Điều 7: Tất cả học sinh phải có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các điều trong nội quy học sinh. Nếu vi phạm tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT và quy định xử lý học sinh vi.
--	--

Hoạt động 2: Tổng kết tiết sinh hoạt

a. Mục tiêu: tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động giáo viên và học sinh	Nội dung
GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ - Nhận xét về tiết SHL - Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo. + Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường. + Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.	

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.	
--	--

-----HẾT-----

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

Tuần 1. Tiết 2

HĐGDCĐ: PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ HOÀ ĐỒNG, HỢP TÁC VỚI THẦY CÔ VÀ CÁC BẠN

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực

*** *Năng lực chung***

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Năng lực tự chủ, tự học: Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các tình huống.

*** *Năng lực đặc thù***

- Kỹ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi: Làm chủ được cảm xúc bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
- Kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:
 - + Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.
 - + Giải quyết được vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác.

2. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao; tự giác, tham gia vào các công việc trong gia đình.
- Trung thực: Tự tin trình bày, chia sẻ quan điểm của bản thân trước mọi người trong hoạt động và cuộc sống.
- Trách nhiệm: Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình, góp phần xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Giấy nhớ các màu khác nhau.
- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

2. Đối với HS

SGK, bài tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

*** Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

*** Bài mới.**

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b, Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức*.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ *Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô giáo và các bạn trong lớp học.*

+ *Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô giáo hoặc các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Để nắm rõ hơn làm thế nào để phát triển được mối quan hệ hòa đồng với thầy cô giáo, các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này ; hợp tác được với các thầy cô giáo, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh, chúng ta cùng thực hiện những hoạt động trong tiết học ngày hôm nay –*

Nội dung 1: Phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn.

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô giáo và các bạn

a, Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được những kinh nghiệm về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô giáo và các bạn; nêu được cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô giáo và các bạn.

b, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	NỘI DUNG
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, trao đổi và trả lời câu hỏi: <i>Em hãy chia sẻ những kinh nghiệm để tạo dựng mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.</i> - GV hướng dẫn HS: + <i>Mỗi HS sử dụng giấy nhớ 2 màu, một màu ghi những điểm tốt, màu còn lại ghi những điểm chưa tốt về sự hòa đồng giữa các HS với thầy, cô giáo và với các bạn trong lớp.</i> + <i>Ghi chép xong, HS dán các tờ giấy nhớ vào 1 tờ giấy chung của nhóm (A4 hoặc A3). Những tờ giấy nào có đặc điểm giống nhau thì nhấc ra khỏi tờ giấy chung.</i> + <i>Các nhóm đặt tên cho sản phẩm của nhóm mình và treo sản phẩm lên bảng.</i> - GV yêu cầu HS: <i>Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	1. Tìm hiểu cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô giáo và các bạn - Để phát triển được mối quan hệ hòa đồng với thầy cô giáo và các bạn, mỗi chúng ta cần: + Luôn tôn trọng, lắng nghe để thấu hiểu ý kiến của thầy cô giáo và các bạn. + Khi gặp khó khăn nên trò chuyện, tâm sự, chia sẻ, hỏi ý kiến thầy cô giáo. + Phát ngôn tích cực, giao tiếp cởi mở, cùng học, cùng tham gia các hoạt động với bạn. + Nhường nhịn, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. + Khiêm tốn học hỏi thầy cô giáo và các bạn. + Tôn trọng sự khác biệt. Các đặc điểm tính cách của thầy cô giáo và các bạn trong lớp rất đa dạng, phong phú. Do đó

- HS thảo luận về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô giáo và các bạn. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	mỗi chúng ta cần biết điều chỉnh bản thân để tạo nên một lớp học thân thiện, hòa đồng, gắn kết chặt chẽ với nhau.
---	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu cách hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ chung, giải quyết những vấn đề nảy sinh.

a, Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS xác định được cách hợp tác với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

b, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	NỘI DUNG
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV mời 2-3 HS chia sẻ một hoạt động ấn tượng nhất về việc hợp tác với thầy cô giáo và các bạn trong lớp. - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS: <i>Xác định cách hợp tác và giải quyết các vấn đề nảy sinh khi thực hiện các nhiệm vụ chung.</i> - GV hướng dẫn HS: + <i>Cách hợp tác với các bạn:</i> · <i>Xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ.</i> · <i>Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn.</i> · <i>Sẵn sàng giúp đỡ các bạn.</i> + <i>Cách hợp tác với thầy cô giáo:</i> · <i>Lắng nghe hướng dẫn của thầy cô giáo.</i> · <i>Chủ động xin ý kiến của thầy cô giáo khi gặp khó khăn.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận về cách hợp tác và giải quyết các vấn đề nảy sinh khi thực hiện các nhiệm vụ chung. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trả lời.	2. Tìm hiểu cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô giáo và các bạn + Cách thức hợp tác với thầy cô và giải quyết các vấn đề nảy sinh: - Luôn luôn lắng nghe thầy cô hướng dẫn. - Chủ động xin ý kiến của thầy cô khi gặp những điều chưa hiểu hay những vấn đề nảy sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ. - Chia sẻ về tính cách, sở thích, ưu điểm hạn chế của mình về thầy cô giáo. + Cách thức hợp tác với các bạn và giải quyết các vấn đề nảy sinh: - Cùng nhau xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ. - Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn. - Có trách nhiệm với công việc được giao, vô tư, ngay thẳng, không ghen tị khi hợp tác và làm việc nhóm. - Phát ngôn tích cực, giao tiếp cởi mở, tin tưởng lẫn nhau. - Tìm kiếm sở thích chung và tôn trọng sự khác biệt. - Khi có các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ cần kiểm

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	chế cảm xúc, bình tĩnh nói rõ quan điểm cá nhân, cùng đặt câu hỏi và đưa ra phương hướng giải quyết.
---	--

3, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a, Mục tiêu: HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào giải quyết tình huống nhằm phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

b, Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành 3 nhóm và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi: Đề xuất cách phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô giáo và các bạn trong các tình huống:

+ Nhóm 1: *Giải quyết tình huống 1 – SGK tr.7*

+ Nhóm 2: *Giải quyết tình huống 2 – SGK tr.8.*

+ Nhóm 3: *Giải quyết tình huống 3 – SGK tr.8*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Nhóm 1 (Tình huống 1): *Nhẹ nhàng nhắc Thanh không nên làm bài tập môn Toán trong tiết thực hành môn KHTN vì không những làm ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức mà còn ảnh hưởng đến kết quả thực hành chung của nhóm, đặc biệt là tinh thần làm việc của nhóm và sự đánh giá của thầy cô.*

+ Nhóm 2 (Tình huống 2): *Thăm hỏi về tình trạng ốm, bệnh của thành viên nhóm, động viên bạn nghỉ ngơi để giữ gìn sức khỏe; thay đổi nội dung cho phù hợp với vị trí bị thiếu hoặc nếu có thể tìm được bạn thay thế thì tập trung các bạn lại để hướng dẫn cho người mới có thể hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ.*

+ Nhóm 3 (Tình huống 3): *Thiết kế một trò chơi gồm nhiều thành viên, mời Minh chơi cùng vì có một vị trí chơi đang bị thiếu.*

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

4, HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a, Mục tiêu: HS cùng nhau xây dựng được tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện các tiêu chí đã xây dựng.

b, Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

+ *Suy nghĩ về những điều em và các bạn trong lớp cần thực hiện để lớp học của mình trở thành “Lớp học hạnh phúc”.*

+ *Thảo luận và thống nhất với các bạn trong nhóm về nội quy nhằm xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.*

- GV yêu cầu HS: *Hãy chia sẻ những điều đã học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.*

- GV tổng kết: *Lớp học là nơi hằng ngày mỗi chúng ta gặp nhau, cùng nhau học tập và rèn luyện. Xây dựng được lớp học thân thiện, luôn có sự hòa đồng giữa các bạn HS với nhau và giữa HS với thầy cô giáo là điều ai cũng mong muốn. Vì vậy, mỗi chúng ta hãy luôn thực hiện những điều đã tiếp thu được về các hợp tác, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh để cùng nhau xây dựng “Lớp học hạnh phúc” theo các tiêu chí sau:*

- + *Yêu thương*: HS yêu thương, đồng viên, quan tâm, hỗ trợ lẫn nhau, đặc biệt là giúp đỡ các bạn HS có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật về trí tuệ, thể lực,...; thành lập và duy trì các nhóm đôi bạn cùng tiến, giúp nhau tiến bộ trong học tập.
 - + *Tôn trọng*: mọi thành viên trong lớp đều được tôn trọng, đảm bảo an toàn, không phân biệt, đối xử, kì thị; mọi hoạt động liên quan đến kế hoạch của lớp đưa ra đều được bàn bạc, thảo luận, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực; thầy cô phân công nhiệm vụ cho HS một cách công bằng, hợp lí, phù hợp với điều kiện và khả năng của bản thân.
 - + *Chia sẻ*: Thầy cô và HS cùng nhau chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn; chia sẻ khó khăn, tâm tư, tình cảm với thầy cô, các bạn; lớp có hộp thư “Điều em muốn nói”; tích cực tham gia các hoạt động để thấu hiểu được, yêu thương và chia sẻ cùng nhau.
-

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

Tuần 1 – Tiết 3: SINH HOẠT LỚP

XÂY DỰNG NỘI QUY LỚP HỌC HẠNH PHÚC

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực

*** Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các tình huống.
- Năng lực tự chủ, tự học: Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

*** Năng lực đặc thù.**

- Kỹ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi: Làm chủ được cảm xúc bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
- Kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:
 - + Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.
 - + Thiết kế và tổ chức hoạt động: Rèn sự tự tin khi diễn đạt suy nghĩ, trình bày ý tưởng trước đông người; rèn kỹ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.

2. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.
- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với mọi người xung quanh.
- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Giấy A0, bút dạ.

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.
- Bút dạ, Giấy khổ A1/A2 để HS ghi kết quả thảo luận nhóm.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

*** Ôn định tổ chức : KTSS lớp.**

*** Bài mới.**

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Tổ chức hoạt động: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Xây dựng lớp học hạnh phúc

a. Mục tiêu

- Học sinh nêu được cảm nghĩ trong buổi khai giảng năm học mới.

- Xây dựng nội dung, tiêu chí lớp học hạnh phúc.

b. Tổ chức hoạt động

HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH	NỘI DUNG
- Bước 1: Giao nhiệm vụ Giáo viên yêu cầu học sinh chia sẻ theo tổ 1 trong 3 nhiệm vụ: + Cảm xúc của bản thân về ngày khai trường. + Những điều học hỏi được về cách hợp tác giải quyết các vấn đề nảy sinh trong khi thực hiện những nhiệm vụ chung. + Tổ chức cho học sinh thảo luận để xây dựng tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”. - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ HS chia sẻ theo nhiệm vụ của tổ, thảo luận góp ý cho tổ còn lại: + Cảm xúc của bản thân về ngày khai trường. + Những điều học hỏi được về cách hợp tác giải quyết các vấn đề nảy sinh trong khi thực hiện những nhiệm vụ chung. + Tổ chức cho học sinh thảo luận để xây dựng tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”. - Bước 3: Báo cáo, thảo luận HS tranh biện kết quả các bạn đã tham gia trình bày. - Bước 4: Kết luận, nhận định + GV kết luận Hoạt động. + GV tuyên dương các nhóm thực hiện tốt, nhắc nhở các nhóm còn thực hiện chưa hiệu quả.	* Sinh hoạt theo chủ đề: Xây dựng lớp học hạnh phúc gồm 3 tiêu chí - Tiêu chí yêu thương, chia sẻ và tôn trọng. * Phân đầu: - Không có hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường. - Thực hiện tốt những quy định của nhà trường về nề nếp kỷ luật. - 100% học sinh tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân. - Lớp học sáng, xanh, sạch đẹp, đảm bảo an toàn, không có tai nạn thương tích. - 100% học sinh đều thích được đến lớp, thích được đi học. - Lớp đạt chỉ tiêu về xếp loại hai mặt giáo dục theo đăng ký đầu năm. - Có các đôi, nhóm bạn cùng tiến. - Có HS tiến bộ trong học tập và rèn luyện. - HS tham gia đủ các cuộc thi do nhà trường, các cấp tổ chức.

	- Học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (về tinh thần, sức khỏe, kinh tế) đều được quan tâm, chia sẻ, động viên và hỗ trợ. - Không có học sinh bị phân biệt đối xử, bị kỳ thị bởi sự khác biệt. - Không có học sinh có biểu hiện tâm lý bất thường dẫn đến hành vi tiêu cực.
--	---

GV dặn dò HS:

- Về nhà tiếp tục nghiên cứu tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” để thực hiện cho lớp mình.
- Chuẩn bị những nội dung cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần sau:
- + Trình bày được nội quy, quy định của trường lớp.
- + Hợp tác với thầy cô và các bạn thực hiện các nội quy của trường, lớp.

Ngày soạn: 09/09/2023

Ngày dạy: 16/09/2023

TUẦN 2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

TIẾT 4: NGHE PHỔ BIẾN VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN NỘI QUY TRƯỜNG, LỚP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nắm và trình bày được nội quy, quy định của trường, lớp
- Hợp tác với thầy cô và các bạn để thực hiện các nội quy của trường, lớp.

2. Năng lực:

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học.

* **Năng lực đặc thù:** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Xây dựng kịch bản chương trình chào cờ
- Thành lập đội nghi lễ của trường: đội trống, đội cờ
- Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật để tổ chức lễ chào cờ đầu tuần do lớp trực tuần chuẩn bị.
- Nội quy Trường, lớp, khu .
- Mời Giáo viên đại diện BGH, ban đại diện khu quản trú

2. Đối với học sinh

- Chuẩn bị trang phục, hoa, cờ theo sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm - Kê bàn ghế, chuẩn bị chu đáo cho tiết chào cờ đầu tuần
- Bản nhận xét, đánh giá tất cả các mặt hoạt động của toàn trường. Cử đại diện báo cáo, chuẩn bị.
- Nghiên cứu, nắm nội quy, quy định của Trường.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1: Khởi động

a. Mục tiêu: Thể hiện được cảm xúc vui vẻ, hào hứng tham gia buổi sinh hoạt đầu tuần

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:

Cô TPT đội thực hiện buổi lễ chào cờ đầu tuần

- Đội nghi lễ, đội trống vào vị trí, mời các bạn hs toàn trường đứng dậy, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục.

- Mời các thầy cô giáo đứng dậy, chỉnh đốn trang phục, chuẩn bị cho buổi lễ chào cờ TPT đội hô nghiêm, chào cờ, hiệu lệnh hát Quốc ca, Đội ca. Hô khẩu hiệu “Sẵn sàng”, HS toàn Trường đồng loạt hô theo.

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt dưới cờ

a. Mục tiêu: học sinh các lớp nắm được điểm mạnh, hạn chế của lớp trong tuần học vừa qua, xếp loại thi đua của lớp, nắm được nội quy, quy chế thực hiện của học sinh đối với Trường, khu nội trú...

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

* Đại diện lớp trực tuần nhận xét, đánh giá hoạt động tuần qua

- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá chung, các bạn học sinh toàn trường nghiêm túc, trật tự lắng nghe.

- TPT đội nhận xét chung, đóng góp ý kiến.

- TPT đội mời đại diện BGH lên nhận xét, bổ sung

* Nghe phổ biến và cam kết thực hiện nội quy của trường, lớp.

- Nghe Thầy hiệu trưởng phổ biến và thông qua nội quy, quy chế của nhà Trường đối với học sinh trong Trường, lớp.

c. Sản phẩm:

- Buổi sinh hoạt đầu tuần diễn ra trang nghiêm, học sinh nắm rõ nội quy, quy định của nhà Trường trên lớp học và hình thức xử lý khi học sinh vi phạm

3. Đánh giá

- HS chia sẻ cảm xúc, mục tiêu phấn đấu trong năm học mới, cam kết thực hiện tốt nội quy, quy chế của Trường, lớp, khu nội trú.

- Chia sẻ sự hòa đồng với thầy cô và các bạn trong quá trình chuẩn bị cho buổi chào cờ đầu tuần.

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động	- ý thức, thái độ của HS	

	- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung		
--	---	--	--

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện kí cam kết

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:

GV chủ nhiệm và cán bộ lớp

- HS các lớp cam kết thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà Trường, lớp học, khu nội trú có xác nhận của Phụ huynh học sinh.

- Phát huy truyền thống nhà trường và kính thầy, yêu bạn

c. Sản phẩm: Bản cam kết của học sinh

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ **Tiết 5. PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ HÒA ĐỒNG,** **HỢP TÁC VỚI THẦY CÔ VÀ CÁC BẠN (Tiếp)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này.

- Hợp tác với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

2. Năng lực

* Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm

* Năng lực đặc thù

- Giải quyết được vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với thầy cô và bạn bè.

3. **Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SGK, tài liệu tham khảo, hình ảnh tiêu chí xây dựng lớp học hạnh phúc

- Máy chiếu, máy tính

2. Đối với học sinh

- SGK, tìm hiểu về các tiêu chí xây dựng “Lớp học hạnh phúc:

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

GV yêu cầu hs hát bài hát “Mái trường mến yêu” tạo cảm giác vui tươi, thoải mái cho HS trước khi bước vào bài học.

- HS hát tập thể và cảm nhận giai điệu của bài hát, nội dung bài hát
- GV nhận xét thái độ học tập của HS, dẫn dắt HS vào nội dung tiếp theo của bài học.

2. Khám phá – kết nối:

Hoạt động 3. Rèn luyện để phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn

- Mục tiêu: HS vận dụng tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào giải quyết tình huống nhằm phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.
- Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm, thảo luận tìm ra cách xử lý tình huống cụ thể trong sgk.

Hoạt động của GV – HS	Dự kiến sản phẩm
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để đưa ra ý kiến về việc xử lý các tình huống dựa vào tri thức, kinh nghiệm đã tiếp thu được trong tiết học trước. + Nhóm 1. Xử lý tình huống 1 + Nhóm 2. Xử lý tình huống 2 + Nhóm 3. Xử lý tình huống 3 - HS hình thành nhóm - Các thành viên trong nhóm thảo luận và thống nhất đưa ra cách xử lý tình huống. - GV gọi đại diện các nhóm trình bày cách xử lý của nhóm mình (HS có thể trình bày bằng lời nói hoặc có thể sân khấu hóa). - GV tổng hợp các ý kiến, giải pháp hay, hướng dẫn cho HS cách xử lý các tình huống.	3. Rèn luyện để phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn - TH1. Nhẹ nhàng nhắc nhở Thanh không nên làm bài tập môn Toán trong tiết thực hành môn Khoa học tự nhiên vì không những ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức của Thanh mà còn ảnh hưởng đến kết quả thực hành chung của nhóm, đặc biệt là tinh thần làm việc của nhóm và sự đánh giá của thầy cô. - TH2. Thăm hỏi về tình trạng ốm, bệnh của thành viên nhóm, động viên bạn nghỉ ngơi để giữ gìn sức khỏe, thay đổi nội dung cho phù hợp với vị trí bị thiếu hoặc có thể tìm được bạn thay thế thì tập trung các bạn lại để hướng dẫn cho người mới có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ. - TH3. Thiết kế một trò chơi gồm nhiều thành viên, mời Minh chơi cùng vì có một vị trí chơi đang thiếu.

- Sản phẩm: HS biết đưa ra cách xử lý tình huống để phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn.

Hoạt động 4. Vận dụng: Xây dựng tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”

- Mục tiêu: HS cùng nhau xây dựng được tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện các tiêu chí đã xây dựng.

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện: GV đặt câu hỏi, HS thảo luận, trả lời nhằm xây dựng tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”.

Hoạt động của GV – HS	Dự kiến sản phẩm
- GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu hs thảo luận nhóm GV phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A0. GV yêu cầu các nhóm thảo luận, đưa ra những điều em và các bạn trong lớp cần thực hiện để lớp học của mình trở thành “Lớp học hạnh phúc” theo mô hình sơ đồ cây. - HS hoạt động nhóm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, thảo luận, đưa ra ý kiến, thống nhất tiêu chí đưa ra. - GV quan sát và hỗ trợ quá trình HS thảo luận, hướng dẫn cho các nhóm chưa hiểu. - GV thu kết quả thảo luận của các nhóm, yêu cầu các nhóm trình bày dựa theo sản phẩm của mình. - GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia hoạt động. GV: nhận xét, đánh giá, bổ sung Tiêu chí 1: Yêu thương + Chia sẻ, hỗ trợ, động viên những bạn có hoàn cảnh khó khăn + Giúp đỡ nhau cùng tiến bộ trong học tập... Tiêu chí 2. Tôn trọng + Tôn trọng ý kiến của mọi thành viên trong lớp + Tôn trọng sự khác biệt của các thành viên trong nhóm. - GV kết luận: “Lớp học là nơi hằng ngày mỗi chúng ta gặp nhau, cùng nhau học tập và rèn luyện. Xây dựng được lớp học thân thiện, luôn có sự hòa đồng giữa các bạn HS với nhau và giữa HS với thầy, cô giáo là điều mà ai cũng mong muốn. Vì vậy, mỗi chúng ta hãy luôn thực hiện những điều đã tiếp thu được về cách hợp tác, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh để cùng nhau xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.	4. Xây dựng tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” + Yêu thương: HS yêu thương, động viên, quan tâm, hỗ trợ giúp đỡ nhau, đặc biệt là giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật...; thành lập và duy trì các nhóm đôi bạn cùng tiến giúp nhau tiến bộ trong học tập. + Tôn trọng: Mọi thành viên đều được tôn trọng, đảm bảo an toàn, không phân biệt đối xử và kì thị; mọi hoạt động liên quan đến lớp học đều đưa ra bàn bạc, thảo luận, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực. + Chia sẻ: Chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn, tâm tư tình cảm với thầy cô, các bạn; tích cực tham gia các hoạt động để thấu hiểu, yêu thương và chia sẻ cùng nhau.

c. Sản phẩm: HS đưa ra được các tiêu chí để xây dựng lớp học và nêu được lí do đưa ra các tiêu chí đó.

3. Thực hành

a. Mục tiêu: HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào giải quyết tình huống nhằm phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV – HS	Dự kiến sản phẩm
- GV chia HS thành 3 nhóm và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi: Đề xuất cách phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô giáo và các bạn trong các tình huống: + Nhóm 1: Giải quyết tình huống 1 – SGK tr.7 + Nhóm 2: Giải quyết tình huống 2 – SGK tr.8. + Nhóm 3: Giải quyết tình huống 3 – SGK tr.8 - HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: Nhận xét, bổ sung - GV: nhận xét, đánh giá và kết luận	+ Nhóm 1 (Tình huống 1): Nhẹ nhàng nhắc Thanh không nên làm bài tập môn Toán trong tiết thực hành môn KHTN vì không những làm ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức mà còn ảnh hưởng đến kết quả thực hành chung của nhóm, đặc biệt là tinh thần làm việc của nhóm và sự đánh giá của thầy cô. + Nhóm 2 (Tình huống 2): Thăm hỏi về tình trạng ốm, bệnh của thành viên nhóm, động viên bạn nghỉ ngơi để giữ gìn sức khỏe; thay đổi nội dung cho phù hợp với vị trí bị thiếu hoặc nếu có thể tìm được bạn thay thế thì tập trung các bạn lại để hướng dẫn cho người mới có thể hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ. + Nhóm 3 (Tình huống 3): Thiết kế một trò chơi gồm nhiều thành viên, mời Minh chơi cùng vì có một vị trí chơi đang bị thiếu.

c. Sản phẩm

HS: mạnh dạn trao đổi, xin ý kiến thầy cô giáo trong những trường hợp không hiểu một vấn đề nào đó, đoàn kết, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ bạn trong học tập, sinh hoạt nội trú ...

4. Vận dụng

a. Mục tiêu: HS cùng nhau xây dựng được tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện các tiêu chí đã xây dựng.

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

Hoạt động của GV – HS	Dự kiến sản phẩm
+ Suy nghĩ về những điều em và các bạn trong lớp cần thực hiện để lớp học của mình trở thành “Lớp học hạnh phúc”. + Thảo luận và thống nhất với các bạn trong nhóm về nội quy nhằm xây dựng “Lớp học hạnh phúc”. - GV yêu cầu HS: Hãy chia sẻ những điều đã học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động. - HS: thực hiện ở nhà, báo cáo ở tiết sau. - GV tổng kết: Lớp học là nơi hằng ngày mỗi chúng ta gặp nhau, cùng nhau học tập và rèn luyện. Xây dựng được lớp học thân thiện, luôn có sự hòa đồng giữa các bạn	- Xây dựng “Lớp học hạnh phúc” theo các tiêu chí sau: + Yêu thương: HS yêu thương, động viên, quan tâm, hỗ trợ lẫn nhau, đặc biệt là giúp đỡ các bạn HS có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật về trí tuệ, thể lực,...; thành lập và duy trì các nhóm đôi bạn cùng tiến, giúp nhau tiến bộ trong học tập. + Tôn trọng: mọi thành viên trong lớp đều được tôn trọng, đảm bảo an toàn, không phân biệt, đối xử, kì thị; mọi hoạt động liên quan đến kế hoạch của lớp đưa ra đều được bàn bạc, thảo luận, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực; thầy cô phân công nhiệm

HS với nhau và giữa HS với thầy cô giáo là điều ai cũng mong muốn. Vì vậy, mỗi chúng ta hãy luôn thực hiện những điều đã tiếp thu được về các hợp tác, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh để cùng nhau	vụ cho HS một cách công bằng, hợp lí, phù hợp với điều kiện và khả năng của bản thân. + Chia sẻ: Thầy cô và HS cùng nhau chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn; chia sẻ khó khăn, tâm tư, tình cảm với thầy cô, các bạn; lớp có hộp thư “Điều em muốn nói”; tích cực tham gia các hoạt động để thấu hiểu được, yêu thương và chia sẻ cùng nhau.
--	--

c. Sản phẩm. Tập thể lớp đoàn kết, thân thiện

IV. Tổng kết

Qua hoạt động hs rút ra được cho bản thân các tiêu chí xây dựng, rèn luyện lớp học hạnh phúc, các em tham gia nhiệt tình và hiệu quả tốt. Cô hy vọng đến cuối năm lớp mình đạt tập thể lớp tiên tiến.

TUẦN 2: SINH HOẠT LỚP

Tiết 6. CAM KẾT THỰC HIỆN NỘI QUY LỚP HỌC, HƯỚNG TỚI XÂY DỰNG “TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC”

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới.
- Ghi nhớ được các nội quy nhà trường và nội quy lớp học;
- Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện cam kết nội quy lớp học, trường học;
- Nêu được những hành động, lời nói đã thể hiện để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, thầy cô;
- Xác định được nhiệm vụ năm học.
- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

2. Năng lực:

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* **Năng lực đặc thù:** Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. **Phẩm chất:** Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Nội quy lớp học
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.
- Nghiên cứu, tìm hiểu về nội quy của nhà Trường để xây dựng “Trường học hạnh phúc”

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1: Sơ kết tuần và kế hoạch tuần sau

a. Sơ kết tuần 2.

- Lớp trưởng điều khiển: nhận xét đánh giá nội dung các hoạt động trong tuần của lớp.
- + Lớp trưởng yêu cầu các bạn trong lớp đánh giá, nhận xét và góp ý cho bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần.
- + Cho lớp thảo luận, đưa ra các biện pháp, hình thức xử lý để khắc phục các mặt hạn chế, phát huy điểm mạnh của tập thể lớp.
- GVCN đánh giá chung: Nhìn chung đồng ý với bản nhận xét, đánh giá của bạn lớp Trưởng, tuy nhiên các bạn trong lớp cần chú ý theo dõi sát so hơn về các hoạt động xây dựng nề nếp lớp học, thực hiện đúng nội quy, quy chế của Trường, lớp.
- + Cần chú ý về tác phong học sinh: ý thức chào hỏi thầy, cô, người lớn tuổi ở trong Trường.
- + Học tập: các em đã có ý thức tham gia học tập đúng theo kế hoạch, còn một số bạn nghỉ học tự do: Nhất, Đại
- + Tuy nhiên còn một số em vẫn chưa thực hiện nghiêm túc, trong lớp còn chưa chú ý nghe giảng. Cần chấm dứt ngay.
- GVCN: tuyên dương một số em có ý thức tốt, chăm học, thực hiện tốt nề nếp, nội quy của nhà Trường: Chu, Oanh, Xoa...

b. Kế hoạch tuần tới

- Tiếp tục duy trì nề nếp, nội quy, quy chế của nhà Trường, lớp học, tuyệt đối không em nào vi phạm. Nếu vi phạm xử lý rất nghiêm.
- Ngoan, lễ phép, tiếp tục duy trì, rèn luyện ý thức chào hỏi thầy cô, người lớn tuổi dù là thầy, cô
- Học tập theo thời khóa biểu buổi chiều: có ý thức học bài, chuẩn bị bài trước khi đến lớp, hăng hái tham gia xây dựng bài,
- Vệ sinh: vệ sinh trường, lớp sớm, sạch đảm bảo an toàn, giữ gìn vệ sinh chung khuôn viên trường lớp, không ăn quà vặt, vứt rác xuống cống, rãnh.
- Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh xanh sạch, tưới nước, trồng bổ xung theo quy định.
- Nội trú: thực hiện nghiêm túc nề nếp nội trú: đồ dùng sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, khoa học, có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, đảm bảo thực hiện đúng thời gian tự học. Buổi tối lên lớp học đúng giờ 19h30' hàng ngày, không vi phạm trèo tường, trốn ra ngoài, trong giờ học chính khóa buổi sáng không lên Trường, vào sân bóng đá sinh hoạt gây mất trật tự ...

2. Sinh hoạt theo chủ đề: Cam kết thực hiện nội quy lớp học, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc”

a. Mục tiêu:

- HS trình bày được kết quả thực hiện hoạt động vận dụng.
- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS – cam kết thực hiện nội quy lớp học, hướng tới xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV tổ chức cho HS trình bày tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” đã xây dựng khi thực hiện hoạt động vận dụng.	Bản cam kết “Lớp học hạnh phúc” của học sinh

- HS thực hiện trao đổi, thống nhất tiêu chí xây dựng “Lớp học hạnh phúc” - GV tổ chức cho HS kí cam kết thực hiện tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”. HS: trình bày các tiêu chí, nhận xét, bổ sung - GV tổ chức cho HS trình bày tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” đã xây dựng khi thực hiện hoạt động vận dụng. - HS thực hiện trao đổi, thống nhất tiêu chí xây dựng “Lớp học hạnh phúc” - GV tổ chức cho HS kí cam kết thực hiện tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”. HS: trình bày các tiêu chí, nhận xét, bổ sung	
---	--

IV. Kết thúc hoạt động

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ
 - Nhận xét về tiết SHL
 - Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.
- + Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn: 15/09/2023

Ngày dạy: 23/09/2023

TUẦN 3. HOẠT ĐỘNG DƯỚI CỜ

CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

TIẾT 7: ĐĂNG KÍ TUẦN HỌC TỐT, THÁNG HỌC TỐT, THI TÌM HIỂU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nắm và trình bày được nội quy, quy định của trường, lớp
- Hợp tác với thầy cô và các bạn để thực hiện các nội quy của trường, lớp.

2. Năng lực:

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học.

* **Năng lực đặc thù:** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Xây dựng kịch bản chương trình chào cờ
- Thành lập đội nghi lễ của trường: đội trống, đội cờ

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật để tổ chức lễ chào cờ đầu tuần do lớp trực tuần chuẩn bị.
- Nội quy Trường, lớp, khu nội trú.
- Mời Giáo viên đại diện BGH, TPT đội

2. Đối với học sinh

- Chuẩn bị trang phục, hoa, cờ theo sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm
- Kê bàn ghế, chuẩn bị chu đáo cho tiết chào cờ đầu tuần
- Bản nhận xét, đánh giá tất cả các mặt hoạt động của toàn trường. Cử đại diện báo cáo, chuẩn bị.
- Nghiên cứu và đưa ra hình thức học tập đạt hiệu quả trong tuần, tháng đối với tổ, lớp.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1: Sơ kết tuần và kế hoạch tuần sau

a. Mục tiêu: Thể hiện được cảm xúc vui vẻ, hào hứng tham gia buổi sinh hoạt đầu tuần

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:

Cô TPT đội thực hiện buổi lễ chào cờ đầu tuần

- Đội nghi lễ, đội trống vào vị trí, mời các bạn hs toàn trường đứng dậy, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục.
- Mời các thầy cô giáo đứng dậy, chỉnh đốn trang phục, chuẩn bị cho buổi lễ chào cờ
- TPT đội hô nghiêm, chào cờ, hiệu lệnh hát Quốc ca, Đội ca. Hô khẩu hiệu “Sẵn sàng”, HS toàn Trường đồng loạt hô theo.

*** Đại diện lớp trực tuần nhận xét, đánh giá hoạt động tuần qua**

- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá chung, các bạn học sinh toàn trường nghiêm túc, trật tự lắng nghe.
- TPT đội nhận xét chung, đóng góp ý kiến.
- TPT đội mời đại diện BGH lên nhận xét, bổ sung, triển khai kế hoạch hoạt động của tuần sau.

HS: lắng nghe và thực hiện

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề:

ĐĂNG KÍ TUẦN HỌC TỐT, THÁNG HỌC TỐT, THI TÌM HIỂU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

2.1. Đăng kí thi đua

a. Mục tiêu: học sinh các lớp nắm được điểm mạnh, hạn chế của lớp trong tuần học vừa qua, xếp loại thi đua của lớp.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

Nghe phổ biến tiến hành đăng kí thi đua tuần học tốt, tháng học tốt

- Nghe cô TPT đội thông báo thi đua học tập lập thành tích chào mừng ngày liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10, 20/11.

HS: trao đổi, thảo luận đưa ra quyết định.

- Đăng kí: các tuần tháng 10, 11 đều đạt tuần học tốt, tháng 10,11 là tháng học tốt

c. Sản phẩm:

- Buổi sinh hoạt đầu tuần diễn ra trang nghiêm, học sinh lớp đăng kí và đưa ra được biện pháp thực hiện tốt tiêu chuẩn thi đua lớp đặt ra.

2.2. Sinh hoạt theo chủ đề: Giới thiệu truyền thống nhà trường

- Mỗi lớp bố trí trưng bày các sản phẩm giới thiệu những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.
- Giới thiệu sản phẩm của lớp mình theo gợi ý:
- Tên lớp
- Tên sản phẩm

- Những nét nổi bật về nhà trường: Đội ngũ GV, thành tích học tập của HS,...

3. Đánh giá

- Đánh giá hiệu quả việc tham gia nhóm để tạo ra sản phẩm giới thiệu những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.
- Một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia hoạt động “Giới thiệu truyền thống nhà trường”.
- Nhận xét tinh thần, thái độ tham gia hoạt động của các lớp.

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện đăng kí thi đua

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:

GV chủ nhiệm và cán bộ lớp

- HS các lớp đăng kí thi đua, TPT đội theo dõi, đánh giá, xếp loại việc thực hiện của các lớp.

c. Sản phẩm: bảng đánh giá xếp loại hàng tuần của lớp.

Ngày soạn: 15/09/2023

Ngày dạy: 23/09/2023

TUẦN 3: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ TIẾT 8: TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG EM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.
- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

2. Năng lực

* **Năng lực chung:**

- HS biết tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá tài liệu học tập.
- HS biết chủ động giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

*** Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.
- Thực hiện được kế hoạch hoạt động vừa cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

3. Phẩm chất: Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực, tự hào về truyền thống nhà Trường.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- Tư liệu, hình ảnh, video về truyền thống nổi bật, tự hào của nhà trường.

2. Đối với học sinh:

- SGK, sưu tầm, tìm hiểu thông tin về truyền thống nhà trường (thành tích học tập, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao,...)

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.
- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:
 - + Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô giáo(môn dạy) trong trường và các bạn trong lớp học.
 - + Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô giáo trong trường(môn giảng dạy) hoặc các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.
- GV chốt lại đáp án, đưa ra một số truyền thống nhà trường (lịch sử nhà trường, thành tích dạy và học, các hoạt động thiện nguyện, thể dục thể thao, các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh...)
- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Các em thân mến, vậy là một năm học ở ngôi trường học mới đã trôi qua. Một năm học mới với biết bao cảm xúc đọng lại trong mỗi người. Những cảm xúc khi các em trở thành HS THCS thật đáng trân trọng. Bên cạnh niềm tự hào, háo hức xen lẫn những hồi hộp, băn khoăn...khi trở thành học sinh lớp 6, chắc hẳn trong mỗi chúng ta cũng đã có những suy nghĩ, cảm nhận, tự hào về nhà trường cũng như nắm được những nét nổi bật và truyền thống của nhà trường. Để nắm rõ hơn về những nét truyền thống, nổi bật của nhà trường, cũng như biết được những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống nhà trường, ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường, chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay

2. Khám phá - kết nối

Hoạt động 1. Tìm hiểu những truyền thống trường em

a. Mục tiêu: HS trình bày những nét nổi bật, tự hào về nhà trường và hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện

GV tổ chức cho HS chia sẻ về truyền thống của nhà trường theo gợi ý trong sgk.

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
	1. Tìm hiểu truyền thống trường em

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về việc tạo ra một sản phẩm giới thiệu truyền thống nhà trường theo gợi ý: + Lựa chọn nội dung giới thiệu	2. Thiết kế và trình bày sản phẩm giới thiệu về truyền thống trường em - Video clip

+ Lựa chọn hình thức thể hiện: theo gợi ý trong sgk. + Thời gian hoàn thành + Phân công nhiệm vụ + Xin ý kiến của thầy cô về kế hoạch của nhóm mình + Thực hiện và điều chỉnh sản phẩm - Các nhóm thiết kế sản phẩm giới thiệu truyền thống nhà trường theo nội dung, hình thức đã lựa chọn và thống nhất. - GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm giới thiệu truyền thống nhà trường - GV nhận xét, bình chọn sản phẩm giới thiệu hay, hấp dẫn, nêu được truyền thống nổi bật, tự hào về nhà trường. - GV kết luận hoạt động 2 dựa vào kết quả trình bày sản phẩm của các nhóm.	- Tập san - Áp phích - Bài thơ, bài văn - Tranh ảnh - Tiểu phẩm - Mô hình ngôi trường...
--	---

c. Sản phẩm: Các nhóm đưa ra được sản phẩm giới thiệu như tập san, video, tranh ảnh, bài thơ, bài văn... về truyền thống tốt đẹp của trường.

Hoạt động 3. Rèn luyện bản thân để góp phần phát huy truyền thống nhà trường

a. Mục tiêu: HS xây dựng được kế hoạch rèn luyện bản thân trong học tập, lao động và các hoạt động để góp phần phát huy truyền thống nhà trường.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện: GV tổ chức cho HS xây dựng kế hoạch rèn luyện của bản thân để phát huy truyền thống nhà trường.

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân báo cáo về việc xây dựng kế hoạch rèn luyện của bản thân trong học tập, lao động và các hoạt động để góp phần phát huy truyền thống của nhà Trường đã giao từ tiết trước. - HS tiếp nhận nhiệm vụ - HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động. - GV nhận xét, bổ sung và kết luận + Xác lập mục tiêu theo từng học kì, năm học + Xây dựng kế hoạch học tập và rèn luyện bản thân theo từng tuần. + Rèn luyện bản thân trong học tập và các hoạt động. + Kiểm soát, đánh giá hiệu quả hoạt động mỗi ngày, mỗi tuần và điều chỉnh hoạt động của mình.	3. Rèn luyện bản thân để góp phần phát huy truyền thống nhà trường Kết luận: Trường học chúng ta có nhiều truyền thống đáng tự hào trong học tập, rèn luyện và các hoạt động khác. Tự hào về trường mình, mỗi chúng ta hãy cố gắng học tập, rèn luyện để góp phần phát huy truyền thống nhà trường.

- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Khen ngợi những HS tích cực tham gia các hoạt động.	
--	--

c. Sản phẩm: HS đưa ra được các hoạt động rèn luyện cụ thể về học tập, lao động, hoạt động khác để phát huy truyền thống nhà trường.

3. Thực hành.

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện

HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV giao nhiệm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này. - HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: - GV nhận xét, đánh giá.	+ Về học tập: Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức. Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về truyền thống nhà trường, kiến thức,.... + Về văn nghệ, thể dục - thể thao: tích cực tham gia vào các hội diễn văn nghệ, hội thao,....

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

4. Vận dụng

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

b. Nội dung, Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV giao nhiệm vụ cho HS GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. - Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao. - HS: thực hiện ở nhà - Báo cáo ở tiết sau - GV: nhận xét, đánh giá	+ Tên bạn học sinh. + Kết quả nổi bật của bạn về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao. + Em học được điều gì từ bạn.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

IV. Tổng kết

Các em có ý thức tìm hiểu, tham gia nhiệt tình các hoạt động

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
--------------------	----------------------	------------------	---------

Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS, HS đánh giá HS)	- Vấn đáp. - Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết.	- Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành. - Các tình huống thực tế trong cuộc sống	
---	--	--	--

Ngày soạn: 16/09/2023

Ngày dạy: 23/09/2023

Tuần 3. SINH HOẠT LỚP
TIẾT 9: TRIỂN LÃM SẢN PHẨM
GIỚI THIỆU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới.
- Suy tầm, tranh ảnh, tư liệu về truyền thống nhà Trường để tiến hành trưng bày

2. Năng lực:

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* **Năng lực đặc thù:** giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Nội quy lớp học
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.
- Suy tầm, tranh ảnh, tư liệu về truyền thống nhà Trường để tiến hành trưng bày

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1: Sơ kết tuần và kế hoạch tuần sau

a. Sơ kết tuần 3.

- Lớp trưởng điều khiển: nhận xét đánh giá nội dung các hoạt động trong tuần của lớp.
- + Lớp trưởng yêu cầu các bạn trong lớp đánh giá, nhận xét và góp ý cho bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần.
- + Cho lớp thảo luận, đưa ra các biện pháp, hình thức xử lý để khắc phục các mặt hạn chế, phát huy điểm mạnh của tập thể lớp.
- GVCN đánh giá chung: Nhìn chung đồng ý với bản nhận xét, đánh giá của bạn lớp Trưởng, tuy nhiên các bạn trong lớp cần chú ý theo dõi sát so hơn về các hoạt động xây dựng nề nếp lớp học, thực hiện đúng nội quy, quy chế của Trường, lớp.

- + Cần chú ý về tác phong học sinh: ý thức chào hỏi thầy, cô, người lớn tuổi ở trong Trường.
- + Học tập: các em đã có ý thức tham gia học tập đúng theo kế hoạch, còn một số bạn không chuẩn bị bài, dụng cụ học tập: Thương, Phi, Phần...
- + Tuy nhiên còn một số em vẫn chưa thực hiện nghiêm túc, trong lớp còn chưa chú ý nghe giảng. Cần chấm dứt ngay. Phòng, Sở, Huy...
- GVCN: tuyên dương một số em có ý thức tốt, chăm học, thực hiện tốt nề nếp, nội quy của nhà Trường: Phần, Thương, Linh...

b. Kế hoạch tuần tới

- Tiếp tục duy trì nề nếp, nội quy, quy chế của nhà Trường, lớp học, khu nội trú, tuyệt đối không em nào vi phạm. Nếu vi phạm xử lý rất nghiêm.
- Ngoan, lễ phép, tiếp tục duy trì, rèn luyện ý thức chào hỏi thầy cô, người lớn tuổi dù là thầy, cô trường nội trú,....
- Học tập theo thời khóa biểu buổi chiều: có ý thức học bài, chuẩn bị bài trước khi đến lớp, hăng hái tham gia xây dựng bài,
- Vệ sinh: vệ sinh trường, lớp sớm, sạch đảm bảo an toàn, giữ gìn vệ sinh chung khuôn viên trường lớp, không ăn quà vặt, vứt rác xuống cống, rãnh.
- Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh xanh sạch, tưới nước, trồng bổ xung theo quy định.
- Nội trú: thực hiện nghiêm túc nề nếp nội trú: đồ dùng sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, khoa học, có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, đảm bảo thực hiện đúng thời gian tự học tại nội trú buổi sáng.
- + Buổi tối lên lớp học đúng giờ 19h30' hàng ngày, không vi phạm trèo tường, trốn ra ngoài, trong giờ học chính khóa buổi sáng không lên Trường, vào sân bóng đá sinh hoạt gây mất trật tự ...

2. Sinh hoạt theo chủ đề: TRIỂN LÃM SẢN PHẨM GIỚI THIỆU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

a. Mục tiêu:

- Triển lãm giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường
- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS
- HS có ý thức giữ gìn, xây dựng truyền thống nổi bật, tự hào của nhà trường
- Đánh giá được kết quả thực hiện Chủ đề 1.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV tổ chức cho các nhóm triển lãm và giới thiệu sản phẩm để thể hiện những nét nổi bật, tự hào về truyền thống nhà trường mà mỗi nhóm đã làm được. - Nhận xét, bình chọn những sản phẩm có nội dung phong phú, hình thức đẹp. - Gọi một số HS chia sẻ cảm xúc về ngôi trường mà mình đang theo học và những mong muốn, trách nhiệm của bản thân sau khi học tập dưới ngôi trường này. - GV nhận xét chung	Bản cam kết “Lớp học hạnh phúc” của học sinh

- GV tổ chức cho HS đánh giá Chủ đề 1 theo các tiêu chí: + Nêu được ít nhất 3 cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn và hài lòng việc thực hiện những nhiệm vụ chung. + Nêu được ít nhất 2 cách để hợp tác và giải quyết những vấn đề nảy sinh với thầy cô và các bạn trong việc thực hiện những nhiệm vụ chung + Giới thiệu được ít nhất 3 nét nổi bật, tự hào về nhà trường và hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Đạt: Thực hiện được ít nhất 2 trong 3 tiêu chí Chưa đạt: Chỉ thực hiện được 1 tiêu chí trở xuống	
---	--

c. Sản phẩm:

- HS tờ báo khổ A0 có dán tranh, ảnh, câu truyện, bài thơ do tổ sưu tầm được về truyền thống nhà Trường.

IV. Kết thúc hoạt động

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn: 22/9/2023

Ngày dạy: 29/9/2023

CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

(Số tiết: 4)

Yêu cầu cần đạt

- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân

- Phát triển phẩm chất, trách nhiệm, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực lập kế hoạch cá nhân và năng lực tư duy phê phán.

TUẦN 4 - Tiết 10: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

NGHE NÓI CHUYỆN VỀ GƯƠNG TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN CỦA CÁC DANH NHÂN VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Học hỏi được những tấm gương tự hoàn thiện bản thân của một số doanh nhân Việt Nam và thế giới.
- Rèn luyện bản thân theo những tấm gương tự hoàn thiện bản thân.

2. Năng lực:

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học.

* **Năng lực đặc thù:** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV:

- Sưu tầm thông tin, tư liệu về những tấm gương tự hoàn thiện bản thân của một số danh nhân Việt Nam và thế giới.
- Chuẩn bị một số câu hỏi hướng dẫn HS thảo luận về tấm gương đó.

2. Đối với học sinh:

- Tìm hiểu thêm về một số tấm gương tự hoàn thiện bản thân.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

- Nhận thức điểm mạnh, hạn chế, xếp loại thi đua của lớp

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện: GV cùng BGH tổ chức lễ chào cờ, HS trật tự, chú ý lắng nghe, quan sát.

- Đại diện lớp trực tuần nhận xét, đánh giá xếp loại mọi hoạt động trong tuần của các lớp.

- Tổng phụ trách đội: nhận xét, bổ sung bảng nhận xét của lớp trực tuần.

- Đại diện BGH (Thầy Hiệu Trưởng), nhận xét, góp ý và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động của tuần tiếp theo.

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Nghe nói chuyện về gương tự hoàn thiện bản thân của một số danh nhân.

a. Mục tiêu: HS hứng thú và có ý thức tìm tòi, nghiên cứu, học tập đạt kết quả tốt.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- HS nghe thầy, cô giáo hoặc một số bạn HS trong trường kể về gương tự hoàn thiện bản thân của một số danh nhân Việt Nam và thế giới.

- GV: trình chiếu cho hs theo dõi một số video về gương thầy Nguyễn Ngọc Ký hay một số gương các nhân vật có nghị lực vượt lên hoàn cảnh hoàn thiện bản thân.

- Đặt câu hỏi cho diễn giả về những điều em còn chưa rõ hoặc chia sẻ với mọi người những điều em chưa biết về những tấm gương đó.

3. Đánh giá

- HS chia sẻ cảm nhận và những điều học hỏi được qua tấm gương tự hoàn thiện bản thân của các danh nhân.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- Suy nghĩ về những điểm mạnh và hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

Ngày soạn: 22/9/2023

Ngày dạy: 29/9/2023

TUẦN 4. Tiết 11: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC **ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM HẠN CHẾ CỦA TÔI**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

2. Năng lực

*** Năng lực chung:**

- HS biết tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá các hoạt động học tập.

- HS biết chủ động giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm

*** Năng lực đặc thù:**

- Xác định được những nét đặc trưng để hành vi và lời nói của bản thân.

3. Phẩm chất:

- Trách nhiệm, trung thực và nhân ái trong học tập.

- Yêu thích môn học, thích khám phá, tìm tòi.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- Giáo án, giấy A1, bút dạ

- Máy chiếu, máy tính

2. Đối với học sinh:

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

- Bìa màu, bút để chơi trò chơi “Tôi trong mắt bạn bè”

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái cho HS khi chơi trò chơi “Biểu cảm gương mặt”.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện

- GV tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi, HS tham gia hào hứng, sôi nổi

c. Sản phẩm: HS thể hiện được các biểu cảm khác nhau trên khuôn mặt

2. Khám phá – kết nối

Hoạt động 1. Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân

a. Mục tiêu: HS chỉ ra được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

b. Nội dung, Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS tự nghiên cứu, đưa ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV giao nhiệm vụ và yêu cầu HS nghiên cứu gợi ý Điểm mạnh và hạn chế của tôi trong sgk. - GV lấy thêm ví dụ minh họa: + Điểm mạnh: Tự tin hát trước đám đông + Điểm yếu: Còn ngủ nướng, đi học muộn... - GV yêu cầu HS xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trên giấy A4.	1. Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân Ai cũng có những điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập và trong cuộc sống. Xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là việc làm cần thiết của mỗi chúng ta tự hoàn

- HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ được giao - HS đưa ra được các điểm mạnh và điểm yếu của bản thân. - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày. - GV gọi HS khác nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. - GV tổng kết các ý kiến và kết luận hoạt động GV cho HS thảo luận: + Em thấy dễ dàng hay khó khăn khi tự nhận thức về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống? + Em đã dựa vào đâu để tự đánh giá về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân? - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ được giao - HS đưa ra được các điểm mạnh và điểm yếu của bản thân. - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày. - GV gọi HS khác nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. - GV tổng kết các ý kiến và kết luận hoạt động chuyển sang hoạt động khác	thiện trên cơ sở phát huy điểm mạnh và từng bước khắc phục điểm hạn chế của bản thân.
--	--

c. Sản phẩm: HS liệt kê được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân

Hoạt động 2. Tìm hiểu nhận xét của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân

a. Mục tiêu: HS nhận ra rằng, lắng nghe nhận xét của những người xung quanh là một trong những bước cần thiết để xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, chia sẻ, nhận xét đánh giá lẫn nhau.

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV hướng dẫn HS làm thiệp cá nhân và cách chơi trò chơi “Tôi trong mắt bạn bè” - HS thực hiện trò chơi. - GV yêu cầu HS đọc nhận xét của các bạn về mình và so sánh với kết quả tự nhận thức về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân mà HS đã làm. - GV tổng kết các ý kiến và kết luận - GV cho cả lớp thảo luận chung, trả lời câu hỏi: + Những nhận xét nào của các bạn trùng với tự nhận xét của em về điểm mạnh và điểm hạn chế của mình?	2. Tìm hiểu nhận xét của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân Có thể có sự khác biệt giữa nhận thức của em về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân với nhận xét của các bạn về em. Điều đó có thể do nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân sau: + Do em chưa nhận thức đúng về điểm mạnh, điểm hạn chế của mình. Nếu vậy thì em cần phải rèn luyện thêm kỹ năng tự nhận thức.

+ Những nhận xét nào của các bạn khác với tự nhận xét của em? + Theo em, sự khác biệt đó có thể do những nguyên nhân nào? + Em nên làm gì khi có sự khác biệt giữa tự nhận xét của mình với nhận xét, đánh giá của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân? - HS tìm hiểu và thực hiện chơi trò chơi “tôi trong mắt bạn bè”. - HS cùng thảo luận, đưa ra quan điểm, suy nghĩ của cá nhân - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày. - GV gọi HS khác nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn. - GV tổng kết các ý kiến và kết luận hoạt động	+ Do các bạn hiểu chưa đúng về em. Nếu vậy thì em cần giao tiếp nhiều hơn với các bạn, cần tích cực tham gia và tự khẳng định mình trong các hoạt động chung để giúp mọi người nhìn nhận, đánh giá đúng hơn về mình.
--	--

c. Sản phẩm: HS tiếp nhận và lắng nghe nhận xét của những người xung quanh để sửa đổi cho phù hợp.

3. Thực hành

Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân

a. Mục tiêu: HS xác định được chính xác điểm hạn chế để tự hoàn thiện bản thân.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV giao nhiệm vụ cho HS: xác định điểm mạnh và hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống. - GV: Hướng dẫn HS cách lập kế hoạch để tự hoàn thiện bản thân theo bảng gợi ý SGK - HS lập kế hoạch để tự hoàn thiện bản thân - HS: Chia sẻ kế hoạch trong nhóm và lắng nghe ý kiến góp ý của các bạn trong nhóm - GV: gọi 1 số HS chia sẻ trước lớp, cả lớp cùng trao đổi rút kinh - GV: Nhận xét kết luận chung Việc tự nhận thức được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân giúp chúng ta lập được kế hoạch, khắc phục những hạn chế để tự hoàn thiện bản thân mình.	

c. Sản phẩm: phiếu học tập ghi điểm mạnh, điểm hạn chế của học sinh

4. Vận dụng

Đưa ra ý kiến đóng góp, nhận xét về điểm mạnh, điểm hạn chế của bạn trong lớp.

a. Mục tiêu: nhận xét, đánh giá được điểm mạnh, điểm hạn chế của các bạn trong lớp

b. Nội dung, Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
-----------------------	------------------

- GV giao nhiệm vụ cho HS: Hãy nhận xét, đánh giá về những điểm mạnh và hạn chế của bạn Hiền, Sua, Pàng, Ngọc, Hoàng ... - GV: Hướng dẫn HS cách xác định điểm mạnh, điểm hạn chế, nhận xét, đánh giá - HS: Chia sẻ nhận xét, đánh giá về các bạn và lắng nghe ý kiến góp ý của các bạn khác - GV yêu cầu HS kiên trì rèn luyện, tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của thầy cô bạn bè và người thân trong gia đình. Sau đó ghi lại kết quả:	
---	--

c. Sản phẩm học tập: ý kiến đóng góp, nhận xét, đánh giá của hs.

IV. Tổng kết

GV: nhận xét, đánh giá ý thức thực hiện nhiệm vụ của hs

Ngày soạn: 22/9/2023

Ngày dạy: 29/9/2023

TUẦN 4 - Tiết 12. SINH HOẠT LỚP

TRANH BIỆN VỀ Ý NGHĨA CỦA KĨ NĂNG TỰ NHẬN THỨC ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM HẠN CHẾ CỦA BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực:

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ ghi chép theo dõi các mặt hoạt động trong tuần của lớp.
- Đưa ra biện pháp xử lí học sinh vi phạm nội quy, quy chế hoạt động của lớp, Trường. Triển khai
- Nắm rõ về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân đưa ra ý kiến tranh biện. kế hoạch, nhiệm vụ cho hoạt động của tuần tiếp theo.
- HS biết và thực hiện nội quy của nhà Trường để xây dựng “Trường học hạnh phúc”

2. Học sinh

- Lớp trưởng tổng hợp sổ ghi chép theo dõi các hoạt động của Tổ trưởng các tổ nhận xét, đánh giá hoạt động tuần.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp trong tuần).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.
- Đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp.
- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tới.

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: HS đưa ra được những lí lẽ, lập luận, ví dụ để ủng hộ hoặc phản đối khi tranh biện về ý nghĩa của việc tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV lần lượt đưa ra từng ý kiến, quan điểm về tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân, yêu cầu hs thảo luận nhóm + Biết điểm mạnh của bản thân khiến con người thêm tự cao, tự đại; biết điểm hạn chế của bản thân khiến con người thêm mặc cảm, tự ti. + Mỗi người đều có những điểm mạnh và hạn chế riêng, không có ai là hoàn thiện, hoàn mĩ, cũng như không có ai là chỉ có điểm hạn chế. + Tự nhận thức được về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân sẽ giúp con người giao tiếp hiệu quả, đưa ra quyết định phù hợp và phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế để tự hoàn thiện mình. HS thảo luận nhóm, thống nhất ý kiến, cử đại diện báo cáo. - HS mỗi nhóm thảo luận để thông nhất những lí lẽ, lập luận, ví dụ để bảo vệ ý kiến của nhóm mình và phản bác ý kiến của nhóm bạn. - Đại diện 2 nhóm trình bày báo cáo. - Tranh biện giữa hai nhóm. - GV nhận xét chung và nêu quan điểm của cá nhân mình là ủng hộ ý kiến (2) và (3); không đồng tình với ý kiến (1).	- Ý kiến phản biện về điểm mạnh, hạn chế của học sinh hợp lí, thuyết phục

c. Sản phẩm: - Ghi ý kiến tranh biện ra giấy A4.

IV. Kết thúc hoạt động

GV: nhận xét, đánh giá về ý thức, thái độ tham gia hoạt động của HS

Ngày soạn: 30/9/2023

Ngày dạy: 06/10/2023

CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN (Số tiết: 4)
TUẦN 5 - Tiết 13. SINH HOẠT DƯỚI CỜ
CHÚNG MÌNH ĐỀU TÀI GIỎI

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS

1. Kiến thức

- Nhận thức được điểm mạnh của bản thân, tự tin và biết thể hiện điểm mạnh của mình qua các hoạt động/ sản phẩm cụ thể.
- Rèn luyện tính tự tin và khả năng tự nhận thức bản thân.
- Rèn sự tự tin, ý thức tổ chức kỉ luật, kĩ năng lắng nghe tích cực, phát triển phẩm chất trách nhiệm.

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học.

* Năng lực đặc thù: Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: Nhân ái, trung thực, trách nhiệm

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Thông điệp về mục đích, nội dung hoạt động đến từng lớp
- Tiếp nhận đăng kí tham gia các nhóm HS
- Xây dựng chương trình hoạt động
- Cử người dẫn chương trình
- Chuẩn bị sân khấu và các thiết bị âm thanh, ánh sáng.

2. Học sinh

- Thành lập những nhóm HS có cùng điểm mạnh về một lĩnh vực nào đó, ví dụ: hát, đọc thơ, chơi nhạc cụ, vẽ tranh, võ thuật, hùng biện, tổ chức trò chơi, nấu ăn, làm đồ thủ công...
- Mỗi nhóm HS này sẽ cùng nhau thảo luận, chọn một hoạt động hoặc sản phẩm để thể hiện điểm mạnh chung của các thành viên trong nhóm.
- Đăng kí với nhà trường
- Cùng nhau tập các hoạt động hoặc làm các sản phẩm mà nhóm đã lựa chọn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu: nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của các lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần vừa qua.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH góp ý kiến bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: “Chúng mình đều tài giỏi”.

a. Mục tiêu: hs nhận thức được những năng khiếu, sở trường của bản thân, rèn luyện tính tự tin, giao tiếp trước đám đông

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Theo sự giới thiệu của MC, từng nhóm HS ở các lớp lên thực hiện một hoạt động hoặc giới thiệu một sản phẩm thể hiện điểm mạnh chung của nhóm. Ví dụ: hát tốp ca, hòa tấu một bản nhạc hay giới thiệu một bức tranh, một món ăn, một món đồ thủ công mà cả nhóm đã cùng thực hiện.

- Các HS khác quan sát, lắng nghe và cổ vũ cho các bạn.

c. Sản phẩm: các tiết mục văn nghệ, học tập, thủ công của hs.

3. Đánh giá

- HS chia sẻ cảm xúc sau khi đã tham gia hoạt động.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- Tự tin phát huy điểm mạnh của bản thân trong cuộc sống hàng ngày.

TUẦN 5, Tiết 14.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM HẠN CHẾ CỦA TÔI

(Tiếp theo)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

2. Năng lực

* Năng lực chung

- HS biết chủ động giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

- HS biết tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá các hoạt động học tập.

* Năng lực đặc thù

- Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm, trung thực và nhân ái trong học tập.

- Yêu thích môn học, thích khám phá, tìm tòi.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Mẫu lập kế hoạch tự hoàn thiện bản thân

- Sơ đồ các bước tự nhận thức điểm mạnh và hạn chế của bản thân

- Giấy A1, bút dạ

2. Đối với học sinh

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

- Giấy A4, bút lập kế hoạch tự hoàn thiện bản thân

- Bút dạ, giấy khổ A1/A2 để HS ghi kết quả thảo luận nhóm.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

- GV trình chiếu video truyền cảm hứng cho HS theo dõi:

- GV gọi HS chia sẻ cảm nghĩ của bản thân sau khi xem video

- HS xem video và đưa ra những chia sẻ của cá nhân
- HS chia sẻ, nhận xét, bổ sung
- GV ghi nhận sự chia sẻ của HS, GV dẫn dắt HS vào nội dung học tập.

2. Khám phá – kết nối

Hoạt động 3. Cách thức xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

- Mục tiêu: HS nêu được cách thức để xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.
- Nội dung, tổ chức thực hiện: GV tổ chức cho HS thảo luận, nêu cách xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

Hoạt động của GV – HS	Dự kiến sản phẩm
- GV yêu cầu HS dựa trên kết quả của hoạt động 2 và gợi ý trong sgk để nêu cách xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân (gv yêu cầu HS ghi kết quả thảo luận ra giấy A1) - HS thảo luận và ghi kết quả thảo luận ra giấy - Đại diện các nhóm lần lượt lên trình bày kết quả thảo luận trước lớp. - Thảo luận, nhận xét chung sau mỗi phần báo cáo của các nhóm. - GV nhận xét chung, kết luận hoạt động 3 theo sơ đồ các bước tự nhận thức điểm mạnh và hạn chế của bản thân.	3. Cách thức xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống Để tự nhận thức được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống, chúng ta cần: + Tích cực tham gia các hoạt động học tập, lao động, giao tiếp, hoạt động cộng đồng... + Tự đánh giá bản thân dựa trên kết quả học tập, lao động, giao tiếp... + Lắng nghe nhận xét của mọi người xung quanh về bản thân + So sánh, đối chiếu giữa tự đánh giá của bản thân với nhận xét của mọi người xung quanh. + Nếu nhận xét của mọi người xung quanh trùng với tự đánh giá của bản thân tức là em đã xác định đúng điểm mạnh và hạn chế của mình. Còn nếu nhận xét của mọi người xung quanh có sự khác biệt với tự đánh giá của em thì cần xem lại kỹ năng tự nhận thức của mình...

- Sản phẩm: HS ghi ra giấy kết quả thảo luận

3. Thực hành

- Mục tiêu: HS lập được kế hoạch khắc phục điểm hạn chế để tự hoàn thiện bản thân.
- Nội dung, Tổ chức thực hiện: GV tổ chức cho HS lập kế hoạch để tự hoàn thiện bản thân.

Hoạt động của GV – HS	Dự kiến sản phẩm
- GV giao nhiệm vụ cho HS: Dựa trên những điểm mạnh và hạn chế của bản thân trong học	4. Xây dựng kế hoạch tự hoàn thiện bản thân

tập và trong cuộc sống, lập kế hoạch để tự hoàn thiện bản thân. - GV hướng dẫn HS cách lập kế hoạch tự hoàn thiện bản thân theo bảng gợi ý trong sgk: - GV cùng HS thảo luận và lấy thêm một số ví dụ gần gũi để HS hiểu thêm. - HS lập kế hoạch để hoàn thiện bản thân - HS chia sẻ kế hoạch trong nhóm và lắng nghe ý kiến góp ý của các bạn trong nhóm. - GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp. - Cả lớp cùng trao đổi, rút kinh nghiệm chung khi xây dựng kế hoạch tự rèn luyện bản thân. - GV nhận xét chung, kết luận.	+ Việc tự nhận thức được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân giúp chúng ta lập được kế hoạch khắc phục những điểm hạn chế để tự hoàn thiện mình. + Về nhà các em cần chia sẻ kế hoạch này với người thân trong gia đình, lắng nghe ý kiến góp ý của mọi người và điều chỉnh, hoàn thiện kế hoạch cho phù hợp, khả thi hơn. + Lập kế hoạch tự hoàn thiện bản thân là rất cần thiết, tuy nhiên, đó chỉ là bước khởi đầu. Điều quan trọng là chúng ta phải quyết tâm, kiên trì thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng. Các em hãy quyết tâm, kiên trì thực hiện kế hoạch đã đặt ra và ghi lại kết quả mình đã thực hiện được, kể cả những khó khăn đã gặp phải trong quá trình thực hiện.
---	--

c. Sản phẩm: HS lập được bảng kế hoạch tự hoàn thiện bản thân theo gợi ý sgk.

4. Vận dụng

Hoạt động 5. Rèn luyện theo kế hoạch tự hoàn thiện bản thân

a. Mục tiêu: HS thực hiện rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch đã xây dựng.

b. Nội dung, Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV – HS	Dự kiến sản phẩm
- GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân nhiệm vụ theo yêu cầu + Kiên trì rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch đã xây dựng + Tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của thầy cô, các bạn và người thân trong gia đình. + Ghi lại từng kết quả mình đã thực hiện được, kể cả những khó khăn đã gặp phải trong quá trình thực hiện và biện pháp vượt qua khó khăn (nếu có). - HS lập kế hoạch để hoàn thiện bản thân - HS chia sẻ kế hoạch trong nhóm và lắng nghe ý kiến góp ý của các bạn trong nhóm. - GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp. - Cả lớp cùng trao đổi, rút kinh nghiệm chung khi xây dựng kế hoạch tự rèn luyện bản thân. - GV nhận xét, kết luận: Mỗi người đều có điểm mạnh, điểm hạn chế riêng trong học tập cũng như	5. Rèn luyện theo kế hoạch tự hoàn thiện bản thân

trong cuộc sống, không ai hoàn thiện, hoàn mỹ cũng như không ai chỉ có toàn điểm hạn chế. Xác định đúng điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là một kỹ năng quan trọng giúp cho mỗi người có thể rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân trên cơ sở phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế. Đồng thời cũng giúp cho mỗi người ra quyết định đúng đắn và giao tiếp hiệu quả với người khác.	
--	--

c. Sản phẩm: HS thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân như đã xây dựng trước đó.

IV. Tổng kết

GV: nhận xét, đánh giá về ý thức, thái độ thực hiện chủ đề của HS

TUẦN 5, Tiết 15. SINH HOẠT LỚP CHIA SẺ VỀ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN THEO KẾ HOẠCH ĐÃ XÂY DỰNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần.
- Chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp tuần 05).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.
- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần 6

- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần 6

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được về kết quả bước đầu rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch đã xây dựng.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV – HS	Dự kiến sản phẩm
- GV lần lượt đưa ra từng ý kiến, quan điểm về tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân, yêu cầu hs thảo luận nhóm + Biết điểm mạnh của bản thân khiến con người thêm tự cao, tự đại; biết điểm hạn chế của bản thân khiến con người thêm mặc cảm, tự ti. + Mỗi người đều có những điểm mạnh và hạn chế riêng, không có ai là hoàn thiện, hoàn mĩ, cũng như không có ai là chỉ có điểm hạn chế. + Tự nhận thức được về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân sẽ giúp con người giao tiếp hiệu quả, đưa ra quyết định phù hợp và phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế để tự hoàn thiện mình. Thực hiện nhiệm vụ HS: báo cáo. - HS chia sẻ trong nhóm về kết quả bước đầu rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch; những khó khăn gặp phải và những biện pháp đã thực hiện để vượt qua khó khăn, nếu có. GV: gọi hs khác nhận xét, bổ sung về bản kế hoạch tự rèn luyện của bản thân. - GV tổng kết các ý kiến và lưu ý HS cần quyết tâm, kiên trì rèn luyện	- Bản kế hoạch tự rèn luyện của HS - Ý kiến đóng góp, phản biện của hs

c. Sản phẩm

- Bản kế hoạch tự rèn luyện của hs, ghi ý kiến tranh biện ra giấy

IV. Kết thúc hoạt động

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

Ngày soạn: 07/10/2023

Ngày dạy: 14/10/2023

CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

TUẦN 6: SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 16: KỂ CHUYỆN TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH.
CHƠI TRÒ CHƠI: “NHÌN HÀNH ĐỘNG, ĐOÁN CẢM XÚC”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

1. Kiến thức

- Nắm được nội dung câu chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: Đức tính giản dị của Bác Hồ, ...
- Thể hiện được cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể và nhận biết được cảm xúc của người khác qua ngôn ngữ cơ thể của họ.

2. Năng lực

- * Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học
- * Năng lực đặc thù: Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong giao tiếp.
- Rèn luyện kỹ năng thể hiện và nhận biết cảm xúc.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Câu chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
- Một số phiếu học tập, trên mỗi phiếu có ghi một cảm xúc (cả tích cực và tiêu cực) như: vui vẻ, mừng rỡ, tự hào, đau khổ, tức giận, tuyệt vọng,...
- Phần thưởng nhỏ cho những người thắng trong cuộc chơi.

2. Đối với học sinh

- Suy tầm những câu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tìm hiểu về biểu hiện của một số cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu: nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của các lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần 05.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Tham gia trò chơi “Nhìn hành động, đoán cảm xúc”.

*** Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh**

Dựa theo yêu cầu của GV ở tiết trước sưu tầm và chuẩn bị những câu chuyện về tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh.

GV: yêu cầu mỗi lớp lựa chọn một câu chuyện tiêu biểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để thể hiện trước Trường.

HS: đại diện lớp lên kể câu chuyện của lớp mình.

- HS các lớp khác chú ý lắng nghe, nhận xét.
- Nội dung câu chuyện kể về tấm gương nào của Bác Hồ?
- Tấm gương đó được thể hiện như thế nào?
- Là học sinh em cần làm gì để học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Người?

HS: các lớp suy nghĩ và trả lời. Lớp nào trả lời đúng có phần thưởng.

*** Tham gia trò chơi “Nhìn hành động, đoán cảm xúc”.**

- Quản trò: Liên đội Trường, TPT Đội phổ biến cách chơi và luật chơi
- Gọi một số HS xung phong lên bốc thăm. Sau khi bốc thăm, mỗi bạn sẽ suy nghĩ nhanh trong khoảng 1 phút về cách mình thể hiện cảm xúc được ghi trên phiếu bốc được.
- Lần lượt từng bạn lên thể hiện cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể. Các bạn khác quan sát và đoán cảm xúc mà bạn đã thể hiện. Ai đoán đúng và nhanh nhất, người đó sẽ được thưởng một phần quà.

Quản trò nhận xét và tuyên bố trò chơi kết thúc

c. Sản phẩm: Câu chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Phiếu ghi câu hỏi thể hiện ngôn ngữ cơ thể.

3. Đánh giá

- Kết quả thể hiện cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể của HS
- Kết quả nhận biết cảm xúc của người khác qua ngôn ngữ cơ thể
- Chia sẻ của HS về ý nghĩa của việc thể hiện và nhận biết cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể.

VI. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- HS tìm hiểu về kĩ năng kiểm soát cảm xúc

Ngày soạn: 07/10/2023

Ngày dạy: 14/10/2023

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

TIẾT 17: KIỂM SOÁT CẢM XÚC CỦA BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
- Rèn luyện kỹ năng lập kiểm soát cảm xúc của bản thân , đặc biệt là kỹ năng giải tỏa những cảm xúc tiêu cực.

2. Năng lực

*** Năng lực chung**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

*** Năng lực đặc thù**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

- Chỉ ra được những đặc điểm tính cách và biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân.
- Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, trung thực, trách nhiệm, nhân ái

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu tài liệu tham khảo về kỹ năng kiểm soát cảm xúc
- Sưu tầm một số câu chuyện có thật về kỹ năng kiểm soát cảm xúc
- Giấy A1, bút dạ để HS ghi kết quả thảo luận

2. Đối với học sinh:

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
- Bút dạ, giấy khổ A1/A2 để HS ghi kết quả thảo luận nhóm.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

a. Mục tiêu: Giúp HS chia sẻ cảm xúc tiêu cực mình đang gặp phải, từ đó GV hiểu thêm về HS hơn.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Hộp cảm xúc”

c. Sản phẩm: HS chia sẻ điều khiến mình cảm thấy không vui.

d. Tổ chức thực hiện

* Chuyển giao nhiệm vụ

- GV có một chiếc hộp giấy, mỗi HS hãy chia sẻ điều mình đang cảm thấy không vui, cảm thấy khó chịu, tức giận về người thân, bạn bè, thầy cô. HS không viết tên, chỉ cần viết điều muốn giải bày và bỏ vào chiếc hộp của GV.
- GV đặt câu hỏi: Sau khi viết ra điều đó, em cảm thấy thế nào?

* Thực hiện nhiệm vụ

- HS viết vào giấy, gấp và bỏ vào hộp

* Báo cáo, thảo luận

- GV gọi 2 – 3 HS chia sẻ cảm xúc trước lớp.

* Kết luận, nhận định

- GV giữ lại những chia sẻ của HS, đọc những chia sẻ của HS sau tiết học, GV dẫn dắt HS vào bài học.

2. Khám phá - kết nối

Hoạt động 1. Tìm hiểu biểu hiện của kiểm soát cảm xúc

a. Mục tiêu: HS biết được biểu hiện của kỹ năng kiểm soát cảm xúc.

b. Nội dung, Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
- GV yêu cầu HS đọc trường hợp trong sgk, trang 16 thảo luận nhóm theo các câu hỏi:	1. Tìm hiểu biểu hiện của kiểm soát cảm xúc - Long và Kiên cảm thấy rất tức giận. - Cách thể hiện cảm xúc: + Long: tức giận, chạy lên giằng lấy chiếc ca, vút mạnh xuống đất.

+ Long và Kiên cảm thấy thế nào khi bị nước làm ướt hết tóc và quần áo? + Cách thể hiện cảm xúc của mỗi bạn Long, Kiên trong trường hợp này ra sao? + Em đồng tình với cách thể hiện cảm xúc của bạn nào? Vì sao? - HS làm việc theo nhóm và ghi kết quả thảo luận vào giấy, cử đại diện trình bày, nhận xét, báo cáo - GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần. - GV gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, nhận xét, bổ sung - GV tổ chức thảo luận chung cả lớp - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua ý kiến và phần trình bày của các bạn. - GV nhận xét chung, kết luận	+ Kiên: Ngăn bạn Long, nén giận. - Em đồng tình cách thể hiện cảm xúc của bạn Kiên vì đó là cách xử lý bình tĩnh, khiến Minh hối hận về hành động của mình và mâu thuẫn được giải quyết nhanh chóng. Kết luận - Trong cùng một tình huống cùng chịu sự tác động như nhau nhưng cách thể hiện cảm xúc của hai bạn Long và Kiên lại rất khác nhau. Cách thể hiện thái độ, cảm xúc của Kiên là biểu hiện của người có kỹ năng kiểm soát cảm xúc. - Kỹ năng kiểm soát cảm xúc là khả năng của cá nhân nhận biết được cảm xúc của bản thân tại một thời điểm nào đó, biết điều chỉnh cảm xúc và biết thể hiện cảm xúc của bản thân một cách phù hợp với tình huống, hoàn cảnh, đối tượng.
---	--

c. Sản phẩm: Đưa ra quan điểm đối với các nhân vật, xử lý được tình huống.

3. Thực hành

a. Mục tiêu: HS biết được sự cần thiết phải giải tỏa cảm xúc tiêu cực và một số cách phổ biến để giải tỏa cảm xúc tiêu cực.

b. Nội dung, Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ - GV yêu cầu HS nhớ lại và chia sẻ theo câu hỏi gợi ý: + Em thường có những cảm xúc tiêu cực (tức giận, đau khổ, lo buồn,...) trong những tình huống như thế nào? + Cảm xúc tiêu cực ảnh hưởng như thế nào đến bản thân em và những người xung quanh? + Em thường sử dụng những cách nào để giải tỏa cảm xúc tiêu cực? - HS suy nghĩ và chia sẻ trước lớp - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua ý kiến và phần trình bày của các bạn. - GV nhận xét chung, chốt lại nội dung Nhiệm vụ 2. Xác định cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực	2. Tìm hiểu về cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực Những cảm xúc tiêu cực như tức giận, đau khổ, lo lắng, tuyệt vọng...thường ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe, học tập, công việc của chính mình, đồng thời thường dẫn đến những hành vi ứng xử không phù hợp, gây tổn thương cho đối tượng giao tiếp và những người xung quanh. Do vậy, chúng ta nên biết cách giải tỏa những cảm xúc tiêu cực để cân bằng và làm hài hòa các mối quan hệ xung quanh. - Cách để giải tỏa cảm xúc tiêu cực

- GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn để xác định cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực. - HS hoạt động theo nhóm, cá nhân hoạt động trình bày ý kiến, cả nhóm thống nhất, cử đại diện trình bày - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua hoạt động thảo luận. - GV nhận xét chung, chốt lại nội dung	+ Tâm sự với người thân trong gia đình, thầy cô, bạn bè thân thiết. + Hít thở sâu + Đi dạo + Ngồi thiền + Chơi môn thể thao yêu thích + Chơi một nhạc cụ yêu thích + Đi tắm + Nhờ sự hỗ trợ của chuyên gia tư vấn tâm lí.
---	--

c. Sản phẩm: HS xác định các cách để giải tỏa cảm xúc tiêu cực

4. Vận dụng

a. Mục tiêu: HS biết được sự cần thiết phải giải tỏa cảm xúc tiêu cực và một số cách phổ biến để giải tỏa cảm xúc tiêu cực.

b. Nội dung, Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
Nhiệm vụ 2. Xác định cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn để xác định cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực. - HS hoạt động theo nhóm, cá nhân hoạt động trình bày ý kiến, cả nhóm thống nhất, cử đại diện trình bày - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua hoạt động thảo luận. - GV nhận xét chung, chốt lại nội dung	- Cách để giải tỏa cảm xúc tiêu cực + Tâm sự với người thân trong gia đình, thầy cô, bạn bè thân thiết. + Hít thở sâu + Đi dạo + Ngồi thiền + Chơi môn thể thao yêu thích + Chơi một nhạc cụ yêu thích + Đi tắm + Nhờ sự hỗ trợ của chuyên gia tư vấn tâm lí.

IV. Tổng kết

GV: nhận xét, đánh giá về ý thức, thái độ thực hiện chủ đề của HS

Ngày soạn: 07/10/2023

Ngày dạy: 14/10/2023

SINH HOẠT LỚP TIẾT 18: LUYỆN TẬP VỮ ĐIỆU MANG LẠI NIỀM VUI

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

- * Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- * Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần 06
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần 06.
- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần 06 và thông qua kế hoạch tuần 07

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp tuần 06).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.
- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần 7
- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần 7

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Mục tiêu: HS luyện tập được một số điệu nhảy vui nhộn để giải tỏa cảm xúc tiêu cực.
- Nội dung - Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
GV: yêu cầu hs hoạt động nhóm lựa chọn điệu nhảy vui nhộn, phù hợp với lứa tuổi để giải tỏa cảm xúc tiêu cực sau những giờ học căng thẳng. HS: thảo luận nhóm, lựa chọn và lên kế hoạch tập luyện (như Chicken Danee, Ghen Covy....), hoặc những điệu nhảy do các em tự sáng tác. HS: các nhóm thực hiện trình diễn trước tập thể lớp. - Có thể hướng dẫn cả lớp cùng tập nhảy theo.	- Điệu nhảy Danee, Chicken, Ghen Covy

- Cả lớp nhận xét, bình chọn 1, 2 điệu nhảy vui và đẹp nhất để trình diễn trước toàn trường trong giờ sinh hoạt dưới cờ vào đầu tuần.	
---	--

c. Sản phẩm

- Điệu nhảy Danee, Chicken, Ghen Covy

IV. Kết thúc hoạt động

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

Ngày soạn: 14/10/2023

Ngày dạy: 21/10/2023

CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau chủ đề này, HS:

- Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể

- Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết tự bảo vệ trong tình huống đó

- Rèn luyện năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động, phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

TIẾT 19: SINH HOẠT DƯỚI CỜ DIỄN ĐÀN VỀ TÌNH BẠN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Học hỏi được cách vượt qua khó khăn từ những tấm gương vượt khó

- Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

* Năng lực đặc thù: Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong giao tiếp.

- Rèn luyện kĩ năng thể hiện và nhận biết cảm xúc.

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm tổ chức giao lưu, hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động

- Xây dựng kịch bản chương trình

- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình

- Gửi giấy mời và đón tiếp khách mời là tấm gương vượt khó. Chú ý: Gặp khách mời trước khi tổ chức chương trình ít nhất 1 tuần, nêu rõ mục đích, yêu cầu và nội dung giao lưu để khách mời chuẩn bị.

2. Đối với HS

- HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình.
- HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào chương trình dựa trên kịch bản, chương trình và chuẩn bị các câu hỏi để phỏng vấn khách mời.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Mục tiêu: nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của các lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo
- Nội dung - Tổ chức thực hiện
 - TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
 - Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần 07.
 - TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.
- Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: “Diễn đàn về tình bạn”

- Mục tiêu: Hiểu được tầm quan trọng của tình bạn.
- Nội dung - Tổ chức thực hiện
 - MC phát biểu để dẫn về việc vượt qua khó khăn và vai trò của việc vượt qua khó khăn đối với mỗi người.
 - MC giới thiệu khách mời tham gia buổi giao lưu.
 - MC mời khách mời chia sẻ về câu chuyện vượt qua khó khăn của mình.
 - MC mời các HS tham gia sinh hoạt dưới cờ đặt câu hỏi cho khách mời và chia sẻ cảm xúc sau khi nghe câu chuyện từ khách mời.

3. Đánh giá:

Mời một số HS chia sẻ cảm xúc và bài học bản thân rút ra được từ câu chuyện của khách mời.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS chia sẻ với gia đình về cảm xúc và trải nghiệm của bản thân sau khi tham gia hoạt động giao lưu.

Ngày soạn: 14/10/23

Ngày dạy: 21/10/23

TIẾT 20: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ “VƯỢT QUA KHÓ KHĂN”

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

- **Năng lực riêng:** Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Giáo án, SGK, SGV
- Giấy A1, băng dính, giấy nhó

2. Đối với HS:

- Suy tầm và tìm hiểu các tấm gương vượt khó mà mình biết
- Các khó khăn thường gặp trong cuộc sống.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “chụp ảnh”

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, tạo hình chụp ảnh đoán tình huống.

c. Sản phẩm: HS tạo được các dáng chụp ảnh về tình huống được giao.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia nhóm HS và nêu cách chơi, luật chơi: Thực hiện trò chơi: Mỗi nhóm nhận một tình huống cụ thể trong sinh hoạt hằng ngày của HS. Trong vòng 2 phút, cả nhóm sử dụng các hành động (ngôn ngữ cơ thể) để tạo hình và chụp ảnh. Khán giả xem và nói về tình huống đó.

- GV tổ chức thảo luận sau khi chơi:

+ Làm thế nào để các em có thể tạo ra một bức ảnh trong thời gian ngắn như vậy?

+ Các em gặp khó khăn gì không? Nếu có, các em đã giải quyết như thế nào?

+ Hoạt động này giúp em nhận ra điều gì?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm HS thảo luận và trả lời câu hỏi của GV

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: Mọi việc mà các em thực hiện đều gặp phải một số khó khăn nhất định. Để thực hiện thành công, các em phải vượt qua những khó khăn đó.

2. Khám phá- kết nối.

Hoạt động 1. Tìm hiểu và chia sẻ về cách thức vượt qua khó khăn

a. Mục tiêu:

- HS biết được khó khăn và cách vượt qua khó khăn thành công của những người mà các em biết.

- HS xác định được một số khó khăn mà bản thân đã gặp phải và nêu được cách vượt qua khó khăn đó.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Kể về những tấm gương vượt khó mà em biết	1. Tìm hiểu và chia sẻ về cách thức vượt qua khó khăn
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	a. Những tấm gương vượt khó

- GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, thực hiện nhiệm vụ sau:

+ Kể về một tấm gương vượt khó mà em biết? Họ đã gặp khó khăn gì và cách thức họ vượt qua khó khăn đó?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, thảo luận, phân công nhiệm vụ cho các thành viên

- GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- Các nhóm cử đại diện chia sẻ về 1 tấm gương vượt khó mà nhóm biết, cách vượt qua các khó khăn đó.

- GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được từ phần trình bày của các nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của HS, giải thích và chốt lại.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ khó khăn em gặp phải

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm: Suy ngẫm và viết lên các mảnh giấy nhỏ (giấy nhớ) những khó khăn các em đã gặp phải và hành động của bản thân để vượt qua những khó khăn đó.

(GV gợi ý: khó khăn trong học tập, sức khỏe, mối quan hệ với thầy cô, bạn bè, trong quan hệ với gia đình...)

- GV yêu cầu mỗi nhóm HS dán các tờ giấy nhỏ của mình lên tờ giấy A1 của cả nhóm.

- GV yêu cầu HS chia sẻ khó khăn lẫn nhau để các bạn trong nhóm cùng chia sẻ.



- Nguyễn Công Hùng dù liệt toàn thân vẫn là hiệp sĩ công nghệ thông tin.

- Nguyễn Sơn Lâm chinh phục đỉnh Phan Xi Păng bằng nạng gỗ.

- Mạc Đĩnh Chi vượt khó trong học tập trở thành quan đại thần thời Trần

- Walt Disney vượt khó khăn trong học tập để trở thành ông chủ hãng phim hoạt hình.

Kết luận:

Trên thế giới và Việt Nam có rất nhiều tấm gương vượt khó. Điểm chung của những tấm gương này là họ luôn có suy nghĩ tích cực trước những khó khăn, tìm mọi cách vượt qua chính mình và có nghị lực phi thường để vượt qua khó khăn theo cách riêng của họ. Sự kiên trì, bền bỉ, tự tin vào chính mình, nghị lực vượt qua khó khăn và sự động viên, hỗ trợ từ những người thân là yếu tố quyết định làm nên sự thành công của những tấm gương vượt khó.

b. Chia sẻ khó khăn với các bạn

Với các em, trong cuộc sống cũng có những khó khăn cần phải vượt qua. Có nhiều bạn gặp khó khăn trong học tập, trong mối quan hệ với bạn bè. Một số em thì gặp khó khăn về hoàn cảnh gia đình hay các vấn đề về sức khỏe. Có thể thấy, những khó khăn gặp phải và mức độ khó khăn của mỗi người không giống nhau. Cách vượt qua khó khăn của mỗi người cũng khác nhau. Vậy nên, nếu mỗi chúng ta có thể nhận diện được những khó khăn, tìm ra cách và quyết tâm vượt qua những khó khăn đó thì nhất định chúng ta sẽ đạt được điều chúng ta mong muốn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tự ghi khó khăn của bản thân vào giấy và chia sẻ cho các thành viên trong nhóm. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS trình bày trước lớp những khó khăn thường gặp của nhóm mình. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tiếp nhận các khó khăn mà HS gặp phải, GV chốt lại nhiệm vụ. Nhiệm vụ 3. Đưa ra cách thức vượt qua khó khăn Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn ra một khó khăn thường gặp nhất của các bạn trong nhóm và thảo luận, đưa ra cách thức vượt qua khó khăn cho trường hợp cụ thể đó. - GV phân tích khó khăn ở trong sgk để HS hiểu và thực hiện: * Ví dụ: Bạn Minh gặp khó khăn trong học môn Toán. *Biện pháp: + Xác định nguyên nhân vì sao chưa học tốt môn Toán + Lập kế hoạch cụ thể trong việc học Toán + Luôn cố gắng hết sức, tin mình sẽ tiến bộ + Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè... Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, tìm ra khó khăn, đóng góp ý kiến, thống nhất cách giải quyết. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm trước cả lớp - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét và tổng kết hoạt động 1.	c. Cách vượt qua khó khăn Khi gặp một vấn đề khó khăn nào đó, theo bản năng chúng ta thường xuất hiện liên tiếp các suy nghĩ tiêu cực. Vì vậy, việc đầu tiên chúng ta cần làm là ngăn chặn sự lây lan của các suy nghĩ tiêu cực này. Sau đó, xem xét thời gian và mức độ ảnh hưởng của vấn đề mình gặp khó khăn đó, cố gắng tạo ra suy nghĩ tích cực làm thay đổi cảm xúc của chúng ta. Từ đó, lập và thực hiện kế hoạch giải quyết vấn đề theo nguyên tắc giảm thời gian và mức độ ảnh hưởng của khó khăn.
--	--

c. Sản phẩm: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí

3. Thực hành

a. Mục tiêu:

- HS biết được khó khăn và cách vượt qua khó khăn thành công của những người mà các em biết.

- HS xác định được một số khó khăn mà bản thân đã gặp phải và nêu được cách vượt qua khó khăn đó.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 2. Chia sẻ khó khăn em gặp phải Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm: Suy ngẫm và viết lên các mảnh giấy nhỏ (giấy nhó) những khó khăn các em đã gặp phải và hành động của bản thân để vượt qua những khó khăn đó. (GV gợi ý: khó khăn trong học tập, sức khỏe, mối quan hệ với thầy cô, bạn bè, trong quan hệ với gia đình...) - GV yêu cầu mỗi nhóm HS dán các tờ giấy nhỏ của mình lên tờ giấy A1 của cả nhóm. - GV yêu cầu HS chia sẻ khó khăn lẫn nhau để các bạn trong nhóm cùng chia sẻ.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tự ghi khó khăn của bản thân vào giấy và chia sẻ cho các thành viên trong nhóm. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS trình bày trước lớp những khó khăn thường gặp của nhóm mình. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tiếp nhận các khó khăn mà HS gặp phải, GV chốt lại nhiệm vụ.	b. Chia sẻ khó khăn với các bạn Với các em, trong cuộc sống cũng có những khó khăn cần phải vượt qua. Có nhiều bạn gặp khó khăn trong học tập, trong mối quan hệ với bạn bè. Một số em thì gặp khó khăn về hoàn cảnh gia đình hay các vấn đề về sức khỏe. Có thể thấy, những khó khăn gặp phải và mức độ khó khăn của mỗi người không giống nhau. Cách vượt qua khó khăn của mỗi người cũng khác nhau. Vậy nên, nếu mỗi chúng ta có thể nhận diện được những khó khăn, tìm ra cách và quyết tâm vượt qua những khó khăn đó thì nhất định chúng ta sẽ đạt được điều chúng ta mong muốn.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí

4. Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS biết được khó khăn và cách vượt qua khó khăn thành công của những người mà các em biết.

- HS xác định được một số khó khăn mà bản thân đã gặp phải và nêu được cách vượt qua khó khăn đó.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 3. Đưa ra cách thức vượt qua khó khăn Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn ra một khó khăn thường gặp nhất của các bạn trong nhóm và thảo luận, đưa ra cách thức vượt qua khó khăn cho trường hợp cụ thể đó. - GV phân tích khó khăn ở trong sgk để HS hiểu và thực hiện: * Ví dụ: Bạn Minh gặp khó khăn trong học môn Toán. *Biện pháp: + Xác định nguyên nhân vì sao chưa học tốt môn Toán + Lập kế hoạch cụ thể trong việc học Toán + Luôn cố gắng hết sức, tin mình sẽ tiến bộ + Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè... Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, tìm ra khó khăn, đóng góp ý kiến, thống nhất cách giải quyết. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm trước cả lớp - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét và tổng kết hoạt động 1.	c. Cách vượt qua khó khăn Khi gặp một vấn đề khó khăn nào đó, theo bản năng chúng ta thường xuất hiện liên tiếp các suy nghĩ tiêu cực. Vì vậy, việc đầu tiên chúng ta cần làm là ngăn chặn sự lây lan của các suy nghĩ tiêu cực này. Sau đó, xem xét thời gian và mức độ ảnh hưởng của vấn đề mình gặp khó khăn đó, cố gắng tạo ra suy nghĩ tích cực làm thay đổi cảm xúc của chúng ta. Từ đó, lập và thực hiện kế hoạch giải quyết vấn đề theo nguyên tắc giảm thời gian và mức độ ảnh hưởng của khó khăn.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí

IV. Tổng kết

- Ôn lại kiến thức đã học

- Chuẩn bị trước kiến thức **tuần 9. Vượt qua khó khăn (t2)**

Ngày soạn: 14/10/23

Ngày dạy: 21/10/23

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 21: CHIA SẺ KINH NGHIỆM CỦA BẢN THÂN VỀ VƯỢT QUA MỘT SỐ KHÓ KHĂN CỤ THỂ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần 06
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần 06.
- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần 08 và thông qua kế hoạch tuần 09

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp tuần 08).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.
- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần 9
- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần 9

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được những kinh nghiệm của bản thân để vượt qua một số khó khăn cụ thể.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV mời một số HS trong lớp chia sẻ về: + Sự giống và khác nhau khi nói về mức độ khó khăn của bản thân với khó khăn của những người được nghe các bạn chia sẻ trong giờ sinh hoạt dưới cờ và giờ hoạt động giáo dục theo chủ đề. + Cảm xúc khi nghe về những khó khăn của những người đó + Những điều học hỏi được qua tìm hiểu các tấm gương vượt khó	

+ Một số khó khăn của bản thân và cách vượt qua những khó khăn đó - GV khích lệ, động viên những HS có chia sẻ về việc vượt qua khó khăn của bản thân hay và thể hiện được cảm xúc.	
--	--

IV. Kết thúc hoạt động

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ
- Nhận xét về tiết SHL
- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

Ngày soạn: 21/10/2023

Ngày dạy: 28/10/2023

TUẦN 8

CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau chủ đề này, HS:

- Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể
- Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết tự bảo vệ trong tình huống đó
- Rèn luyện năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động, phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

TIẾT 22: SINH HOẠT DƯỚI CỜ DIỄN ĐÀN VỀ TÌNH BẠN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Học hỏi được cách vượt qua khó khăn từ những tấm gương vượt khó
- Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

* Năng lực đặc thù: Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong giao tiếp.

- Rèn luyện kĩ năng thể hiện và nhận biết cảm xúc.

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm tổ chức giao lưu, hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động
- Xây dựng kịch bản chương trình
- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình
- Gửi giấy mời và đón tiếp khách mời là tấm gương vượt khó. Chú ý: Gặp khách mời trước khi tổ chức chương trình ít nhất 1 tuần, nêu rõ mục đích, yêu cầu và nội dung giao lưu để khách mời chuẩn bị.

2. Đối với HS

- HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình.
- HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào chương trình dựa trên kịch bản, chương trình và chuẩn bị các câu hỏi để phỏng vấn khách mời.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Mục tiêu: nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của các lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo
- Nội dung - Tổ chức thực hiện
 - TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
 - Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần 07.
 - TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.
- Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: “Diễn đàn về tình bạn”

- Mục tiêu: Hiểu được tầm quan trọng của tình bạn.
- Nội dung - Tổ chức thực hiện
 - MC phát biểu để dẫn về việc vượt qua khó khăn và vai trò của việc vượt qua khó khăn đối với mỗi người.
 - MC giới thiệu khách mời tham gia buổi giao lưu.
 - MC mời khách mời chia sẻ về câu chuyện vượt qua khó khăn của mình.
 - MC mời các HS tham gia sinh hoạt dưới cờ đặt câu hỏi cho khách mời và chia sẻ cảm xúc sau khi nghe câu chuyện từ khách mời.

3. Đánh giá:

Mời một số HS chia sẻ cảm xúc và bài học bản thân rút ra được từ câu chuyện của khách mời.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS chia sẻ với gia đình về cảm xúc và trải nghiệm của bản thân sau khi tham gia hoạt động giao lưu.

Ngày soạn: 21/10/2023

Ngày dạy: 28/10/2023

TIẾT 23: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ “VƯỢT QUA KHÓ KHĂN”

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

- **Năng lực riêng:** Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Giáo án, SGK, SGV
- Giấy A1, băng dính, giấy nhó

2. Đối với HS:

- Suy tầm và tìm hiểu các tấm gương vượt khó mà mình biết
- Các khó khăn thường gặp trong cuộc sống.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “chụp ảnh”

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, tạo hình chụp ảnh đoán tình huống.

c. Sản phẩm: HS tạo được các dáng chụp ảnh về tình huống được giao.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia nhóm HS và nêu cách chơi, luật chơi: Thực hiện trò chơi: Mỗi nhóm nhận một tình huống cụ thể trong sinh hoạt hằng ngày của HS. Trong vòng 2 phút, cả nhóm sử dụng các hành động (ngôn ngữ cơ thể) để tạo hình và chụp ảnh. Khán giả xem và nói về tình huống đó.

- GV tổ chức thảo luận sau khi chơi:

+ Làm thế nào để các em có thể tạo ra một bức ảnh trong thời gian ngắn như vậy?

+ Các em gặp khó khăn gì không? Nếu có, các em đã giải quyết như thế nào?

+ Hoạt động này giúp em nhận ra điều gì?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm HS thảo luận và trả lời câu hỏi của GV

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: Mọi việc mà các em thực hiện đều gặp phải một số khó khăn nhất định. Để thực hiện thành công, các em phải vượt qua những khó khăn đó.

2. Khám phá- kết nối.

Hoạt động 1. Tìm hiểu và chia sẻ về cách thức vượt qua khó khăn

a. Mục tiêu:

- HS biết được khó khăn và cách vượt qua khó khăn thành công của những người mà các em biết.

- HS xác định được một số khó khăn mà bản thân đã gặp phải và nêu được cách vượt qua khó khăn đó.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Kể về những tấm gương vượt khó mà em biết	1. Tìm hiểu và chia sẻ về cách thức vượt qua khó khăn
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	a. Những tấm gương vượt khó

- GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, thực hiện nhiệm vụ sau:

+ Kể về một tấm gương vượt khó mà em biết? Họ đã gặp khó khăn gì và cách thức họ vượt qua khó khăn đó?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, thảo luận, phân công nhiệm vụ cho các thành viên

- GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- Các nhóm cử đại diện chia sẻ về 1 tấm gương vượt khó mà nhóm biết, cách vượt qua các khó khăn đó.

- GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được từ phần trình bày của các nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của HS, giải thích và chốt lại.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ khó khăn em gặp phải

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm: Suy ngẫm và viết lên các mảnh giấy nhỏ (giấy nhò) những khó khăn các em đã gặp phải và hành động của bản thân để vượt qua những khó khăn đó.

(GV gợi ý: khó khăn trong học tập, sức khỏe, mối quan hệ với thầy cô, bạn bè, trong quan hệ với gia đình...)

- GV yêu cầu mỗi nhóm HS dán các tờ giấy nhỏ của mình lên tờ giấy A1 của cả nhóm.

- GV yêu cầu HS chia sẻ khó khăn lẫn nhau để các bạn trong nhóm cùng chia sẻ.



- Nguyễn Công Hùng dù liệt toàn thân vẫn là hiệp sĩ công nghệ thông tin.

- Nguyễn Sơn Lâm chinh phục đỉnh Phan Xi Păng bằng nạng gỗ.

- Mạc Đĩnh Chi vượt khó trong học tập trở thành quan đại thần thời Trần

- Walt Disney vượt khó khăn trong học tập để trở thành ông chủ hãng phim hoạt hình.

Kết luận:

Trên thế giới và Việt Nam có rất nhiều tấm gương vượt khó. Điểm chung của những tấm gương này là họ luôn có suy nghĩ tích cực trước những khó khăn, tìm mọi cách vượt qua chính mình và có nghị lực phi thường để vượt qua khó khăn theo cách riêng của họ. Sự kiên trì, bền bỉ, tự tin vào chính mình, nghị lực vượt qua khó khăn và sự động viên, hỗ trợ từ những người thân là yếu tố quyết định làm nên sự thành công của những tấm gương vượt khó.

b. Chia sẻ khó khăn với các bạn

Với các em, trong cuộc sống cũng có những khó khăn cần phải vượt qua. Có nhiều bạn gặp khó khăn trong học tập, trong mối quan hệ với bạn bè. Một số em thì gặp khó khăn về hoàn cảnh gia đình hay các vấn đề về sức khỏe. Có thể thấy, những khó khăn gặp phải và mức độ khó khăn của mỗi người không giống nhau. Cách vượt qua khó khăn của mỗi người cũng khác nhau. Vậy nên, nếu mỗi chúng ta có thể nhận diện được những khó khăn, tìm ra cách và quyết tâm vượt qua những khó khăn đó thì nhất định chúng ta sẽ đạt được điều chúng ta mong muốn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tự ghi khó khăn của bản thân vào giấy và chia sẻ cho các thành viên trong nhóm. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS trình bày trước lớp những khó khăn thường gặp của nhóm mình. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tiếp nhận các khó khăn mà HS gặp phải, GV chốt lại nhiệm vụ. Nhiệm vụ 3. Đưa ra cách thức vượt qua khó khăn Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn ra một khó khăn thường gặp nhất của các bạn trong nhóm và thảo luận, đưa ra cách thức vượt qua khó khăn cho trường hợp cụ thể đó. - GV phân tích khó khăn ở trong sgk để HS hiểu và thực hiện: * Ví dụ: Bạn Minh gặp khó khăn trong học môn Toán. *Biện pháp: + Xác định nguyên nhân vì sao chưa học tốt môn Toán + Lập kế hoạch cụ thể trong việc học Toán + Luôn cố gắng hết sức, tin mình sẽ tiến bộ + Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè... Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, tìm ra khó khăn, đóng góp ý kiến, thống nhất cách giải quyết. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm trước cả lớp - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét và tổng kết hoạt động 1.	c. Cách vượt qua khó khăn Khi gặp một vấn đề khó khăn nào đó, theo bản năng chúng ta thường xuất hiện liên tiếp các suy nghĩ tiêu cực. Vì vậy, việc đầu tiên chúng ta cần làm là ngăn chặn sự lây lan của các suy nghĩ tiêu cực này. Sau đó, xem xét thời gian và mức độ ảnh hưởng của vấn đề mình gặp khó khăn đó, cố gắng tạo ra suy nghĩ tích cực làm thay đổi cảm xúc của chúng ta. Từ đó, lập và thực hiện kế hoạch giải quyết vấn đề theo nguyên tắc giảm thời gian và mức độ ảnh hưởng của khó khăn.
--	--

c. Sản phẩm: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí

3. Thực hành

a. Mục tiêu:

- HS biết được khó khăn và cách vượt qua khó khăn thành công của những người mà các em biết.

- HS xác định được một số khó khăn mà bản thân đã gặp phải và nêu được cách vượt qua khó khăn đó.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 2. Chia sẻ khó khăn em gặp phải Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm: Suy ngẫm và viết lên các mảnh giấy nhỏ (giấy nhó) những khó khăn các em đã gặp phải và hành động của bản thân để vượt qua những khó khăn đó. (GV gợi ý: khó khăn trong học tập, sức khỏe, mối quan hệ với thầy cô, bạn bè, trong quan hệ với gia đình...) - GV yêu cầu mỗi nhóm HS dán các tờ giấy nhỏ của mình lên tờ giấy A1 của cả nhóm. - GV yêu cầu HS chia sẻ khó khăn lẫn nhau để các bạn trong nhóm cùng chia sẻ.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tự ghi khó khăn của bản thân vào giấy và chia sẻ cho các thành viên trong nhóm. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS trình bày trước lớp những khó khăn thường gặp của nhóm mình. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tiếp nhận các khó khăn mà HS gặp phải, GV chốt lại nhiệm vụ.	b. Chia sẻ khó khăn với các bạn Với các em, trong cuộc sống cũng có những khó khăn cần phải vượt qua. Có nhiều bạn gặp khó khăn trong học tập, trong mối quan hệ với bạn bè. Một số em thì gặp khó khăn về hoàn cảnh gia đình hay các vấn đề về sức khỏe. Có thể thấy, những khó khăn gặp phải và mức độ khó khăn của mỗi người không giống nhau. Cách vượt qua khó khăn của mỗi người cũng khác nhau. Vậy nên, nếu mỗi chúng ta có thể nhận diện được những khó khăn, tìm ra cách và quyết tâm vượt qua những khó khăn đó thì nhất định chúng ta sẽ đạt được điều chúng ta mong muốn.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí

4. Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS biết được khó khăn và cách vượt qua khó khăn thành công của những người mà các em biết.

- HS xác định được một số khó khăn mà bản thân đã gặp phải và nêu được cách vượt qua khó khăn đó.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 3. Đưa ra cách thức vượt qua khó khăn Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn ra một khó khăn thường gặp nhất của các bạn trong nhóm và thảo luận, đưa ra cách thức vượt qua khó khăn cho trường hợp cụ thể đó. - GV phân tích khó khăn ở trong sgk để HS hiểu và thực hiện: * Ví dụ: Bạn Minh gặp khó khăn trong học môn Toán. *Biện pháp: + Xác định nguyên nhân vì sao chưa học tốt môn Toán + Lập kế hoạch cụ thể trong việc học Toán + Luôn cố gắng hết sức, tin mình sẽ tiến bộ + Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè... Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, tìm ra khó khăn, đóng góp ý kiến, thống nhất cách giải quyết. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm trước cả lớp - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét và tổng kết hoạt động 1.	c. Cách vượt qua khó khăn Khi gặp một vấn đề khó khăn nào đó, theo bản năng chúng ta thường xuất hiện liên tiếp các suy nghĩ tiêu cực. Vì vậy, việc đầu tiên chúng ta cần làm là ngăn chặn sự lây lan của các suy nghĩ tiêu cực này. Sau đó, xem xét thời gian và mức độ ảnh hưởng của vấn đề mình gặp khó khăn đó, cố gắng tạo ra suy nghĩ tích cực làm thay đổi cảm xúc của chúng ta. Từ đó, lập và thực hiện kế hoạch giải quyết vấn đề theo nguyên tắc giảm thời gian và mức độ ảnh hưởng của khó khăn.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lý

IV. Tổng kết

- Ôn lại kiến thức đã học

- Chuẩn bị trước kiến thức **tuần 9. Vượt qua khó khăn (t2)**

Ngày soạn: 21/10/23

Ngày dạy: 28/10/23

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 24: CHIA SẺ KINH NGHIỆM CỦA BẢN THÂN VỀ VƯỢT QUA MỘT SỐ KHÓ KHĂN CỤ THỂ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần 07
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần 06.
- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần 08 và thông qua kế hoạch tuần 09

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp tuần 08).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.
- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần 9
- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần 9

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được những kinh nghiệm của bản thân để vượt qua một số khó khăn cụ thể.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV mời một số HS trong lớp chia sẻ về: + Sự giống và khác nhau khi nói về mức độ khó khăn của bản thân với khó khăn của những người được nghe các bạn chia sẻ trong giờ sinh hoạt dưới cờ và giờ hoạt động giáo dục theo chủ đề. + Cảm xúc khi nghe về những khó khăn của những người đó + Những điều học hỏi được qua tìm hiểu các tấm gương vượt khó	

+ Một số khó khăn của bản thân và cách vượt qua những khó khăn đó - GV khích lệ, động viên những HS có chia sẻ về việc vượt qua khó khăn của bản thân hay và thể hiện được cảm xúc.	
--	--

IV. Kết thúc hoạt động

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ
- Nhận xét về tiết SHL
- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

TUẦN 9: Tiết 25, 26, 27

Soạn ngày:

CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

TIẾT 25: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

PHÁT ĐỘNG “PHONG TRÀO ĐỌC SÁCH HÀNG NGÀY”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

1. Kiến thức

- Biết được ý nghĩa, tác dụng của việc thường xuyên đọc sách.
- Định hướng được kế hoạch vượt qua khó khăn để thực hiện phong trào “Đọc sách mỗi ngày” do nhà trường phát động.

2. Năng lực

- * Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học
- * Năng lực đặc thù: Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong giao tiếp.
- Rèn luyện kỹ năng thể hiện và nhận biết cảm xúc.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, trung thực, trách nhiệm, nhân ái

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Tư vấn xây dựng kịch bản cho buổi phát động phong trào “Đọc sách mỗi ngày”
- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC về cách giới thiệu phong trào.
- Phối hợp với lớp trực tuần giám sát quá trình thực hiện phong trào của HS trong trường.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị khu vực bảng tin để lưu lại phần đăng kí các cuốn sách và kế hoạch đọc sách của các lớp.
- MC chuẩn bị bài phát biểu về tác dụng của đọc sách và hướng dẫn cách đăng kí, cách truyền thông phong trào đọc sách của mỗi lớp.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu: nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của các lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”

- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần 8.

- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Phát động phong trào “Đọc sách mỗi ngày”

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú đọc sách cho học sinh.

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện.

- MC giới thiệu về ý nghĩa, tác dụng của việc đọc sách:

+ Sách luôn là công cụ hỗ trợ HS học tập.

+ Đọc sách sẽ giúp HS sử dụng ngôn ngữ, sử dụng thời gian tốt hơn, tránh xa những việc tán gẫu trên mạng xã hội, chơi game, lãng phí thời gian vô ích.

+ Đọc sách giúp ta tìm được nhiều điều thú vị để học tập, vận dụng vào thực tiễn và chia sẻ với mọi người.

- HS lớp trực tuần/ MC hướng dẫn HS tham gia phong trào “Đọc sách mỗi ngày”:

+ Bước 1: Mỗi HS đóng góp vào thư viện của lớp 1 cuốn sách, trong đó có viết một đoạn cảm nhận ngắn về cuốn sách vào trang lót hoặc 1 tờ giấy riêng kẹp vào trong sách.

+ Bước 2: Ban cán sự lớp sẽ đăng tải lên tài khoản mạng xã hội của lớp hoặc chụp ảnh để đưa vào một trang giới thiệu hoạt động chung của lớp: ảnh bìa cuốn sách và đoạn cảm nhận ngắn.

+ Bước 3: Các thành viên trong lớp có thể đăng kí mượn cuốn sách để đọc tại trường hoặc mang về nhà đọc.

+ Bước 4: Sau tối đa 5 ngày, người mượn sách có trách nhiệm trả lại cuốn sách và viết cảm nhận về cuốn sách vào một tờ giấy kèm theo hoặc viết ngay trên bức ảnh cuốn sách trên tài khoản mạng xã hội của lớp mình.

+ Bước 5: Sau thời gian 3 tuần thực hiện, đại diện của lớp sẽ tổng hợp và tóm lược lại quá trình thực hiện phong trào của lớp mình bằng hình ảnh và lưu lại trên tài khoản mạng xã hội hoặc bảng tin của trường.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

3. Đánh giá

- Mời một số HS chia sẻ dự định và cảm xúc của mình khi tham gia phong trào “Đọc sách mỗi ngày” trong thời gian tới.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS chia sẻ trải nghiệm về phong trào “Đọc sách mỗi ngày” với gia đình.

TIẾT 26, 27: KIỂM TRA GIỮA KỲ I

I/ Mục tiêu:

1. Kiến thức: Kiểm tra nội dung liên quan đến chủ đề 1, 2 và 3

Đánh giá năng lực thiết kế, xây dựng kế hoạch, xây dựng kịch bản và tổ chức hoạt động biểu diễn tiểu phẩm, em với nhà trường và kiểm soát được cảm xúc, hành động của mình. Đặc biệt là cảm xúc và hành động tiêu cực qua mỗi tình huống tiểu phẩm.

2. Kỹ năng: Kỹ năng sống về giúp đỡ, chia sẻ, kiểm chế bản thân, kỹ năng nói, diễn thuyết, kỹ năng đóng vai...

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bài thực hành theo nhóm

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Chủ đề 1: Em với nhà trường

1. Hãy cùng các bạn trong nhóm xây dựng một tiểu phẩm ngắn theo nội dung bốc thăm.

2. Thực hiện biểu diễn theo kịch bản đã xây dựng của nhóm.

Yêu cầu:

- Về xây dựng kế hoạch: Kế hoạch hoạt động phải xác định đủ và rõ: mục tiêu hoạt động, nội dung hoạt động, thời gian, phương tiện cần thiết cho hoạt động, những khó khăn có thể gặp phải, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. (*Lưu ý: Thời gian biểu diễn từ 5-7 phút/ nhóm*)

- Về thực hiện tiểu phẩm:

+ Nội dung tiểu phẩm ngắn: Phải bám sát nội dung theo chủ đề mà nhóm đã bốc thăm: Mỗi nhóm phải có ít nhất 4-5 bạn thực hiện, mỗi bạn sẽ đóng vai theo phân công của nhóm trưởng.

+ Lời thoại phải rõ ràng, mạch lạc, phù hợp với nhân vật được phân công.

+ Diễn xuất đúng với tính chất của nhân vật.

+ Có sử dụng thêm tranh ảnh/video minh họa, đạo cụ trong khi biểu diễn.

+ Có sự hợp tác, tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong quá trình xây dựng kịch bản và thực hiện biểu diễn.

+ Thể hiện được sự linh hoạt, xử lý tình huống sân khấu.

+ Đảm bảo thời gian quy định.

UBND HUYỆN NÚI THÀNH TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN Nhóm:..... Lớp:7/.....	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I Năm học: 2023 – 2024 <u>HĐGD</u>: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 7 Thời gian: 45 phút (Không kể thời gian giao đề)
--	--

Nội dung tình huống:

Tình huống 1: Trong các giờ học, Thắng sợ nhất là giờ Toán vì không hiểu bài và nhiều khi không thể tự giải được các bài tập. Kết quả học tập môn Toán của Quang chỉ đạt ở mức trung bình kém. Thắng luôn mất tự tin và thiếu hòa đồng với thầy giáo dạy Toán và các bạn. Em hãy đề xuất cách phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn trong tình huống này.

Tình huống 2: Nguyệt rất chăm chỉ học hành và có thành tích học tập tốt, nhưng bị khuyết tật từ nhỏ nên Nguyệt luôn tỏ ra nhút nhát, thiếu tự tin, ít khi chơi và giao tiếp cùng các bạn trong lớp. Em hãy đề xuất cách phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn trong tình huống này.

Tình huống 3: Từ nhỏ Kim sống cùng ông bà ở một tỉnh miền núi. Năm học này, Kim về thành phố sống cùng bố mẹ và học lớp 7 ở một trường THCS trong thành phố. Mọi thứ đối với Kim đều xa lạ, ngay cả cách dạy và cách học của các thầy cô, bạn mới cũng không giống với nơi Kim đã học trước đây. Em hãy đề xuất cách phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn trong tình huống này.

Gợi ý đáp án:

Tình huống 1: Nếu là bạn của Quang, em sẽ khuyên Quang nên gặp thầy giáo dạy môn Toán để chia sẻ với thầy về khó khăn của bản thân và nhờ thầy giúp đỡ, đồng thời gặp những bạn học tốt môn Toán trong lớp, nhờ các bạn giảng lại những chỗ không hiểu và hướng dẫn phương pháp học môn Toán. Khuyên Quang rằng mình sẽ học Toán tốt hơn nếu

bản thân cố gắng và được sự hỗ trợ của thầy giáo dạy môn Toán cũng như các bạn trong lớp.

Tình huống 2: Nếu Nguyệt học cùng lớp với em, em và các bạn nên gần gũi, chuyện trò cởi mở, thân thiện với Nguyệt, động viên và khuyến khích Nguyệt cùng tham gia các hoạt động trong lớp. Phân công cho Nguyệt những việc phù hợp với khả năng của bạn để bạn luôn hoàn thành công việc.

Tình huống 3: Nếu Kim là bạn mới trong lớp em, em sẽ khuyên Kim nên mạnh dạn tâm sự, trò chuyện, chia sẻ với thầy cô, bạn bè, lôi kéo Kim cùng tham gia các hoạt động. Em sẽ nói với Kim rằng, em và các bạn trong lớp đều yêu quý Kim và sẵn sàng giúp đỡ Kim khi cần.

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí	Chỉ báo	Đạt	Chưa đạt
Về xây dựng kế hoạch	1. Kế hoạch có đủ các mục tiêu quy định		
	2. Các mục tiêu được xác định rõ ràng		
Về thực hiện biểu diễn tiểu phẩm ngắn	3. Nội dung tiểu phẩm: Phải giới thiệu được truyền thống đáng tự hào của nhà trường.		
	4. Phần tiểu phẩm phải có sự tham gia của 4-5 thành viên trong nhóm.		
	5. Lời thoại phải rõ ràng, mạch lạc, phù hợp với nhân vật được phân công.		
	6. Diễn xuất đúng với tính chất của nhân vật.		
	7. Có sử dụng thêm tranh ảnh/video minh họa, đạo cụ trong khi biểu diễn tiểu phẩm.		
	8. Có sự hợp tác, tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong quá trình xây dựng kế hoạch và thực hiện biểu diễn tiểu phẩm.		
	9. Thể hiện được sự linh hoạt, xử lý tình huống sắc sảo.		
	10. Đảm bảo thời gian quy định.		

Đạt: HS đạt được từ 5 chỉ báo trở lên.

Chưa đạt: HS đạt từ 4 chỉ báo trở xuống

Ngày soạn: 4/11/23

Ngày dạy: 11/11/23

Tiết 28

CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN
TUẦN 10: SINH HOẠT DƯỚI CỜ
KỊCH TƯƠNG TÁC
“NGHIỆN TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ Ở LỨA TUỔI THIẾU NIÊN”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

1. Kiến thức

- Xác định được sự nguy hiểm từ việc nghiện chơi trò chơi điện tử.
- Biết cách tránh xa các cám dỗ của trò chơi điện tử.
- Hình thành kĩ năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá.

2. Năng lực

- * Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học
- * Năng lực đặc thù: Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong giao tiếp.
- Rèn luyện kĩ năng thể hiện và nhận biết cảm xúc.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Xây dựng/ đóng góp ý kiến cho kịch bản tiểu phẩm.
- Tư vấn cách dẫn chương trình cho lớp trực tuần và HS được chọn làm MC.
- Lựa chọn HS tham gia diễn kịch.

2. Đối với HS

- HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kịch bản, kế hoạch tập biểu diễn tiểu phẩm (tham khảo ở phần Phụ lục).
- HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào tiểu phẩm “Nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên”

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới.

a. Mục tiêu: nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần 9.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Diễn kịch tương tác “Nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên”

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú đọc sách cho học sinh.

b. Nội dung- Tổ chức thực hiện.

- MC giới thiệu tiểu phẩm, những người tham gia tiểu phẩm và yêu cầu HS toàn trường theo dõi, nhận xét về các nội dung của tiểu phẩm.
 - MC mời một số HS tham gia kịch tương tác, đề xuất cách giải quyết vấn đề của Đạt sau khi nghe bà nói (Nếu là Đạt, em sẽ nói gì với bà và giải quyết vấn đề nghiện trò chơi điện tử như thế nào?).
 - MC mời các bạn tham gia giờ Sinh hoạt dưới cờ nhận xét về tiểu phẩm.
- c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

3. Đánh giá

- TPT mời một số HS chia sẻ cảm xúc và những bài học rút ra sau khi tham gia trải nghiệm.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS suy nghĩ về thông điệp của tiểu phẩm và vận dụng trong cuộc sống hằng ngày
Gợi ý nội dung tiểu phẩm “Nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên”.

12h trưa nắng chói chang, thắp thoáng có bóng 2 cậu học sinh lớp 7/1 (Đạt và Tuấn) lê những bước chân nặng nề đi vào lớp với tâm trạng bức bối. Thì ra hai cậu bạn xin gia đình đi học sớm, nhưng lại sà vào quán điện tử cạnh trường chơi cho đến khi hết sạch tiền tiêu vặt. Cả hai vừa đi vừa lẩm bầm “bực thế không biết”, “làm thế nào để có tiền phục thù trận thua này đây?”

Chiều hôm đó, dù đã về nhà, nhưng trong đầu Đạt vẫn nung nấu ý định chơi game để phục thù. Đúng lúc ấy, Đạt nhìn thấy túi tiền của bà ở trên bàn (tiền bố mẹ Đạt đi làm ăn xa gửi về cho hai bà cháu), Đạt rón rén mở ra và lấy đi một nửa, đột nhiên bà xuất hiện và nhìn thấy, bà lao vào muốn giật lại số tiền từ tay Đạt và nói “Sao con dám lấy trộm tiền?”. Đại vội vàng đẩy mạnh bà ra rồi chạy đi tìm Tuấn để tiếp tục chơi game mà không biết rằng mình đã vô tình làm bà ngã, va cả người vào bàn dẫn đến gãy tay.

Sáng hôm sau, Đạt về nhà mới biết bà mình đã phải vào viện bó bột vì gãy tay. Đạt vô cùng ân hận, chạy vội vào viện với bà, xin lỗi bà. Bà vừa nói vừa rơi nước mắt, bà biết chuyện Đạt đánh nhau ở lớp, biết kết quả học tập của Đạt sa sút, bà rất đau lòng và lo lắng,...

Ngày soạn: 4/11/23

Ngày dạy: 11/11/23

TIẾT 29: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ VƯỢT QUA KHÓ KHĂN (T2)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Lập ra và thực hiện được kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân
- Tìm ra được những tấm gương vượt khó, từ đó rút ra kinh nghiệm cho bản thân.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.
- **Năng lực riêng:** Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh để bản thân vượt qua được khó khăn gặp phải trong cuộc sống.

3. Phẩm chất: Luôn có trách nhiệm, sống trung thực và nhân ái.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, sgk, sgv
- Video tấm gương vượt qua khó khăn

2. Đối với HS:

- Sách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
- Tranh ảnh, câu chuyện về tấm gương vượt khó

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động.

a. Mục tiêu: GV chiếu video về cậu học trò mồ côi để HS xem cảm thông, chia sẻ với nhân vật trong câu chuyện.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video, HS chăm chú theo dõi

c. Sản phẩm: HS biết cảm thông và chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu video cho HS theo dõi:

<https://www.youtube.com/watch?v=w8yl-iAjEeA>

- GV đặt câu hỏi: Từ câu chuyện của bạn Trung, em cảm thấy bạn ấy là người như nào? Em học được điều gì từ bạn?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS theo dõi video và trả lời câu hỏi của GV theo cảm nhận chủ quan của cá nhân.

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

2. Khám phá – kết nối.

Hoạt động 1. Lập và thực hiện kế hoạch vượt qua khó khăn

Mục tiêu:

- HS lập và thực hiện được kế hoạch vượt qua một số khó khăn của bản thân.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, lên kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: + Xác định một số khó khăn của bản thân trong học tập và cuộc sống cần phải vượt qua. + Lập kế hoạch cụ thể trong 1 tuần hoặc 1 tháng để bản thân vượt qua khó khăn. - GV đưa ra gợi ý:	2. Lập và thực hiện kế hoạch vượt qua khó khăn - HS lập kế hoạch, thực hiện và ghi lại kết quả thực hiện của bản thân

Kế hoạch vượt qua khó khăn				
Khó khăn bản thân cần vượt qua	Biện pháp vượt qua khó khăn	Thời gian	Người / phương tiện hỗ trợ (nếu cần)	Kết quả dự kiến
Gặp khó khăn khi giao tiếp bằng tiếng Anh.	Luyện phát âm các từ vựng tiếng Anh hàng ngày (do gặp khó khăn khi giao tiếp bằng tiếng Anh).	Từ 18g đến 19g30 hằng ngày.	Máy tính hoặc điện thoại có kết nối internet.	Tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Anh.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lập kế hoạch vượt qua khó khăn cho bản thân.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm kế hoạch vượt qua khó khăn cụ thể của bản thân và nghe các bạn góp ý.
- GV mời một số HS trình bày kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân trước lớp. Yêu cầu HS trong lớp lắng nghe và nhận xét, góp ý.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận hoạt động.
- GV giao nhiệm vụ về nhà cho HS thực hiện các việc sau:
 - + Thực hiện kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân. Lưu lại kết quả thực hiện kế hoạch vượt khó của em bằng hình ảnh, bài viết hoặc sản phẩm đã làm để chia sẻ với cả lớp.
 - + Chia sẻ kế hoạch và viết kết quả vượt qua khó khăn của bản thân với cha mẹ, người thân trong gia đình.
 - + Lắng nghe ý kiến đóng góp của người thân
 - + Hoàn thiện kế hoạch theo các góp ý.

c. Sản phẩm: HS lên được kế hoạch và thực hiện kế hoạch đề ra.

3. Thực hành

a. Mục tiêu:

- HS lập và thực hiện được kế hoạch vượt qua một số khó khăn của bản thân.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, lên kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: + Xác định một số khó khăn của bản thân trong học tập và cuộc sống cần phải vượt qua. + Lập kế hoạch cụ thể trong 1 tuần hoặc 1 tháng để bản thân vượt qua khó khăn. - GV đưa ra gợi ý:	2. Lập và thực hiện kế hoạch vượt qua khó khăn - HS lập kế hoạch, thực hiện và ghi lại kết quả thực hiện của bản thân

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lập kế hoạch vượt qua khó khăn cho bản thân. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm kế hoạch vượt qua khó khăn cụ thể của bản thân và nghe các bạn góp ý. - GV mời một số HS trình bày kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân trước lớp. Yêu cầu HS trong lớp lắng nghe và nhận xét, góp ý. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận hoạt động. - GV giao nhiệm vụ về nhà cho HS thực hiện các việc sau: + Thực hiện kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân. Lưu lại kết quả thực hiện kế hoạch vượt khó của em bằng hình ảnh, bài viết hoặc sản phẩm đã làm để chia sẻ với cả lớp. + Chia sẻ kế hoạch và viết kết quả vượt qua khó khăn của bản thân với cha mẹ, người thân trong gia đình. + Lắng nghe ý kiến đóng góp của người thân + Hoàn thiện kế hoạch theo các góp ý.	
--	--

c. Sản phẩm: HS lên được kế hoạch và thực hiện kế hoạch đề ra.

4. Vận dụng

a. Mục tiêu: HS sưu tầm những tấm gương vượt khó, rút kinh nghiệm cho bản thân và làm theo những tấm gương đó.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: Chia sẻ trước lớp những câu chuyện, những tấm gương vượt khó ở lớp, ở địa phương và chia sẻ cách thức những tấm gương đó đã vượt qua khó khăn. - Sau khi HS chia sẻ, GV đặt câu hỏi: Em rút ra được kinh nghiệm gì cho bản thân từ những câu chuyện trên bạn chia sẻ. - GV khuyến khích HS thực hiện theo những tấm gương đó khi mình gặp khó khăn tương tự như họ. - GV chia sẻ thêm một số câu chuyện về tấm gương vượt khó:	4. Sưu tầm gương vượt khó và bài học kinh nghiệm cho bản thân Trong cuộc sống, mỗi chúng ta đều luôn mong muốn mọi điều tốt đẹp và thuận lợi nhất đến với mình. Nhưng không phải ai cũng có được may mắn đó, bởi cuộc sống luôn tồn tại những khó khăn để mỗi người phải vượt qua. Càng khó khăn bao nhiêu thì thành quả nhận được càng to lớn bấy nhiêu nếu chúng ta biết cách và quyết tâm vượt qua. Hãy coi những khó khăn đó là cơ hội để đi tới thành công. Vì vậy, khi gặp

https://thcssondinh.bentre.edu.vn/chi-tiet-tin/?nhung-tam-guong-vuot-kho-hoc-gioi-cua-viet-nam/20292944) Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS chia sẻ các câu chuyện đã sưu tầm được Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV đưa ra kết luận chung. - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.	bất cứ khó khăn nào, các em cũng cần bình tĩnh, hạn chế các suy nghĩ tiêu cực, cố gắng tạo ra các suy nghĩ tích cực, đưa ra kế hoạch phù hợp để giải quyết. Nếu cần thiết, có thể tìm kiếm sự hỗ trợ để giúp bản thân vượt qua khó khăn một cách tốt nhất.
--	---

c. Sản phẩm: HS rút ra được bài học, kinh nghiệm cho bản thân từ câu chuyện của các bạn chia sẻ.

IV. Tổng kết

- Ôn lại kiến thức đã học
- Chuẩn bị trước kiến thức **tuần 11. Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm (t1)**

Ngày soạn: 4/11/23

Ngày dạy: 11/11/23

TIẾT 30: SINH HOẠT LỚP CHIA SẺ VỀ VIỆC BẢO VỆ BẢN THÂN TRONG MỘT SỐ TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

- * Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- * Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần 10

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần 10.

- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần 10 và thông qua kế hoạch tuần 11

a. Sơ kết tuần

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp tuần 10).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.

b. Kế hoạch tuần tới

- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần 11
- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần 11

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được những tình huống nguy hiểm mà bản thân hay các bạn đã gặp, hoặc những tình huống các em biết qua việc nghe kể lại hay đọc được và cách xử lý khi gặp tình huống nguy hiểm.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về: + Những điều học hỏi được và cảm nhận của em sau khi tham gia chủ đề sinh hoạt dưới cờ “Nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên”. + Tình huống nguy hiểm mà em hay các bạn đã gặp, hoặc những tình huống các em biết qua việc nghe kể lại hay đọc được và cách xử lý khi gặp tình huống nguy hiểm.	

IV. Kết thúc hoạt động

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ
- Nhận xét về tiết SHL
- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

Ngày soạn: 18/11/23

Ngày dạy: 18/11/23

Tuần 11

Tuần 11

CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

TIẾT 31: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

DIỄN ĐÀN VỀ PHÒNG TRÁNH XÂM HẠI CƠ THỂ

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

1. Kiến thức

- Thể hiện được hiểu biết của mình về phòng tránh xâm hại cơ thể
- Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.

2. Năng lực

- * Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- * Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm tổ chức diễn đàn, hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động
- Xây dựng kịch bản diễn đàn
- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cánh điều khiển, dẫn dắt chương trình, xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm để đánh giá hiểu biết của HS về phòng tránh xâm hại.
- Tư vấn cho các bài tham luận trong diễn đàn.

2. Đối với HS

- HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức diễn đàn
- HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào chương trình dựa trên kịch bản diễn đàn đã xây dựng.
- Lớp trực tuần chuẩn bị 2 – 3 bài tham luận về vấn đề phòng tránh xâm hại cơ thể.
- Ví dụ:

Thế nào là xâm hại cơ thể?

Thực trạng của xâm hại cơ thể hiện nay

Nguyên nhân dẫn đến xâm hại cơ thể

Hậu quả của xâm hại cơ thể

Cách phòng tránh xâm hại cơ thể...

- Lớp trực tuần chuẩn bị các câu hỏi trắc nghiệm để trao đổi với HS toàn trường

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu: nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần 9.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Diễn đàn phòng chống xâm hại cơ thể.

a. Mục tiêu: nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- MC phát biểu để dẫn về việc phòng chống xâm hại cơ thể

- MC mời một số HS lên trình bày tham luận về phòng chống xâm hại cơ thể đã bị bị trước

- MC mời HS tham gia diễn đàn trả lời các câu hỏi. HS nào trả lời đúng sẽ được nhận một phần quà của BTC.

Câu 1: Khi bị người khác đụng chạm vào vùng nhạy cảm, điều em phải làm ngay là gì?

A. La hét, đứng yên tại chỗ.

B. Im lặng, đứng yên tại chỗ.

C. La hét, chạy đi, báo cho người lớn.

D. Đứng yên tại chỗ và khóc.

Câu 2: Em sẽ làm gì khi thấy bạn mình bị xâm hại hoặc có dấu hiệu bị xâm hại tình dục?

A. Động viên bạn, kể cho bố mẹ và thầy cô để có biện pháp giúp đỡ bạn.

B. Không quan tâm vì không phải chuyện của mình.

C. Kể cho các bạn.

D. Chọc ghẹo, kì thị bạn.

Câu 3: Bộ phận riêng mà không ai có quyền được chạm vào là gì?

A. Mắt, mũi, tóc.

B. Tay, chân, miệng.

C. Ngực, hông, khu vực mặc đồ lót.

D. Má, cổ, đầu.

Câu 4: Đa số các đối tượng xâm hại tình dục trẻ em là:

A. người thân quen.

B. người lạ.

Câu 5: Hành vi nào không phải là hành vi xâm hại tình dục trẻ em?

A. Chụp ảnh khi trẻ không mặc quần áo.

B. Đụng chạm vào những vùng nhạy cảm của trẻ.

C. Trò chuyện cùng trẻ.

D. Dẫn trẻ một mình đến những nơi vắng vẻ mà không có sự cho phép của bố mẹ trẻ.

Câu 6: Khi được người lạ cho đồ, em phải làm gì?

A. Nhận lấy, lễ phép cảm ơn.

B. Lễ phép từ chối.

C. Câu A sai và câu B đúng.

D. Cả A và B đều sai.

Câu 7: Trong một bữa tiệc sinh nhật, đã đến giờ về nhưng bạn của em cứ muốn giữ em ở lại thêm, em sẽ làm gì?

A. Chấp nhận ở lại với bạn.

B. Từ chối bạn vì đã quá khuya, em không thể ở lại được.

Câu 8: Khi cần đi ra ngoài, em cần chú ý những gì?

A. Ăn mặc kín đáo, lịch sự.

B. Không đi vào nơi tối tăm vắng vẻ.

C. Cả A và B đều đúng.

D. Cả A và B đều sai.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

3. Đánh giá

Mời 3 HS chia sẻ cảm xúc và những điều rút ra được sau khi tham gia diễn đàn

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS tìm hiểu các bài báo nói về thực trạng xâm hại tình dục ở Việt Nam.

Ngày soạn: 18/11/23

Ngày dạy: 18/11/23

Tuần 11

TIẾT 32: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ TỰ BẢO VỆ TRONG TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm cụ thể
- Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.

2. Năng lực

* **Năng lực chung:** Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

* **Năng lực riêng:**

- Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người.
- Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, trung thực, trách nhiệm, nhân ái

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- MGiao án, SGK, SGV
- Các tình huống thực tế
- Video hướng dẫn xử lý khi có cháy nổ

2. Đối với HS:

- Sách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
- Tài liệu sưu tầm bảo vệ mình trong tình huống nguy hiểm.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Một số tình huống nguy hiểm trong cháy nổ

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng cho HS, giúp HS có thêm kỹ năng về cách xử lý khi gặp tình huống cháy nổ.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
GV chiếu video cách phòng tránh khi có cháy nổ, HS theo dõi Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	

- GV chiếu video hướng dẫn khi có tình huống cháy nổ cho HS theo dõi: https://www.youtube.com/watch?v=lb6_EQAHDUs (từ đầu -> 3:06) Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS chăm chú theo dõi, ghi nhớ lại cách xử lý khi gặp cháy nổ. Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học.	
---	--

c. Sản phẩm: HS nắm được các bước xử lý khi cháy nổ xảy ra.

3. Thực hành. Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng được cách tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm để đưa ra cách xử lý, giải quyết các tình huống nguy hiểm giả định.
- HS thể hiện được tư duy phản biện trong quá trình tranh biện về một quan niệm.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

GV chia lớp thành các nhóm, thảo luận tình huống cụ thể, đưa ra phương án xử lý.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xử lý tình huống Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận để đưa ra cách xử lý tình huống trong sgk. (GV lưu ý HS: Khi xử lý tình huống không chỉ nêu việc gì cần làm trong tình huống đó mà quan trọng hơn là nêu cách làm như thế nào. HS sắm vai xử lý tình huống) + Nhóm 1: Sắm vai, xử lý tình huống 1 + Nhóm 2: Sắm vai, xử lý tình huống 2 + Nhóm 3: Sắm vai, xử lý tình huống 3 + Nhóm 4: Sắm vai, xử lý tình huống 4 Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động theo nhóm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. - GV quan sát và hướng dẫn HS quá trình xử lý tình huống nguy hiểm. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện nhóm trình bày cách xử lý tình huống nguy hiểm. Các nhóm khác lắng nghe và đưa ra nhận xét. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	3. Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm a. Xử lý tình huống - TH1: Kể chuyện, tâm sự với thầy cô, bố mẹ để có biện pháp khuyên ngăn và giải quyết bất hoà với bạn. - TH2: Ngoan ngoãn đưa chiếc xe đạp cho bọn họ sau đó về nhà kể chuyện với bố mẹ để báo công an, trích xuất camera và tìm ra hai người lạ mặt đó. - TH3: Lập tức từ chối yêu cầu xin số điện thoại của người đàn ông đó và chạy thật nhanh về nhà bác hàng xóm để nhờ bác đưa về hoặc chờ bố mẹ đến đón. - TH4: Bình tĩnh lấy một cây gậy dài để xua đuổi chúng đi xa và chạy thật nhanh ra khỏi khu vực đó.

- GV kết luận kết quả hoạt động dựa vào cách xử lý của HS và bổ sung thêm những cách xử lý tích cực khác. <u>Nhiệm vụ 2. Tổ chức tranh biện</u> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV đưa ra đề tài, tổ chức cho HS tranh luận: “Mạng xã hội là nơi thích hợp để tìm ra những người bạn và chia sẻ các thông tin, khó có thể có nguy hiểm gì ở đây”. - GV cho biểu quyết, những bạn ủng hộ quan điểm trên thì vào 1 đội, những bạn phản đối thì vào 1 đội. + Đội 1: Đưa ra lí lẽ, lập luận để ủng hộ quan điểm. + Đội 2: Đưa ra lí lẽ, lập luận để phản đối quan điểm. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động theo nhóm, các thành viên đưa ra lí lẽ, lập luận để bảo vệ quan điểm của nhóm mình. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho các đội tranh biện. Mỗi đội sẽ cử đại diện tham gia tranh biện. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét và chốt các ý sau khi tranh biện kết thúc.	b. Tranh biện Các nhóm tranh biện, bảo vệ quan điểm của nhóm.
--	--

c. Sản phẩm: HS xử lý được tình huống được phân công.

4. Vận dụng . Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.

a. Mục tiêu: HS thiết kế và giới thiệu được các sản phẩm như áp phích, video, tiểu phẩm...để hướng dẫn các em tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện: GV cho HS hoạt động theo nhóm, phân nhiệm vụ, các nhóm thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ: + Nhóm 1. Thảo luận nhóm và thiết kế áp phích để hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm + Nhóm 2. Thảo luận nhóm và thiết kế video hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.	4. Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm <u>Tổng kết:</u> Khi văn hóa, kinh tế và xã hội phát triển, sẽ có một số hệ lụy đi kèm, trong đó có các tình huống nguy hiểm đối với trẻ em tăng lên. Việc mất cảnh giác, chủ quan, thiếu kĩ năng có thể khiến các em rơi vào

+ Nhóm 3. Thảo luận nhóm và thiết kế một tiểu phẩm hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm. + Nhóm 4. Thảo luận nhóm để sáng tác một bài thơ hoặc bài về hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ của các nhóm được phân công. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - Sau giờ học, các nhóm HS sẽ thực hiện xong nhiệm vụ được giao và trình bày sản phẩm vào giờ học sau. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động. - GV nhận xét và đưa ra ý kiến tổng kết.	nguy hiểm bất cứ lúc nào. Vì vậy, các em cần chuẩn bị cho mình kiến thức và kỹ năng để có thể tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm đó.
--	---

c. Sản phẩm: Các nhóm tạo ra được sản phẩm theo sự phân công của GV.

IV. Tổng kết

- Ôn lại kiến thức đã học chuẩn bị kiểm tra giữa kì 1 vào tuần sau.

Ngày soạn: 18/11/23

Ngày dạy: 18/11/23

Tuần 11

TIẾT 33: SINH HOẠT LỚP **CHIA SẺ SẢN PHẨM HƯỚNG DẪN KỸ NĂNG TỰ BẢO VỆ**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần 11
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần
- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

a. Sơ kết tuần

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp tuần 10).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.

b. Kế hoạch tuần tới

- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần tiếp theo
- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được sản phẩm hướng dẫn kỹ năng tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm (áp phích, video, tiểu phẩm, bài thơ/ bài vẽ...)

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV mời HS nêu cảm nhận và những điều học hỏi được qua việc tham gia diễn đàn về phòng tránh xâm hại cơ thể. - GV tổ chức cho các nhóm trình bày sản phẩm hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm. - Các nhóm HS trình bày sản phẩm của mình - GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe tích cực hoặc quan sát trong khi các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi. - GV cho HS trong lớp nhận xét và trao đổi sản phẩm của nhóm trình bày, sau đó chốt ý kiến.	

IV. KẾT THÚC HOẠT ĐỘNG

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ
- Nhận xét về tiết SHL
- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần 12 tiếp theo.

Ngày soạn: 18/11/23

Ngày dạy: 25/11/23

CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

TIẾT 34: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

PHÒNG TRÁNH BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

1. Kiến thức

- Học hỏi được cách phòng tránh lừa đảo
- Thể hiện được quan điểm của mình về phòng tránh lừa đảo

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm tổ chức giao lưu, hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động.
- Xây dựng kịch bản chương trình chia sẻ.
- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình.
- Gửi giấy mời và đón tiếp chuyên gia chia sẻ về phòng tránh lừa đảo.
- **Chú ý:** Gặp khách mời trước khi tổ chức chương trình ít nhất 1 tuần, nêu rõ mục đích, yêu cầu và nội dung giao lưu để khách mời chuẩn bị.

2. Đối với HS

- HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình giao lưu.
- HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào chương trình dựa trên kịch bản chương trình chia sẻ và chuẩn bị các câu hỏi để phỏng vấn chuyên gia.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

- Nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần 11.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

2. Hoạt động 2. Nghe, xem băng hình về bạo lực học đường

a. Mục tiêu: nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo

b. Nội dung

- Tổ chức thực hiện
- MC phát biểu để dẫn về việc phòng tránh bạo lực học đường và vai trò của kỹ năng này trong cuộc sống.
- MC giới thiệu băng hình về bạo lực học đường. Những điều nên tránh
- Khách mời chia sẻ về một số câu chuyện phòng tránh bạo lực học đường, kỹ năng phòng tránh - MC mời các HS tham gia Sinh hoạt dưới cờ đặt câu hỏi cho khách mời.

c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của học sinh.

3. Đánh giá

Mời 3 HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và suy nghĩ về việc tuyên truyền phòng tránh bạo lực học đường.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS chia sẻ cảm xúc với gia đình, bạn bè sau khi tham gia chương trình.

Ngày soạn: 18/11/23

Ngày dạy: 25/11/23

TIẾT 35: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
“ TỰ BẢO VỆ TRONG TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM (TT)”

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm cụ thể
- Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.

2. Năng lực

* **Năng lực chung:** Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

* **Năng lực riêng:**

- Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người.
- Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, trung thực, trách nhiệm, nhân ái

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- MGiao án, SGK, SGV
- Các tình huống thực tế
- Video hướng dẫn xử lý khi có cháy nổ

2. Đối với HS:

- Sách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
- Tài liệu sưu tầm bảo vệ mình trong tình huống nguy hiểm.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Một số tình huống nguy hiểm trong cháy nổ

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng cho HS, giúp HS có thêm kĩ năng về cách xử lí khi gặp tình huống cháy nổ.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
GV chiếu video cách phòng tránh khi có cháy nổ, HS theo dõi Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chiếu video hướng dẫn khi có tình huống cháy nổ cho HS theo dõi: Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS chăm chú theo dõi, ghi nhớ lại cách xử lí khi gặp cháy nổ. Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học.	

c. Sản phẩm: HS nắm được các bước xử lí khi cháy nổ xảy ra.

3. Thực hành. Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng được cách tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm để đưa ra cách xử lí, giải quyết các tình huống nguy hiểm giả định.

- HS thể hiện được tư duy phản biện trong quá trình tranh biện về một quan niệm.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

GV chia lớp thành các nhóm, thảo luận tình huống cụ thể, đưa ra phương án xử lí.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<u>Nhiệm vụ 1. Xử lí tình huống</u> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận để đưa ra cách xử lí tình huống trong sgk. (GV lưu ý HS: Khi xử lí tình huống không chỉ nêu việc gì cần làm trong tình huống đó mà quan trọng hơn là nêu cách làm như thế nào. HS sắm vai xử lí tình huống) + Nhóm 1: Sắm vai, xử lí tình huống 1 + Nhóm 2: Sắm vai, xử lí tình huống 2 + Nhóm 3: Sắm vai, xử lí tình huống 3 + Nhóm 4: Sắm vai, xử lí tình huống 4 Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động theo nhóm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.	3. Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm a. Xử lí tình huống - TH1: Kể chuyện, tâm sự với thầy cô, bố mẹ để có biện pháp khuyên ngăn và giải quyết bất hoà với bạn. - TH2: Ngoan ngoãn đưa chiếc xe đạp cho bọn họ sau đó về nhà kể chuyện với bố mẹ để báo công an, trích xuất camera và tìm ra hai người lạ mặt đó. - TH3: Lập tức từ chối yêu cầu xin số điện thoại của người đàn ông đó và chạy thật nhanh về nhà bác hàng xóm để nhờ bác đưa về hoặc chờ bố mẹ đến đón.

c. Sản phẩm: HS xử lí được tình huống được phân công.

4. Vận dụng . Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.

a. Mục tiêu: HS thiết kế và giới thiệu được các sản phẩm như áp phích, video, tiểu phẩm...để hướng dẫn ccacsh tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện: GV cho HS hoạt động theo nhóm, phân nhiệm vụ, các nhóm thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ:	4. Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm

+ Nhóm 1. Thảo luận nhóm và thiết kế áp phích để hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm + Nhóm 2. Thảo luận nhóm và thiết kế video hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm. + Nhóm 3. Thảo luận nhóm và thiết kế một tiểu phẩm hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm. + Nhóm 4. Thảo luận nhóm để sáng tác một bài thơ hoặc bài về hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ của các nhóm được phân công. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - Sau giờ học, các nhóm HS sẽ thực hiện xong nhiệm vụ được giao và trình bày sản phẩm vào giờ học sau. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động. - GV nhận xét và đưa ra ý kiến tổng kết.	<u>Tổng kết:</u> Khi văn hóa, kinh tế và xã hội phát triển, sẽ có một số hệ lụy đi kèm, trong đó có các tình huống nguy hiểm đối với trẻ em tăng lên. Việc mất cảnh giác, chủ quan, thiếu kỹ năng có thể khiến các em rơi vào nguy hiểm bất cứ lúc nào. Vì vậy, các em cần chuẩn bị cho mình kiến thức và kỹ năng để có thể tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm đó.
--	--

c. Sản phẩm: Các nhóm tạo ra được sản phẩm theo sự phân công của GV.

IV. Tổng kết

- Ôn lại kiến thức đã học.

Ngày soạn: 18/11/23

Ngày dạy: 25/11/23

TIẾT 36: SINH HOẠT LỚP

“ CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KỸ NĂNG BẢO VỆ BẢN THÂN TRONG CÁC TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM”

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần.
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần
- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

a. Sơ kết tuần

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp trong tuần qua).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.
- GVCN: đóng góp ý kiến.

b. Kế hoạch tuần tới

- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần tới.
- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tới.

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kỹ năng bảo vệ bản thân trong tình huống nguy hiểm.
- GV thập thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.
- Đánh giá được kết quả thực hiện của chủ đề 3.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn trong lớp về: + Kế hoạch rèn luyện các kỹ năng bảo vệ bản thân trong tình huống nguy hiểm + Kết quả đã đạt được + Cảm xúc của em khi rèn luyện được các kỹ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm.	

IV. Kết thúc hoạt động

- GV nhắc HS thực hiện tốt phương hướng tuần tới.

* Đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 3.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 3

1. GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 3 theo các tiêu chí sau:

- Nêu được ít nhất 3 cách thức vượt qua khó khăn trong tình huống cụ thể.
- Thực hiện được ít nhất 1 cách vượt qua khó khăn trong tình huống cụ thể.
- Xác định được ít nhất 3 tình huống nguy hiểm.
- Xác định được ít nhất 3 biện pháp tự bảo vệ trong các tình huống nguy hiểm cụ thể.

- Thực hiện được việc rèn luyện 3 biện pháp tự bảo vệ trong các tình huống nguy hiểm.
- * **Đạt:** Thực hiện được ít nhất 3 trong 5 tiêu chí.
- * **Chưa đạt:** Chỉ thực hiện được 2 tiêu chí trở xuống.
- 2. Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm/ tổ.
- 3. GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung.

Soạn ngày: 25/11/2023

Dạy ngày: 2/12/2023

CHỦ ĐỀ 4. RÈN LUYỆN BẢN THÂN

MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

Sau chủ đề này, HS:

- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường
- Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.
- Biết kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền
- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.
- Rèn luyện năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, phẩm chất trách nhiệm, trung thực, nhân ái.

Ngày dạy: 2/12/23

TIẾT 37: SINH HOẠT DƯỚI CỜ PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO “ GỌN NHÀ, ĐẸP TRƯỜNG”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

1. Kiến thức

- Hiểu được tác động tích cực của việc giữ gìn ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ trong gia đình và trường, lớp đến học tập và cuộc sống của mỗi người.
- Hiểu được sự cần thiết của việc hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở HS.

2. Năng lực

- Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.
- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phong nền và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi lễ.
- TPT phối hợp với GV hướng dẫn lớp trực tuần viết đề dẫn và kịch bản cho buổi lễ.
- Tư vấn cho lớp trực tuần chọn MC của buổi lễ.
- GV phân công lớp trực tuần chuẩn bị tham luận về ý nghĩa, tác dụng và những ảnh hưởng của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ trong đời sống và học tập.
- GV phân công lớp trực tuần chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ đề hoặc tiểu phẩm làm rõ sự cần thiết phải hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở mỗi HS.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị kịch bản cho lễ phát động.
- Cử MC.

Lớp được phân công tham luận chuẩn bị nội dung tham luận theo chủ đề.

Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ hoặc tiểu phẩm đã được phân công.

Quần áo, trang phục phù hợp với từng tiết mục biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

- Nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”

- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần qua.

- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

2. Hoạt động 2. “Gọn nhà, đẹp trường”

a. Mục tiêu:

- Hiểu được vai trò của chương trình “ Gọn nhà, đẹp trường”

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần đọc báo cáo đề dẫn và thông qua chương trình buổi lễ. Trong phần này cần nói rõ mục đích, ý nghĩa của lễ phát động.

- Đại diện BGH/ TPT tuyên bố phát động phong trào “Gọn nhà, đẹp trường”

- HS đọc tham luận.

- HS biểu diễn văn nghệ hoặc diễn kịch.

- GV/ TPT tổng kết: Gia đình và trường lớp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ có vai trò rất lớn đối với mỗi chúng ta. Nó không chỉ giúp cho chúng ta sống và học tập thoải mái, dễ chịu mà còn phòng, tránh được bệnh tật. Do vậy, HS cần hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ để làm cho cuộc sống của mình có chất lượng hơn, góp phần làm cho xã hội trở nên văn minh, hiện đại hơn.

c. Sản phẩm: Ý kiến của học sinh

3. Đánh giá

Một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi dự lễ phát động phong trào “Gọn nhà, đẹp trường”

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS thực hiện sắp xếp trường lớp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

Ngày dạy: 2/12/23

TIẾT 38: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ **RÈN LUYỆN THÓI QUEN NGĂN NẮP, GỌN GÀNG, SẠCH SẼ**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Lập và thực hiện được kế hoạch sắp xếp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
Hình thành được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường
Phát triển được năng lực hợp tác, tổ chức các hoạt động.

2. Năng lực

*** Năng lực chung:**

Biết hợp tác, trao đổi, giải quyết vấn đề trong quá trình hoạt động.
Tích cực tự chủ và tự học, tìm tòi tài liệu phục vụ học tập

*** Năng lực riêng:**

Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực trong học tập, nhân ái với mọi người.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV: Giấy nhớ, bút dạ.

2. Đối với HS: Giấy A3 hoặc A4, bút dạ.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho HS khi chơi trò chơi “Tìm đúng nhà” để bước đầu hình dung về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia chơi, cả lớp cổ vũ.

c. Sản phẩm: HS biết để các đồ vật vào đúng các ngôi nhà phù hợp.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức trò chơi, phổ biến cách chơi: GV chia lớp thành 2 đội: Đội 1 đóng vai các đồ vật (quần áo, giày dép, sách vở, bút, bát đĩa...). Đội 2 là nhà, trong đó có các vật chứa đựng các đồ vật ấy (tủ quần áo, kệ giày, giá sách, hộp bút, tủ bếp...). Khi quản trò gọi đến đồ vật nào thì đồ vật ấy phải nhanh chóng tìm đúng nhà và vật chứa để về. Nếu tìm sai, sẽ bị thua.

- Sau khi chơi trò chơi, GV yêu cầu HS:

+ Nêu cảm nhận của em về trò chơi?

+ Nêu suy nghĩ của em về việc sắp xếp đồ vật đúng vị trí trong cuộc sống hằng ngày?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng tham gia chơi trò chơi

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- HS chia sẻ cảm nhận sau khi chơi.

- GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

2. Khám phá – kết nối

Hoạt động 1. Chia sẻ về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ

a. Mục tiêu:

- HS trình bày được những việc mình đã làm để nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

- HS xác định được thuận lợi và khó khăn khi thực hiện những công việc đó.
- HS xác định được những việc cần làm để nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
- HS nói lên được cảm xúc của mình khi sắp xếp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân, ghi ra giấy suy ngẫm (có gợi ý), chia nhóm để chia sẻ kết quả hoạt động cá nhân.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngẫm và viết ra giấy theo những gợi ý sau: + Những việc em đã làm để nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. + Thuận lợi và khó khăn khi thực hiện những công việc đó. + Xác định những việc em cần làm để giúp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS ghi ra giấy suy nghĩ của bản thân theo gợi ý của GV. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS hoạt động nhóm để chia sẻ kết quả làm việc cá nhân. - GV yêu cầu đại diện các nhóm lần lượt trình bày trước lớp kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu các nhóm khác tập trung chú ý nghe các bạn trình bày, chia sẻ để nhận xét, bổ sung ý kiến. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	1. Chia sẻ về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ Lớp học, nhà cửa là nơi các em học tập, rèn luyện và sinh hoạt hằng ngày. Do đó, các em cần sắp xếp lớp học, nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ để việc học tập đạt được hiệu quả tốt, đồng thời đảm bảo để an toàn cho sức khỏe.

- GV tổng hợp ý kiến và kết luận hoạt động 1	
--	--

c. Sản phẩm: Mỗi HS nêu lên được những suy nghĩ của bản thân để làm nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

3. Thực hành

a. Mục tiêu:

- HS sắp xếp, vệ sinh lớp học, nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ phù hợp với điều kiện thực tế.

- Rèn kĩ năng hợp tác trong công việc.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức hoạt động theo nhóm đề xuất công việc sắp xếp, vệ sinh lớp học, nhà cửa mà nhóm muốn thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm: + Yêu cầu mỗi nhóm đề xuất công việc sắp xếp, vệ sinh lớp học, nhà cửa mà nhóm muốn thực hiện. + Yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về việc sắp xếp, vệ sinh lớp học của nhóm và phân chia nhiệm vụ cho mỗi thành viên. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động theo nhóm và đưa ra đề xuất cụ thể. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thực hiện. - Tổ chức các nhóm thực hiện công việc theo phân công. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả làm việc của các nhóm: Cho các nhóm kiểm tra, đánh giá kết quả chéo nhau. - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nhận sau khi hoàn thành công việc. - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.	2. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ Sắp xếp, vệ sinh lớp học là việc làm cần thiết. Để việc sắp xếp, vệ sinh lớp học được thực hiện tốt, chúng ta cần xác định những công việc cần làm, sau đó phân chia công việc một cách hợp lí. Công việc sẽ được tiến hành thuận lợi hơn nếu chúng ta đồng lòng thực hiện và có sự phối hợp chặt chẽ với nhau. Một lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ luôn đem lại cảm giác thoải mái, sự hứng khởi và sáng tạo trong học tập.

c. Sản phẩm: HS đưa ra đề xuất và thực hành trên lớp (nếu có thể)

4. Vận dụng

a. Mục tiêu: HS thường xuyên thực hiện việc sắp xếp, vệ sinh lớp học và nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ theo những việc mà các em đã xác định được qua buổi thảo luận trên lớp học.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện

GV dẫn dắt, khuyến khích HS về nhà thực hiện công việc.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	

- GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau: + Thường xuyên sắp xếp, vệ sinh lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. + Thường xuyên sắp xếp, vệ sinh nhà cửa và đồ dùng trong nhà ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. - GV khuyến khích HS chụp ảnh, quay video clip...để chia sẻ với các bạn trong giờ sinh hoạt lớp. Bước 2: HS tiếp nhận nhiệm vụ về nhà thực hiện Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV kết luận chung: Ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ là thói quen cần có của con người. Biểu hiện thường thấy của thói quen này là không vứt đồ đạc lung tung, dùng xong đồ vật nào thì cất ngay đồ vật ấy vào đúng vị trí, biết sắp xếp nơi ở, nơi học của mình gọn gàng, thường xuyên vệ sinh nơi ở và nơi học. Đây cũng là việc HS cần thường xuyên thực hiện để nhà cửa, lớp học luôn ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. - Nhận xét về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS.	
--	--

c. Sản phẩm: HS lắng nghe và về nhà thực hiện theo sự phân công.

IV. Tổng kết

- Ôn lại kiến thức đã học
- Tìm hiểu trước nội dung **tuần 14. Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (t1)**

Ngày dạy: 2/12/2023

TIẾT 39: SINH HOẠT LỚP

“ CHIA SẺ VIỆC THAY ĐỔI NHỮNG THÓI QUEN CHƯA TỐT ĐỂ RÈN LUYỆN TÍNH NGĂN NẮP, GỌN GÀNG, SẠCH SẼ”

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần.
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần
- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

a. Sơ kết tuần

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp trong tuần qua).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.
- GVCN: đóng góp ý kiến.

b. Kế hoạch tuần tới

- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần tới.
- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tới.

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được những việc đã làm khi thực hiện các công việc sắp xếp, vệ sinh đồ dùng trong nhà để nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
- Chia sẻ được việc thay đổi những thói quen chưa tốt để rèn luyện tính ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về: + Những điều học hỏi được qua việc tham gia phong trào “Gọn nhà, đẹp trường” + Những việc em đã thực hiện để nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. + Những khó khăn khi thực hiện công việc vệ sinh, sắp xếp nhà cửa. + Ý kiến nhận xét của cha mẹ, người thân về những việc em đã làm.	

+ Những thói quen chưa tốt đã thay đổi để rèn luyện tính ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. + Cảm xúc của em khi rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. - GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm. - GV khen ngợi những HS đã thực hiện tốt việc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.	
---	--

IV. Kết thúc hoạt động.

- GV nhắc nhở HS thực hiện tốt phương hướng của tuần tới.

Ngày soạn: 01/12/2023

Ngày dạy: 9/12/2023 **TUẦN 14**

CHỦ ĐỀ 4. RÈN LUYỆN BẢN THÂN **SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

TIẾT 40: TOẠ ĐÀM VỀ CHỦ ĐỀ

“ KIÊN TRÌ, CHĂM CHỈ- CHÌA KHÓA CỦA THÀNH CÔNG”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

1. Kiến thức

- Hiểu được ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người.
- Hiểu được sự cần thiết của việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ đối với HS trong học tập và công việc.

2. Năng lực

- Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.
- Bồi dưỡng phẩm chất kiên trì, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phong nền và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi toạ đàm.
- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản toạ đàm, nội dung toạ đàm (ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của một con người; những tấm gương thành công nhờ tính kiên trì, chăm chỉ: những chia sẻ thực tiễn về sự thành công của các khách mời nhờ tính kiên trì, chăm chỉ....).

- GV tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ, video hoặc tranh ảnh về một số nhân vật nổi tiếng đã thành công trong cuộc sống nhờ có phẩm chất kiên trì, chăm chỉ.
- Tư vấn cho lớp trực tuần chọn MC và lập danh sách khách mời tham gia buổi tọa đàm.

2. Đối với HS

- Xây dựng kịch bản cho buổi tọa đàm.
- Lập danh sách và mời diễn giả tham gia buổi tọa đàm.
- Tập dẫn chương trình buổi tọa đàm.
- Chuẩn bị video (hoặc bản giới thiệu bằng hình ảnh) về một số nhân vật thành công trong cuộc sống nhờ có tính kiên trì, sự chăm chỉ.
- Luyện tập các tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ đề đã được phân công.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

- Nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần qua.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Tọa đàm “Kiên trì, chăm chỉ - Chìa khóa của thành công”

a. Mục tiêu:

- Hiểu được cuộc tọa đàm “**Kiên trì, chăm chỉ - Chìa khóa của thành công**”

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần biểu diễn văn nghệ.
- MC giới thiệu ý nghĩa buổi tọa đàm.
- MC giới thiệu khách mời của buổi tọa đàm.
- MC dẫn dắt buổi tọa đàm theo kịch bản. HS và khách mời chia sẻ ý kiến, quan điểm của mình về ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người.
- GV/ TPT tổng kết: Tính kiên trì, chăm chỉ có ý nghĩa rất lớn đối với cuộc sống của chúng ta nói chung, đối với sự thành công của mỗi người nói riêng. Nhờ kiên trì, chăm chỉ, con người có thể vượt qua được những khó khăn, thử thách trong cuộc sống, trau dồi cho mình một bản lĩnh vững vàng để đối mặt với những sóng gió lớn hơn trong cuộc đời, từ đó gặt hái được những thành công. HS rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ chính là rèn luyện để trở thành người thành công trong tương lai.

c. Sản phẩm: Ý kiến của học sinh

3. Đánh giá

- Sự tham gia trình bày ý kiến trong diễn đàn của HS.
- Cảm nhận và thu hoạch của HS sau khi tham gia diễn đàn.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- HS chia sẻ những cảm xúc và suy nghĩ về vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người.

TIẾT 41: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ, CHĂM CHỈ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:**

- + Ý thức tự chủ, tự học, tìm tòi nghiên cứu tài liệu sgk và tài liệu bên ngoài
 - + Tích cực trao đổi, giao tiếp, thảo luận, hợp tác trong các hoạt động nhóm, tổ.
- **Năng lực riêng:** Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

3. Phẩm chất:

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV: Máy tính, máy chiếu

2. Đối với HS: Giấy A4 hoặc A3, bút dạ, bài hát, câu chuyện, câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về tính kiên trì, chăm chỉ; phương tiện, nguyên liệu để thử thách (len, chỉ, lego, que đan,...)

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, vui tươi cho HS trước khi bước vào bài học, bước đầu gợi ý nội dung của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về tính kiên trì, sự chăm chỉ”.

c. Sản phẩm: HS đưa ra được các câu tục ngữ, ca dao, thành ngữ về tính kiên trì, chăm chỉ: Có chí thì nên, có công mài sắt có ngày nên kim...

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm, phổ biến luật chơi: Mỗi nhóm có nhiệm vụ sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc. Nhóm nào tìm được nhiều hơn sẽ chiến thắng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình, hào hứng.

Bước 3: Báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ

- Các nhóm trình bày sản phẩm và đọc những câu ca dao, tục ngữ tìm được trước lớp, các nhóm khác nghe và nhận xét.

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS:

+ Nêu cảm nhận của em về trò chơi?

+ Nêu suy nghĩ của em về vai trò, ý nghĩa của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc?

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV đưa ra các gợi ý về các câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ:

Tục ngữ, thành ngữ	Ca dao
---------------------------	---------------

- Có chí thì nên - Có chí làm quan, có gan làm giàu - Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo - Kiên tha lâu ngày cũng đầy tổ - Có công mài sắt có ngày nên kim - Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ - Mưa lâu thấm đất - Luyện mới thành tài, miệt mài tất giỏi - Siêng làm thì có, siêng học thì hay.	- Ngọc kia chuốt mãi cũng trong - Sắt kia mài mãi cũng còn nên kim - Ai ơi giữ chí cho bền - Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai - Trời nào có phụ ai đâu - Hay làm thì giàu, có chí thì nên - Dầu rằng trí thiếu tài hèn - Chịu khó nhẫn nại vẫn nên cơ đồ.
--	---

- GV nhận xét và dẫn dắt vào hoạt động theo chủ đề: **Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (tiết 1).**

2. Khám phá – kết nối

Hoạt động 1. Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ

a. Mục tiêu:

- HS xác định được những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc hằng ngày.
- HS nêu được tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả của công việc

b. Nội dung, tổ chức thực hiện: GV tổ chức cho HS viết ra giấy, chia tổ và thảo luận nhóm những điều đã viết về tính kiên trì, chăm chỉ.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS viết ra giấy: + Những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong các công việc thường ngày. + Những tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả học tập và làm việc. + Ví dụ về một số người mà em biết nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ đã thành công trong cuộc sống. + Cách thức để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. - GV chia lớp thành các nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận nhóm của mình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS viết những điều mình biết, mình chia sẻ lên giấy. - GV quan sát quá trình HS thực hiện, hỗ trợ HS chưa biết. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu HS trong lớp tập trung chú ý lắng nghe các bạn trình bày để nhận xét, bổ sung ý kiến. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.	1. Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ - Kiên trì, chăm chỉ là những đức tính tốt, cần thiết của mỗi con người. - Tính kiên trì, chăm chỉ được biểu hiện thông qua những hành động, việc làm của con người trong học tập và công việc. - Trong học tập thể hiện ở chỗ: đi học chuyên cần, chăm chỉ học bài trên lớp, làm bài tập đầy đủ, không bỏ cuộc khi gặp bài tập khó,... - Trong lao động hằng ngày thể hiện ở chỗ: thường xuyên làm việc nhà, không ngại khi làm việc, nỗ lực tìm ra giải pháp khi gặp tình huống khó khăn, không ngừng cố gắng để hoàn thành mục tiêu trong công việc. - Tính kiên trì, chăm chỉ có ảnh hưởng đến cuộc đời của con người, đặc biệt là sự thành công của mỗi người trong cuộc sống. Chính vì vậy, HS cần rèn luyện bản thân để trở thành người kiên trì, chăm chỉ trong

	học tập và công việc hằng ngày, đây chính là chìa khóa của mọi thành công sau này.
--	--

c. Sản phẩm: HS viết và chia sẻ được những nội dung đã viết ở trên.

3. Thực hành

a. Mục tiêu:

- HS kể được một số trường hợp thành công trong cuộc sống nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức hoạt động theo nhóm.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV yêu cầu HS viết ra giấy: + Ví dụ về một số người mà em biết nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ đã thành công trong cuộc sống. - GV chia lớp thành các nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận nhóm của mình. - HS viết những điều mình biết, mình chia sẻ lên giấy. - GV quan sát quá trình HS thực hiện, hỗ trợ HS chưa biết. - GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu HS trong lớp tập trung chú ý lắng nghe các bạn trình bày để nhận xét, bổ sung ý kiến. - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.	1. Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ - Tính kiên trì, chăm chỉ được biểu hiện thông qua những hành động, việc làm của con người trong học tập và công việc. - Trong học tập thể hiện ở chỗ: đi học chuyên cần, chăm chỉ học bài trên lớp, làm bài tập đầy đủ, không bỏ cuộc khi gặp bài tập khó,...

c. Sản phẩm: HS đưa ra đề xuất và thực hành trên lớp (nếu có thể)

4. Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS xác định được những việc cần làm để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện

GV dặn dò, khuyến khích HS về nhà thực hiện công việc.

- GV yêu cầu HS viết ra giấy: + Cách thức để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. - GV chia lớp thành các nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận nhóm của mình. - HS viết những điều mình biết, mình chia sẻ lên giấy. - GV quan sát quá trình HS thực hiện, hỗ trợ HS chưa biết. - GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu HS trong lớp tập trung chú ý lắng nghe các bạn trình bày để nhận xét, bổ sung ý kiến. - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.	- Trong lao động hằng ngày thể hiện ở chỗ: thường xuyên làm việc nhà, không ngại khi làm việc, nỗ lực tìm ra giải pháp khi gặp tình huống khó khăn, không ngừng cố gắng để hoàn thành mục tiêu trong công việc. - Tính kiên trì, chăm chỉ có ảnh hưởng đến cuộc đời của con người, đặc biệt là sự thành công của mỗi người trong cuộc sống. Chính vì vậy, HS cần rèn luyện bản thân để trở thành người kiên trì, chăm chỉ trong học tập và công việc hằng ngày, đây
---	--

	chính là chìa khóa của mọi thành công sau này.
--	--

c. Sản phẩm: HS lắng nghe và về nhà thực hiện theo sự phân công.

IV. Tổng kết

- Ôn lại kiến thức đã học
- Tìm hiểu trước nội dung tuần sau “**Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (t2)**”

TIẾT 42: SINH HOẠT LỚP

CHIA SẺ BÀI VIẾT VỀ MỘT NGƯỜI THÀNH ĐẠT TRONG CUỘC SỐNG NHỜ TÍNH KIÊN TRÌ VÀ SỰ CHĂM CHỈ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần.
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần
- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

a. Sơ kết tuần

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp trong tuần qua).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.
- GVCN: đóng góp ý kiến.

b. Kế hoạch tuần tới

- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần tới.

- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tới.

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được bài viết của mình về một số người thành đạt trong cuộc sống nhờ tính kiên trì, chăm chỉ.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về: + Cảm nhận và những điều học hỏi được qua việc tham gia chủ đề sinh hoạt “Kiên trì, chăm chỉ - chìa khoá của thành công” + Bài viết về một người thành đạt trong cuộc sống nhờ tính kiên trì, chăm chỉ. + Cảm xúc sau khi tham gia các hoạt động. - GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm. - GV khen ngợi những HS có những chia sẻ hay về việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.	

c. Sản phẩm: HS lắng nghe và về nhà thực hiện theo sự phân công.

IV. Kết thúc hoạt động.

- GV nhắc nhở HS thực hiện tốt phương hướng của tuần tới.

CHỦ ĐỀ 4. RÈN LUYỆN BẢN THÂN

Ngày soạn: 09/12/23

Ngày dạy: 16/12/23

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 43: DIỄN ĐÀN VỀ CHỦ ĐỀ

“RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ, CHĂM CHỈ KHÔNG KHÓ”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

1. Kiến thức

- Thể hiện được quan điểm của mình khi bàn luận về vấn đề thực hiện rèn luyện tính
- Kiên trì, chăm chỉ khó hay dễ.

2. Năng lực

- Sử dụng được kỹ năng tranh biện để bảo vệ hoặc thuyết phục người khác đồng ý với quan điểm của mình.
- Rèn kỹ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất kiên trì, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phong nền và trang thiết bị khác phục vụ cho diễn đàn.
- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản của diễn đàn, nội dung diễn đàn có thể xoay quanh những vấn đề như: rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ dễ hay khó? Vì sao? Những cách thức rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ, cách thức vượt qua những cảm dễ thông thường dễ kiên trì, bền bỉ thực hiện mục tiêu,...
- Tư vấn cho HS lựa chọn cách trình bày trong diễn đàn, như: tranh biện bằng lời, bằng tranh ảnh, video clip,...
- Tư vấn cho HS chọn MC trong diễn đàn.

2. Đối với HS

- Xây dựng kịch bản cho diễn đàn.
- Chuẩn bị tham gia diễn đàn.
- Tập dẫn chương trình trong diễn đàn.
- Chuẩn bị nội dung diễn đàn hoặc tranh ảnh, video clip cần thiết.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

- Nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần qua.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Diễn đàn “Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ không khó”

a. Mục tiêu:

- Hiểu được vai trò của chủ đề “Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ không khó”

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- MC giới thiệu ý nghĩa, vai trò của diễn đàn đối với HS.
- MC giới thiệu khách mời của diễn đàn.
- MC dẫn dắt diễn đàn theo kịch bản. HS và khách mời chia sẻ ý kiến, quan điểm của mình về vấn đề rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ khó hay dễ.
- GV/ TPT tổng kết: Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ không hề khó. Tuy nhiên, để rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ, đòi hỏi mỗi người phải thực hiện lâu dài, bền bỉ. Bên cạnh đó, mỗi HS cần phải vượt qua chính mình, có một bản lĩnh vững vàng để không bị tác động bởi những điều kiện bên ngoài cũng như những cảm dễ thông thường.

c. Sản phẩm: Ý kiến của học sinh

3. Đánh giá

- Sự tham gia trình bày ý kiến của HS trong diễn đàn.

- Cảm nhận và thu hoạch của HS sau khi tham gia diễn đàn.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- HS suy ngẫm và chia sẻ những kinh nghiệm thực tiễn của bản thân trong việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

Ngày soạn: 09/12/23

Ngày dạy: 16/12/23

TIẾT 44: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ, CHĂM CHỈ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:**

+ Ý thức tự chủ, tự học, tìm tòi nghiên cứu tài liệu sgk và tài liệu bên ngoài

+ Tích cực trao đổi, giao tiếp, thảo luận, hợp tác trong các hoạt động nhóm, tổ.

- **Năng lực riêng:** Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

3. Phẩm chất:

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV: Máy tính, máy chiếu

2. Đối với HS: Giấy A4 hoặc A3, bút dạ, bài hát, câu chuyện, câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về tính kiên trì, chăm chỉ; phương tiện, nguyên liệu để thử thách (len, chỉ, lego, que đan,...)

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, vui tươi cho HS trước khi bước vào bài học, bước đầu gợi ý nội dung của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về tính kiên trì, sự chăm chỉ”.

c. Sản phẩm: HS đưa ra được các câu tục ngữ, ca dao, thành ngữ về tính kiên trì, chăm chỉ: Có chí thì nên, có công mài sắt có ngày nên kim...

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm, phổ biến luật chơi: Mỗi nhóm có nhiệm vụ sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc. Nhóm nào tìm được nhiều hơn sẽ chiến thắng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình, hào hứng.

Bước 3: Báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ

- Các nhóm trình bày sản phẩm và đọc những câu ca dao, tục ngữ tìm được trước lớp, các nhóm khác nghe và nhận xét.

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS:
- + Nêu cảm nhận của em về trò chơi?
- + Nêu suy nghĩ của em về vai trò, ý nghĩa của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc?

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV đưa ra các gợi ý về các câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ:

Tục ngữ, thành ngữ	Ca dao
- Có chí thì nên - Có chí làm quan, có gan làm giàu - Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo - Kiến tha lâu ngày cũng đầy tổ - Có công mài sắt có ngày nên kim - Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ - Mưa lâu thấm đất - Luyện mới thành tài, miệt mài tất giỏi - Siêng làm thì có, siêng học thì hay.	- Ngọc kia chuốt mãi cũng trong - Sắt kia mài mãi cũng còn nên kim - Ai ơi giữ chí cho bền - Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai - Trời nào có phụ ai đâu - Hay làm thì giàu, có chí thì nên - Dầu rằng trí thiếu tài hèn - Chịu khó nhẫn nại vẫn nên cơ đồ.

- GV nhận xét và dẫn dắt vào hoạt động theo chủ đề: **Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (tiết 1).**

2. Khám phá – kết nối

Hoạt động 1. Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ

a. Mục tiêu:

- HS xác định được những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc hằng ngày.
- HS nêu được tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả của công việc

b. Nội dung, tổ chức thực hiện: GV tổ chức cho HS viết ra giấy, chia tổ và thảo luận nhóm những điều đã viết về tính kiên trì, chăm chỉ.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS viết ra giấy: + Những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong các công việc thường ngày. + Những tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả học tập và làm việc. + Ví dụ về một số người mà em biết nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ đã thành công trong cuộc sống. + Cách thức để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. - GV chia lớp thành các nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận nhóm của mình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS viết những điều mình biết, mình chia sẻ lên giấy. - GV quan sát quá trình HS thực hiện, hỗ trợ HS chưa biết. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	1. Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ - Kiên trì, chăm chỉ là những đức tính tốt, cần thiết của mỗi con người. - Tính kiên trì, chăm chỉ được biểu hiện thông qua những hành động, việc làm của con người trong học tập và công việc. - Trong học tập thể hiện ở chỗ: đi học chuyên cần, chăm chỉ học bài trên lớp, làm bài tập đầy đủ, không bỏ cuộc khi gặp bài tập khó,... - Trong lao động hằng ngày thể hiện ở chỗ: thường xuyên làm việc nhà, không ngại khi làm việc, nỗ lực tìm ra giải pháp khi gặp tình huống khó khăn, không ngừng cố gắng để hoàn thành mục tiêu trong công việc.

- GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu HS trong lớp tập trung chú ý lắng nghe các bạn trình bày để nhận xét, bổ sung ý kiến. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.	- Tính kiên trì, chăm chỉ có ảnh hưởng đến cuộc đời của con người, đặc biệt là sự thành công của mỗi người trong cuộc sống. Chính vì vậy, HS cần rèn luyện bản thân để trở thành người kiên trì, chăm chỉ trong học tập và công việc hằng ngày, đây chính là chìa khóa của mọi thành công sau này.
--	--

c. Sản phẩm: HS viết và chia sẻ được những nội dung đã viết ở trên.

3. Thực hành

a. Mục tiêu:

- HS kể được một số trường hợp thành công trong cuộc sống nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ.

b. Nội dung- tổ chức thực hiện: GV tổ chức hoạt động theo nhóm.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV yêu cầu HS viết ra giấy: + Ví dụ về một số người mà em biết nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ đã thành công trong cuộc sống. - GV chia lớp thành các nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận nhóm của mình. - HS viết những điều mình biết, mình chia sẻ lên giấy. - GV quan sát quá trình HS thực hiện, hỗ trợ HS chưa biết. - GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu HS trong lớp tập trung chú ý lắng nghe các bạn trình bày để nhận xét, bổ sung ý kiến. - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.	1. Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ - Tính kiên trì, chăm chỉ được biểu hiện thông qua những hành động, việc làm của con người trong học tập và công việc. - Trong học tập thể hiện ở chỗ: đi học chuyên cần, chăm chỉ học bài trên lớp, làm bài tập đầy đủ, không bỏ cuộc khi gặp bài tập khó,...

c. Sản phẩm: HS đưa ra đề xuất và thực hành trên lớp (nếu có thể)

4. Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS xác định được những việc cần làm để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện

GV dẫn dắt, khuyến khích HS về nhà thực hiện công việc.

- GV yêu cầu HS viết ra giấy: + Cách thức để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. - GV chia lớp thành các nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận nhóm của mình. - HS viết những điều mình biết, mình chia sẻ lên giấy. - GV quan sát quá trình HS thực hiện, hỗ trợ HS chưa biết.	- Trong lao động hằng ngày thể hiện ở chỗ: thường xuyên làm việc nhà, không ngại khi làm việc, nỗ lực tìm ra giải pháp khi gặp tình huống khó khăn, không ngừng cố gắng để hoàn thành mục tiêu trong công việc. - Tính kiên trì, chăm chỉ có ảnh hưởng đến cuộc đời của con người,
--	---

- GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu HS trong lớp tập trung chú ý lắng nghe các bạn trình bày để nhận xét, bổ sung ý kiến. - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.	đặc biệt là sự thành công của mỗi người trong cuộc sống. Chính vì vậy, HS cần rèn luyện bản thân để trở thành người kiên trì, chăm chỉ trong học tập và công việc hằng ngày, đây chính là chìa khóa của mọi thành công sau này.
---	--

c. Sản phẩm: HS lắng nghe và về nhà thực hiện theo sự phân công.

IV. Tổng kết

- Ôn lại kiến thức đã học
- Tìm hiểu trước nội dung tuần sau **“Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ”**

Ngày soạn: 09/12/23

Ngày dạy: 16/12/23

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 45: CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ, CHĂM CHỈ TRONG HỌC TẬP VÀ CÔNG VIỆC GIA ĐÌNH”

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần.
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần
- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung
- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

a. Sơ kết tuần

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp trong tuần qua).

- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.

- GVCN: đóng góp ý kiến.

b. Kế hoạch tuần tới

- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần tới.

- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tới.

2. Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được những việc cụ thể đã làm và kết quả rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc gia đình.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- GV tổ chức cho HS: + Chia sẻ những việc bản thân đã làm và kết quả rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc gia đình. Có thể giới thiệu với các bạn trong lớp những hình ảnh, video clip (nếu có) để minh chứng cho kết quả rèn luyện của mình. + Nêu cảm nhận của bản thân và những điều rút ra được khi rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. - Yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm. - GV khen ngợi những HS đã làm được nhiều việc để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.	

IV. Kết thúc hoạt động.

- GV nhắc nhở HS thực hiện tốt phương hướng của tuần tới.

Ngày soạn: 16/12/23

Ngày dạy: 23/12/23

CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN

TIẾT 46 : SINH HOẠT DƯỚI CỜ

VĂN NGHỆ VỚI CHỦ ĐỀ “CHI TIÊU HỢP LÍ”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Hiểu được ý nghĩa, vai trò của việc chỉ tiêu hợp lí trong đời sống của mỗi con người.

- Hiểu được sự cần thiết phải kiểm soát chỉ tiêu để luôn chủ động trong cuộc sống.

- Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất tiết kiệm, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phong nền và trang thiết bị.
- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản cho buổi Sinh hoạt dưới cờ.
- Tư vấn cho HS chọn MC.
- Tư vấn cho HS lựa chọn các tiểu phẩm về chủ đề “Chỉ tiêu hợp lí” Các tiểu phẩm có nội dung thể hiện quan điểm về cách chỉ tiêu của HS hoặc giới trẻ hiện đại; cách chỉ tiêu tiết kiệm, hợp lí và lợi ích từ cách chỉ tiêu này; cách chỉ tiêu phung phí, không có mục tiêu và hậu quả của cách chỉ tiêu này; cách tiết kiệm tiền;...
- Tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục múa, hát đơn xen trong buổi Sinh hoạt dưới cờ (nếu cần).

2. Đối với HS

- Tập dẫn chương trình cho buổi biểu diễn văn nghệ về chủ đề “Chỉ tiêu hợp lí”
- Xây dựng kịch bản cho tiểu phẩm và luyện tập diễn kịch.
- Luyện tập các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị trang phục và đạo cụ cần thiết cho buổi biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

- Nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần qua.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Văn nghệ về chủ đề “Chỉ tiêu hợp lí”

a. Mục tiêu:

- Hiểu được vai trò của chương trình văn nghệ về chủ đề “Chỉ tiêu hợp lí”

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- MC giới thiệu mục đích, ý nghĩa của việc chỉ tiêu hợp lí.
- MC giới thiệu khách mời và thành phần tham dự.
- MC giới thiệu các tiểu phẩm biểu diễn theo kịch bản chương trình.
- GV/ TPT tổng kết: Việc chỉ tiêu rất quan trọng trong đời sống của mỗi chúng ta. Tuy nhiên, không phải ai cũng biết cách chỉ tiêu phù hợp. Chỉ tiêu hợp lí sẽ đem lại nhiều lợi ích, giúp chúng ta có thể tự chủ trong cuộc sống, đề phòng những trường hợp phải chỉ tiêu bất ngờ, thực hiện được những mục tiêu cần thiết của cá nhân và có thể giúp đỡ người khác khi cần. Chính vì vậy, hình thành thói quen chỉ tiêu hợp lí, tiết kiệm là điều nên làm của mọi người nói chung, mỗi HS nói riêng.

c. Sản phẩm: Ý kiến của học sinh

3. Đánh giá

- Thu hoạch và cảm xúc của HS sau khi tham gia chương trình văn nghệ về chủ đề “Chi tiêu hợp lý”.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- Suy ngẫm về các quan điểm thể hiện cách chi tiêu hợp lý.

Ngày soạn: 16/12/23

Ngày dạy: 23/12/23

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ **TIẾT 47: QUẢN LÝ CHI TIÊU**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Bước đầu biết kiểm soát các khoản chi tiêu và tiết kiệm tiền
- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:**

- + Tích cực trao đổi, giao tiếp, thảo luận, hợp tác trong các hoạt động nhóm, tổ.
- + Ý thức tự chủ, tự học, tìm tòi nghiên cứu tài liệu sgk và tài liệu bên ngoài

- **Năng lực riêng:**

- + Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau
- + Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.
- + Đánh giá được sự hợp lý/ chưa hợp lý của kế hoạch hoạt động.

3. Phẩm chất:

- Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV: Giấy A4, bút dạ, trò chơi, video clip có liên quan đến chủ đề.

2. Đối với HS: Giấy A4 hoặc A3, bút dạ

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Khởi động

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng cho HS, bước đầu cho HS biết được cần phải chi tiêu một cách khôn ngoan.

b. Nội dung: GV chiếu video cho HS theo dõi, đặt câu hỏi, HS chia sẻ.

c. Sản phẩm: HS nghe và chia sẻ câu trả lời trước lớp

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu video cho HS theo dõi:

- GV đặt câu hỏi: Hãy chia sẻ cách chi tiêu của em trong cuộc sống hằng ngày?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS xem video, nhớ lại cách chi tiêu của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- HS chia sẻ trước lớp
- GV nhận xét, dẫn dắt HS vào nội dung bài học mới.

2. Khám phá – kết nối

Hoạt động 1. Tìm hiểu về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền

a. Mục tiêu:

- HS nhận diện được cách chi tiêu hợp lí, tiết kiệm và chi tiêu chưa hợp lí do mất kiểm soát trong việc chi tiêu.
- HS liên hệ, kết nối được với thực tiễn để nhận diện những lúc bản thân mình mất kiểm soát trong chi tiêu và chia sẻ với mọi người cách khắc phục những nhược điểm đó.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS đọc trường hợp sgk, thảo luận nhóm, báo cáo kết quả.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
------------------------------	-------------------------

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc trường hợp trong sgk, trang 29, rồi thảo luận nhóm theo các câu hỏi gợi ý sau: + Những thứ Hằng đã chi trong sinh nhật là gì? + Những thứ nào cần thiết chi và không cần thiết chi cho buổi sinh nhật của Hằng? + Vì sao Hằng lại không kiểm soát được các khoản chi tiêu của mình? Điều này dẫn đến hậu quả gì? + Kinh nghiệm của em trong việc xử lý những trường hợp mất kiểm soát chi tiêu. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động theo nhóm, xử lý trường hợp cụ thể, thảo luận, thống nhất ý kiến. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận - Nhận xét về kết quả của các nhóm, đặc biệt là cách xử lý của HS trong trường hợp đã gặp ở thực tiễn cuộc sống. - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.	1. Tìm hiểu về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền Muốn quản lí chi tiêu tốt, trước hết phải xác định được những khoản nào cần chi, chưa cần chi và không cần chi. Trong thực tế cuộc sống, sẽ có nhiều lúc chúng ta bị mất kiểm soát chi tiêu, tuy nhiên cần nhận diện rõ những tình huống mất kiểm soát chi tiêu đó để có phương án khắc phục chúng một cách hiệu quả. Trong quản lí chi tiêu thì tiết kiệm tiền cũng là một phương án hiệu quả. Tiết kiệm tiền được hiểu là chi tiêu cho những điều thiết thực và có ý nghĩa, đồng thời loại bỏ những thứ không cần thiết. Mỗi người có thể tiết kiệm tiền bằng nhiều cách khác nhau.
---	--

c. Sản phẩm: HS xử lý trường hợp trong sgk.

Hoạt động 2. Rèn luyện kĩ năng kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng được tri thức mới về kiểm soát chi tiêu để đưa ra cách xử lý tình huống cho phù hợp.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức hoạt động theo nhóm, thảo luận xử lý tình huống.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đóng vai để xử lý tình huống trong SGK theo nhóm với các bước sau:	2. Rèn luyện kĩ năng kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền

+ Bước 1. Đọc và phân tích tình huống + Bước 2. Đưa ra các phương án xử lý tình huống + Bước 3. Thảo luận về các phương án xử lý tình huống trong nhóm. + Bước 4. Lựa chọn phương án xử lý tình huống phù hợp, lí do lựa chọn phương án đó. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động theo nhóm, phân công nhiệm vụ, thảo luận. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời các nhóm báo cáo kết quả xử lý tình huống của nhóm mình. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét về các phương án xử lý của mỗi nhóm. - GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận.	+ TH1. Lan bảo với bác cần phải đi mua rau, mắm và muối như mẹ đã dặn. Hôm sau, gia đình hết đồ ăn sẽ mua ủng hộ bác sau. + TH2. Hà mặc tạm chiếc áo cũ, đưa tiền mừng tuổi để bố mẹ dùng làm chi phí sinh hoạt gia đình. Đợi khi công việc bố ổn định thì sẽ xin tiền mua sau.
---	--

c. Sản phẩm: HS đưa ra cách xử lý phù hợp cho tình huống cụ thể được giao

3. Thực hành.

a. Mục tiêu:

- HS xác định được một số sự kiện thường tổ chức trong gia đình mình.
- Xác định được những khoản chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh.
- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện gia đình phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh.

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức HS hoạt động theo nhóm, thảo luận trả lời câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm để thảo luận theo câu hỏi gợi ý: + Gia đình em thường hay tổ chức những sự kiện gì? + Trong mỗi sự kiện đó, gia đình em chi tiêu như thế nào? + Xác định những khoản chi tiêu cần thiết cho mỗi sự kiện gia đình phù hợp với điều kiện cụ thể. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động theo nhóm, thảo luận, chia sẻ, thống nhất ý kiến. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình trước lớp. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	3. Lập kế hoạch chi tiêu cho sự kiện gia đình Tổng kết: Việc tổ chức các sự kiện trong mỗi gia đình là một việc làm có ý nghĩa, mang lại sự gắn kết tình cảm giữa các thành viên trong gia đình. Tuy nhiên, để tổ chức được các sự kiện gia đình vui vẻ, ấm cúng cần có sự chuẩn bị chu đáo từ trước mới có thể đạt được hiệu quả như mong muốn. Chính vì vậy, việc lập kế hoạch tổ chức sự kiện gia đình là việc làm cần thiết và quan trọng. Khi lập kế hoạch tổ chức các sự kiện gia đình cần chú ý đến các yếu tố như địa điểm tổ chức, số lượng người tham gia, số

- GV nhận xét về kết quả thảo luận của các nhóm để đi đến những thống nhất chung về những việc cần chuẩn bị cho sự kiện gia đình và mục chi tiêu phù hợp cho từng sự kiện phù hợp với hoàn cảnh cụ thể. <u>Nhiệm vụ 2. Lập kế hoạch chi tiêu cho sự kiện gia đình yêu thích</u> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS lựa chọn một sự kiện gia đình mà các em yêu thích để lập kế hoạch tổ chức sự kiện đó. - GV yêu cầu HS phân tích các yếu tố liên quan đến sự kiện mình sẽ lập kế hoạch như: địa điểm tổ chức, số lượng người tham gia, số tiền sẽ chi cho sự kiện, dự kiến những mục cần mua, điều kiện hoàn cảnh cụ thể của gia đình mình,... - GV tổ chức cho HS lập kế hoạch tổ chức sự kiện đó theo mẫu gợi ý sgk. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động theo nhóm, thảo luận, chia sẻ, thống nhất ý kiến. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình trước lớp - HS trình bày kế hoạch: Kết quả, thuận lợi, khó khăn khi lập kế hoạch... Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận.	tiền cho sự kiện, các mục cần chi...và đặc biệt chú ý đến tính phù hợp của từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của mỗi gia đình.
--	--

c. Sản phẩm: HS xác định được các khoản chi tiêu cần thiết cho mỗi sự kiện gia đình mình.

4. Vận dụng. Tổ chức sự kiện của gia đình

a. Mục tiêu: HS thực hiện được kế hoạch tổ chức sự kiện gia đình đã xây dựng

b. Nội dung, tổ chức thực hiện:

- HS áp dụng thực hiện kế hoạch tổ chức sự kiện gia đình mình.

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV khuyến khích HS vận dụng kế hoạch chi tiêu đã xây dựng để tổ chức một sự kiện của gia đình như: mừng sinh nhật người thân, mừng thọ ông bà, tổ chức cho mọi người chuyển đi tham quan dã ngoại.... - GV khuyến khích HS quay video clip, chụp ảnh,...ghi lại quá trình chuẩn bị và tổ chức sự kiện để chia sẻ với các bạn trong giờ sinh hoạt lớp. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	

- HS lắng nghe và tiếp thu, về nhà cố gắng thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời HS chia sẻ những điều đã học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV kết luận chung: Chi tiêu hiệu quả có vai trò quan trọng trong đời sống của mỗi chúng ta, giúp chúng ta có thể tự chủ về tài chính, phát triển bản thân, phát triển các mối quan hệ, thực hiện được những mục tiêu, ước mơ của mình. Vì vậy, mỗi chúng ta phải biết cách kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền, đồng thời biết lập kế hoạch chi tiêu cho bản thân và một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.	
---	--

c. Sản phẩm: HS hoàn thành kế hoạch đã đặt ra.

IV. Tổng kết

- Ôn lại kiến thức đã học
- Chuẩn bị nội dung để kiểm tra học kì I.

Ngày soạn: 16/12/23

Ngày dạy: 23/12/23

TIẾT 48: SINH HOẠT LỚP CHIA SẺ NHỮNG VIỆC ĐÃ LÀM VÀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC SỰ KIỆN Ở GIA ĐÌNH

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học sinh nhận xét, đánh giá được những ưu điểm, hạn chế về các mặt hoạt động của lớp trong tuần. Đưa ra được biện pháp để hạn chế, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tuần.
- Biết được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để đưa ra ý kiến phản hồi

2. Năng lực

* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

* Năng lực đặc thù: giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trong tuần.
- Máy chiếu, phiếu học tập

2. Đối với học sinh

- Đại diện ban cán sự lớp tổng hợp ghi chép, theo dõi của các tổ trưởng hoàn thiện bản nhận xét, đánh giá hoạt động tuần
- HS: chuẩn bị ý kiến nhận xét, bổ sung

- Hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của GV ở tiết trước.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

a. Sơ kết tuần

- Đại diện ban cán sự lớp (Lớp trưởng đọc thông qua bảng nhận xét hoạt động của lớp trong tuần qua).
- Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.
- GVCN: đóng góp ý kiến.

b. Kế hoạch tuần tới

- Thảo luận đưa ra các biện pháp khắc phục những mặt còn hạn chế và hướng phát huy các điểm mạnh của lớp. Phương hướng hoạt động tuần tới.
- GVCN: đóng góp ý kiến, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tới.

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được những việc đã làm và kết quả tổ chức sự kiện ở gia đình.
- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS
- Đánh giá được kết quả thực hiện Chủ đề 4.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
- Yêu cầu HS: + Chia sẻ những việc đã làm để tổ chức một sự kiện gia đình và kết quả tổ chức sự kiện đó. Khuyến khích, động viên HS giới thiệu những hình ảnh đã ghi được khi chia sẻ với các bạn trong lớp. + Kể về cảm xúc, thái độ của những người thân trong gia đình khi tham gia sự kiện. + Chia sẻ cảm xúc và những điều rút ra được khi tổ chức sự kiện gia đình. - Tổ chức cho HS đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 4.	

IV. Kết thúc hoạt động.

- GV nhắc nhở HS thực hiện tốt phương hướng của tuần tới.

Soạn ngày 12/12/2023

TUẦN 17

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 49: LỄ PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO “HỘP QUÀ TIẾT KIỆM”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Hiểu được ý nghĩa của phong trào “Hộp quà tiết kiệm:

- Hiểu được sự cần thiết phải tiết kiệm chi tiêu trong cuộc sống để phòng những bất trắc có thể xảy ra.
- Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất tiết kiệm, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phong nền và trang thiết bị.
- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo để dán và kịch bản cho lễ phát động. Nội dung báo cáo để dẫn nói về ý nghĩa của lễ phát động phong trào “Hộp quà tiết kiệm”
- Tư vấn cho HS chọn MC.
- Tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ để biểu diễn trong lễ phát động. Các tiết mục văn nghệ có nội dung liên quan đến vấn đề tiết kiệm tiền hoặc nghĩa cử cao đẹp, nhường cơm sẻ áo cho người khác khi họ gặp khó khăn.

2. Đối với HS

- Viết báo cáo để dẫn và xây dựng kịch bản cho lễ phát động.
- Tập dẫn chương trình.
- Luyện tập các tiết mục văn nghệ đã đăng kí.
- Chuẩn bị trang phục và đạo cụ cần thiết cho các tiết mục văn nghệ.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

- Nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần qua.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Lễ phát động phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

a. Mục tiêu:

- Hiểu được vai trò của lễ phát động phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT giới thiệu về ý nghĩa của phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

- TPT hoặc đại diện BGH phát động phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

- HS phát biểu ý kiến hưởng ứng phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

- GV/ TPT tổng kết: Tiết kiệm chỉ tiêu trong cuộc sống là việc làm cần thiết của mỗi người. Tiết kiệm hợp lý sẽ giúp cho cuộc sống của chúng ta hài hoà, đơn giản. Mỗi chúng ta chỉ cần tiết kiệm một chút là có thể giúp đỡ, mang lại niềm vui cho những người gặp khó khăn. Tiết kiệm, chỉ tiêu hợp lý là việc làm nhỏ nhưng mang lại lợi ích lớn trong cộng đồng.

c. Sản phẩm: Ý kiến của học sinh

3. Đánh giá:

Chia sẻ ý kiến và cảm xúc của HS trong và sau khi dự lễ phát động.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV và HS thể hiện bằng hành động thực tiễn để ủng hộ phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

Soạn ngày 12/12/2023

TUẦN 17

TIẾT 50, 51: KIỂM TRA CUỐI KỲ I

UBND HUYỆN NÚI THÀNH

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I

TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

Năm học: 2023 – 2024

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 7

Thời gian: 60 phút (Không kể thời gian giao đề)

I. MỤC TIÊU:

- Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm trong học kỳ I (*Em với nhà trường, Khám phá bản thân, Trách nhiệm của bản thân, Rèn luyện bản thân*).

- Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề, đặc biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề và phẩm chất chân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bài thực hành theo nhóm.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Chọn 1 trong 3 tình huống đã cho, xây dựng kịch bản và sắm vai thể hiện cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong tình huống đó:

1. Tình huống 1: Trong tiết thực hành môn KHTN, các bạn cùng nhóm với Dung đang làm thí nghiệm thì Dung mang bài tập Toán ra làm?

2. Tình huống 2: Giờ ra chơi, Hòa đi lấy nước uống. Khi đi ngang hành lang tình cờ Hòa nghe thấy Lan và My nói xấu sau lưng mình khiến Hòa rất tức giận?

3. Tình huống 3: Trên đường đi học về vô tình Nam thấy có một người lạ đang cạy cửa nhà hàng xóm của mình và có những biểu hiện nghi ngờ.

IV: CÁCH THỨC THỰC HIỆN

GV chia lớp thành 8 nhóm(mỗi nhóm khoảng 5 em)

Cho HS bốc thăm 1 trong 3 tình huống trên

+ HS trả lời tình huống trên giấy, thời gian 10 phút(GV thu kết quả chấm)

+ HS đóng vai cho các tình huống trên(GV theo dõi, có thể ghi hình để chấm)

Lưu ý: Thời gian sắm vai cho mỗi nhóm là 5-8 phút

IV. GỢI Ý ĐÁP ÁN:

+ Tình huống 1: Nhẹ nhàng nhắc Dung không nên làm bài tập môn Toán trong tiết thực hành môn KHTN vì không những làm ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức mà còn ảnh hưởng đến kết quả thực hành chung của nhóm, đặc biệt là tinh thần làm việc của nhóm và sự đánh giá của thầy cô.

+ Tình huống 2: Khuyên Hòa bình tĩnh, không có những hành động nóng nảy, tức giận. Gặp bạn Lan và My để tìm hiểu nội dung cuộc trò chuyện để tránh hiểu lầm hoặc nhắc nhở các bạn không nên nói xấu sau lưng người khác nữa.

+ Tình huống 3: Nam có thể gọi điện cho chủ nhà hàng xóm(nếu có số điện thoại) hoặc sang nhà bên cạnh báo cho người lớn biết để tìm cách xử lý.

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí	Chỉ báo	Đạt	Chưa đạt
Xây dựng kịch bản	1. Xây dựng được kịch bản đúng chủ đề		
	2. Kịch bản logic, hấp dẫn		
	3. Lựa chọn được cách ứng xử phù hợp		
Thực hiện sắm vai	4. Thể hiện được cách ứng xử phù hợp		
	5. Có sự hợp tác, phối hợp nhịp nhàng giữa các thành viên trong nhóm.		
	6. Đảm bảo thời gian quy định.		

- **Đạt:** HS đạt được từ 4 tiêu chí trở lên

- **Chưa đạt:** HS chỉ đạt từ 3 tiêu chí trở xuống.

Soạn ngày 18/12/2023

TIẾT 52 : SINH HOẠT DƯỚI CỜ

CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH

VĂN NGHỆ VỚI CHỦ ĐỀ “GIA ĐÌNH”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Hiểu được ý nghĩa, vai trò của gia đình trong đời sống của mỗi con người.
- Hiểu được sự cần thiết phải kiểm soát bản thân để luôn chủ động trong cuộc sống.
- Rèn kỹ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất con ngoan trò giỏi, trách nhiệm của một thành viên trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với TPT, BGH và GV

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phong nền và trang thiết bị.
- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản cho buổi Sinh hoạt dưới cờ.
- Tư vấn cho HS chọn MC.
- Tư vấn cho HS lựa chọn các tiểu phẩm về chủ đề “Gia đình” Các tiểu phẩm có nội dung thể hiện quan điểm về cách chỉ tiêu của HS hoặc giới trẻ hiện đại; chọn bài hát phù hợp.
- Tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục múa, hát đơn xen trong buổi Sinh hoạt dưới cờ (nếu cần).

2. Đối với HS

- Tập dẫn chương trình cho buổi biểu diễn văn nghệ về chủ đề “Gia đình”
- Xây dựng kịch bản cho tiểu phẩm và luyện tập diễn kịch.
- Luyện tập các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị trang phục và đạo cụ cần thiết cho buổi biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

- Nhận thức rõ những ưu, nhược điểm của lớp trong thực hiện nhiệm vụ của tuần vừa qua, đưa ra được kế hoạch, nhiệm vụ của tuần tiếp theo.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- TPT Đội thực hiện nghi lễ chào cờ: Đội nghi lễ Trường, Tổng phụ trách đội, GV, hs toàn trường tiến hành chào cờ theo hiệu lệnh của cô TPT, hs hát “Quốc ca, Đội ca”
- Đại diện lớp trực tuần đọc bản nhận xét, đánh giá tất cả các hoạt động của các tập thể lớp toàn trường trong tuần qua.
- TPT Đội nhận xét, bổ sung và mời đại diện BGH đóng góp ý kiến, nhận xét, bổ sung và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch tuần học mới.

c. Sản phẩm: bản nhận xét, đánh giá, xếp loại của lớp trực tuần

Hoạt động 2. Văn nghệ về chủ đề “Gia đình”

a. Mục tiêu:

- Hiểu được vai trò của chương trình văn nghệ về chủ đề “ **Gia đình**”

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- MC giới thiệu mục đích, ý nghĩa của của các thành viên trong gia đình.
- MC giới thiệu khách mời và thành phần tham dự.
- MC giới thiệu các tiêu phẩm biểu diễn theo kịch bản chương trình.
- GV/ TPT tổng kết: Việc thực hiện tốt vai trò của người con rất quan trọng trong đời sống của mỗi chúng ta. Tuy nhiên, không phải ai cũng biết cách làm tốt nhiệm vụ của người con trong gia đình. Chính vì vậy, hình thành thói quen quý trọng gia đình, kính trên nhường dưới, là điều nên làm của mọi người nói chung, mỗi HS nói riêng.

c. Sản phẩm: Ý kiến của học sinh

3. Đánh giá

- Thu hoạch và cảm xúc của HS sau khi tham gia chương trình văn nghệ về chủ đề “Gia đình”.

IV. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Soạn ngày 18/12/2023

TIẾT 53

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH

KĨ NĂNG CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN KHI BỊ MỆT, ỒM.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- HS thể hiện được quan tâm của mình về bốn phận, trách nhiệm đối với gia đình.
- Sử dụng những tư duy phản biện để phản đối những quan điểm chưa phù hợp thuyết phục người khác tham gia bốn phận trách nhiệm của con người đối với gia đình trên cơ sở đó phát triển tình cảm gắn bó và trách nhiệm với gia đình.
- Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình.
- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm với gia đình.

2.Năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và học tập: vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

+ *Giao tiếp và hợp tác*: biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung ; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

- Năng lực hoạt động trải nghiệm:

+ *Năng lực thích ứng với cuộc sống*: Hiểu biết về bản đối với gia đình, biết điều chỉnh bản thân để đáp ứng sự thay đổi.

+ *Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động*: Kĩ năng lập kế hoạch, kĩ năng thể hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động.

+ *Năng lực định hướng về nghề nghiệp*: Hiểu biết về nghề nghiệp, đưa ra quyết định và lập kế hoạch học tập.

3.Phẩm chất : nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

4.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

a. Đối với giáo viên

- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề
- Các bài hát, trò chơi phù hợp với lứa tuổi HS về gia đình.
- Video về hoạt động lao động của HS tại gia đình, sưu tầm những câu chuyện về lao động tại gia đình
- Hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ trong sgk, các nhiệm vụ cần rèn luyện tại nhà để tham gia các hoạt động trên lớp hiệu quả.

b. Đối với học sinh

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
- Sưu tầm một số tình huống và một số câu chuyện về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.
- Thực hiện nhiệm vụ trong sgk, sbt trước khi đến lớp
- Thực hiện những việc làm thể hiện sự chăm sóc, yêu thương người thân trong gia đình và chụp ảnh ghi lại kết quả.
- Những công việc đã làm, kế hoạch lao động đã thực hiện tại gia đình nếu có.

- Suy tầm những tình huống và các câu chuyện về lao động tại gia đình của các bạn.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HD 1. Chia sẻ về kĩ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm.

HD2. Xác định việc nên, không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Giúp HS hứng thú với chủ đề, và nhận diện , chia sẻ được những kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm phù hợp hay chưa phù hợp.

b. Nội dung: GV tổ chức cho hs nghiên cứu 2 trường hợp trong SGK để trả lời các câu hỏi về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm hình thức theo nhóm.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS thực hiện theo yêu cầu của mục tiêu

GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến của mình về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt ốm trong 2 trường hợp trên.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: *Đọc phần định hướng nội dung, kết hợp đọc 2 vd trong SGK.*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời.

- GV nhận xét, giảng giải để HS thấy được động cơ của Minh và Hương là tốt, nhưng do thiếu kinh nghiệm, hiểu biết có gây ra hậu quả là đau dạ dày khi uống nước chanh lúc đói và uống thuốc kháng sinh khi đau dạ dày mà không biết nguyên nhân gây đau bụng có thể dẫn đến nhờn kháng sinh và tác hại khó lường khác.

GV kẻ lên bảng 2 cột và ghi những ý kiến chia sẻ vào các cột tương ứng về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm. và trả lời câu hỏi :Khi người thân bị mệt, ốm em đã làm gì và làm như thế nào

Kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt	Kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt

HS trả lời theo sự hiểu biết và đã làm ở nhà khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.

Sau khi hs chia sẻ giáo viên động viên, khích lệ các em cùng tham gia phân tích, tổng hợp kinh nghiệm về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt ốm.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

***Hoạt động 1: Chia sẻ về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.**

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận ra được điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân.

b. Nội dung: GV cho HS thảo luận, chia sẻ và trình bày trước lớp.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
HD 1. Chia sẻ kĩ năng của bản thân khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm về điểm mạnh, điểm hạn chế của mỗi cá nhân khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, thảo luận và chia sẻ với các thành viên trong nhóm. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trả lời. GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, kết luận. HD 2. NV2. Xác định việc nên, không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức chơi trò chơi "Ai nhanh, ai đúng" Chia lớp thành 2 đội và phân công nhiệm vụ:	I. Chia sẻ về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm. <i>1. Nhận diện điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân</i> - Điểm mạnh: ● <i>Biết giải quyết vấn đề</i> ● <i>Kiên trì, biết quan tâm chăm sóc người thân</i> ● <i>Tinh kỷ luật cao</i> - Điểm yếu: ● <i>Chăm sóc chưa chú đáo và chưa biết thể hiện thái độ yêu thương.</i> => Trong mỗi gia đình, không tránh khỏi những lúc có người thân bị mệt, ốm. Là người con trong gia đình, mỗi chúng ta cần phải thể hiện tình thương yêu trách nhiệm của mình đối với người thân khi bị mệt, ốm bằng việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng của mình. Điều này đòi hỏi chúng ta phải học hỏi và rèn luyện để có được những kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm. 2. Chia sẻ việc nên, không nên mà em tự hào và điểm hạn chế mà em muốn khắc phục

*Đội 1: Nêu ra những việc lên làm khi chăm sóc người thân bị mệt ốm. *Đội 2 : Nêu ra những việc không nên làm khi người thân bị mệt, ốm. GV phát cho mỗi đội các thẻ giấy màu khác nhau, vd: +giấy màu xanh: Viết những điều lên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm. +giấy màu đỏ: viết những điều không lên làm khi người thân bị mệt, ốm. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận và chia sẻ với nhau, xác định từng việc lên làm và không lên làm khi người thân bị mệt, đau nhức xương khớp hay bị sốt, đau đầu hay bị thương ở chân..... Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi HS lên bảng ghi vào giấy màu sau đó từng đội dán vào các cột trên bảng kẻ sẵn. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện GV tổng hợp kết quả và nhận xét hoạt động.	<table border="1"> <tr> <td>Việc nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.</td><td>Việc không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.</td></tr> <tr> <td>Cho người thân uống thuốc theo chỉ định của bác sĩ.</td><td>Cho uống nước chanh lúc đói.</td></tr> <tr> <td>Lựa chọn cách chăm sóc phù hợp với từng trường hợp.</td><td>Làm theo mọi yêu cầu của người thân lúc mệt, dù điều đó có thể gây ra hậu quả khó lường.</td></tr> <tr> <td>Cân nhắc ,lựa chọn để đáp ứng với nhu cầu tình trạng sức khỏe, bối cảnh cụ thể.</td><td>Tùy tiện chăm sóc người thân theo ý chủ quan, cho người thân uống thuốc tùy tiện.</td></tr> <tr> <td>Chăm sóc phải phù hợp với từng loại bệnh.</td><td>Aps dụng một cách chăm sóc chung cho tất cả các biểu hiện bệnh.</td></tr> <tr> <td>Thường xuyên theo dõi sức khỏe của nguoiif bệnh.</td><td>Lơ là theo dõi sức khỏe của người mệt, ốm.</td></tr> </table>	Việc nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.	Việc không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.	Cho người thân uống thuốc theo chỉ định của bác sĩ.	Cho uống nước chanh lúc đói.	Lựa chọn cách chăm sóc phù hợp với từng trường hợp.	Làm theo mọi yêu cầu của người thân lúc mệt, dù điều đó có thể gây ra hậu quả khó lường.	Cân nhắc ,lựa chọn để đáp ứng với nhu cầu tình trạng sức khỏe, bối cảnh cụ thể.	Tùy tiện chăm sóc người thân theo ý chủ quan, cho người thân uống thuốc tùy tiện.	Chăm sóc phải phù hợp với từng loại bệnh.	Aps dụng một cách chăm sóc chung cho tất cả các biểu hiện bệnh.	Thường xuyên theo dõi sức khỏe của nguoiif bệnh.	Lơ là theo dõi sức khỏe của người mệt, ốm.
Việc nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.	Việc không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.												
Cho người thân uống thuốc theo chỉ định của bác sĩ.	Cho uống nước chanh lúc đói.												
Lựa chọn cách chăm sóc phù hợp với từng trường hợp.	Làm theo mọi yêu cầu của người thân lúc mệt, dù điều đó có thể gây ra hậu quả khó lường.												
Cân nhắc ,lựa chọn để đáp ứng với nhu cầu tình trạng sức khỏe, bối cảnh cụ thể.	Tùy tiện chăm sóc người thân theo ý chủ quan, cho người thân uống thuốc tùy tiện.												
Chăm sóc phải phù hợp với từng loại bệnh.	Aps dụng một cách chăm sóc chung cho tất cả các biểu hiện bệnh.												
Thường xuyên theo dõi sức khỏe của nguoiif bệnh.	Lơ là theo dõi sức khỏe của người mệt, ốm.												

***LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH.**

Hoạt động 3. Sắm vai thể hiện kĩ năng chăm sóc người thân

1. Mục tiêu:HS vận dụng được cách chăm sóc người thân khi bị mệt ốm, phù hợp.

2.Nội dung: GV nêu yêu cầu, học sinh lắng nghe, thảo luận và trả lời theo yêu cầu

3.Sản phẩm học tập : mời các nhóm đã sắm vai thể hiện cách giải quyết tình huống đã thống nhất trong nhóm.

4. Tổ chức hoạt động:

- GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp hoặc theo nhóm sau đó yêu cầu HS sắm vai thể hiện cách giải quyết các tình huống được nêu trong SGK .
- Sau khi sắm vai thể hiện cách xử lý từng tình huống, gv tổ chức cho hs tham gia nhận xét ,đưa ra các cách xử lý tích cực khác,cùng phân tích điểm phù hợp của từng cách chăm sóc mà hs thực hiện trong bối cảnh cụ thể.

GV nhận xét hoạt động của Hs khi sắm vai các tình huống.

Soạn ngày 18/12/2023

TUẦN 18. TIẾT 54: SHL

CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KĨ NĂNG CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH KHI BỊ MỆT, ỐM.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- HS thể hiện được quan tâm của mình về bổn phận, trách nhiệm đối với gia đình.
- Sử dụng những tư duy phản biện để phản đối những quan điểm chưa phù hợp thuyết phục người khác tham gia bổn phận trách nhiệm của con người đối với gia đình trên cơ sở đó phát triển tình cảm gắn bó và trách nhiệm với gia đình.
- Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình.
- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm với gia đình.

2.Năng lực

- *Năng lực chung:*

+ Tự chủ và học tập: vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

+ *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung ; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

- *Năng lực hoạt động trải nghiệm:*

+ *Năng lực thích ứng với cuộc sống:* Hiểu biết về bản đối với gia đình, biết điều chỉnh bản thân để đáp ứng sự thay đổi.

+ *Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động*: Kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng thể hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động.

+ *Năng lực định hướng về nghề nghiệp*: Hiểu biết về nghề nghiệp, đưa ra quyết định và lập kế hoạch học tập.

3. Phẩm chất : nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

4. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

a. Đối với giáo viên

- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề
- Các bài hát, trò chơi phù hợp với lứa tuổi HS về gia đình.
- Video về hoạt động lao động của HS tại gia đình, sưu tầm những câu chuyện về lao động tại gia đình
- Hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ trong sgk, các nhiệm vụ cần rèn luyện tại nhà để tham gia các hoạt động trên lớp hiệu quả.

b. Đối với học sinh

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
- Sưu tầm một số tình huống và một số câu chuyện về kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.
- Thực hiện nhiệm vụ trong sgk, sbt trước khi đến lớp
- Thực hiện những việc làm thể hiện sự chăm sóc, yêu thương người thân trong gia đình và chụp ảnh ghi lại kết quả.
- Những công việc đã làm, kế hoạch lao động đã thực hiện tại gia đình nếu có.
- Sưu tầm những tình huống và các câu chuyện về lao động tại gia đình của các bạn.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Vận dụng kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.

1. Mục tiêu: HS vận dụng, củng cố được cách chăm sóc người thân khi bị mệt ốm trong thực tiễn cuộc sống ở gia đình.

2. Nội dung: GV nêu yêu cầu HS thể hiện được kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, sốt, đau đầu, đau bụng, đau người, chân tay.....

3. Sản phẩm học tập : mời các nhóm đã sắm vai thể hiện cách giải quyết tình huống đã thống nhất trong nhóm.

4. Tổ chức hoạt động: Hs áp dụng trong gia đình khi chẳng may có người mệt, ốm.

***TỔNG KẾT**

-Mời một số em chia sẻ những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động .

GV kết luận chung:

+Chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm thể hiện trách nhiệm của các em đối gđ em.

+ Quan tâm, yêu thương người thân khi bị mệt ốm chưa đủ, các em còn phải cần biết chăm sóc đúng cách và thể hiện bằng hành động phù hợp.

+Khi các em thể hiện tốt kỹ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm sẽ làm cho người thân cảm thấy ấm áp,hạnh phúc và khỏe hơn.

Đạt: Thực hiện được ít nhất 3 trong 5 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ thực hiện được 2 tiêu chí trở xuống.

2. Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm.

3. GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá